



- **NỀN TẢNG VỮNG VÀNG**
- **TÀI CHÍNH ỔN ĐỊNH**
- **THƯƠNG HIỆU UY TÍN**

2022 BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN





**NỀN TẢNG
VỮNG VÀNG**

1	Định hướng phát triển	09
2	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	10
3	Những điểm nhấn của Tập đoàn Hòa Phát năm 2022	12

1

THÔNG TIN CHUNG

1	THÔNG TIN CƠ BẢN	15
2	THÔNG TIN CỔ PHIẾU	15
3	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	15
4	SƠ ĐỒ TỔ CHỨC	16
5	MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG	16
6	TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	17
7	DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON	22
8	TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT	24
9	LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN	26
10	CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG	28

2

BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

1	DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH & KẾ TOÁN TRƯỞNG	33
2	BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC	34
3	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	35
4	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	37
5	CƠ CẤU TÀI SẢN	41
6	CƠ CẤU NGUỒN VỐN	43
7	HIỆU QUẢ KINH DOANH	44
8	CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ	44
9	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023	47

3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON	49
	1.1. Tổng Công ty Gang thép	49
	1.2. Tổng Công ty Sản phẩm thép	52
	1.3. Tổng Công ty Nông nghiệp	56
	1.4. Tổng Công ty Bất động sản	58
	1.5. Tổng Công ty Điện máy gia dụng	60
2	TỔ CHỨC NHÂN SỰ	62
3	CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG	62
4	TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN LỚN	64
5	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	65
6	QUAN HỆ CỔ ĐÔNG	68

MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

4

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU	71
2	ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG	73
3	CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT TRONG NĂM	76
4	KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG	77

5

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

1	DANH SÁCH NHÂN SỰ, TỶ LỆ SỞ HỮU	79
2	BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	80
3	BÁO CÁO BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ	81

6

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1	HÒA PHÁT THỰC HIỆN NHIỀU BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	83
2	PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI	85
3	NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN	87
4	SÁNG KIẾN, CẢI TIẾN KỸ THUẬT	88
5	HÒA PHÁT VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ	90
6	TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI - CỘNG ĐỒNG	92

7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

1	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	98
2	BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	101
3	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	103
4	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT	107
5	BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	109
6	THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	112



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

HÒA PHÁT SẼ LỘT VÀO TOP 30 DOANH NGHIỆP THÉP
LỚN NHẤT THẾ GIỚI TỪ NĂM 2025

- **Tầm nhìn:** Trở thành Tập đoàn sản xuất công nghiệp với chất lượng dẫn đầu, trong đó Thép là lĩnh vực cốt lõi.
- **Sứ mệnh:** Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, đạt được sự tin yêu của khách hàng.
- **Định vị:** Hòa Phát - Thương hiệu Việt Nam, đẳng cấp toàn cầu.
- **Giá trị cốt lõi: TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT - HÒA HỢP CÙNG PHÁT TRIỂN**
Giá trị cốt lõi của Tập đoàn Hòa Phát là triết lý Hòa hợp cùng Phát triển. Điều này thể hiện trong mối quan hệ giữa các cán bộ công nhân viên, giữa Tập đoàn và đối tác, đại lý, cổ đông và cộng đồng xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan trên cùng một con thuyền, hướng tới sự phát triển bền vững. Đặc biệt, Tập đoàn Hòa Phát đã xây dựng được mối quan hệ đối tác bền vững, lâu dài, tin tưởng như người một nhà với các đại lý bán hàng song hành cùng Tập đoàn từ những ngày đầu thành lập.



**ÔNG
TRẦN ĐÌNH LONG**
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi các Quý vị cổ đông,
2021 là năm Tập đoàn Hòa Phát đạt được doanh thu và lợi nhuận rực rỡ nhất trong lịch sử 30 năm phát triển của mình. Tuy nhiên, những biến động lớn về kinh tế, chính trị thế giới diễn ra trong năm 2022 đã ảnh hưởng không nhỏ tới kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hòa Phát. Ban Lãnh đạo Tập đoàn đã thực tế nhìn nhận, đưa ra những mục tiêu và đường hướng thận trọng cho năm 2022. Những giá trị cốt lõi Hòa Phát tích lũy được trong 30 năm: **NỀN TẢNG VỮNG VÀNG, TÀI CHÍNH ỔN ĐỊNH, THƯƠNG HIỆU UY TÍN** chính là thế kiềng 3 chân giúp Hòa Phát vững vàng bước qua cơn bão thị trường.

2022 - vòng xoáy biến động

Mặc dù dịch Covid 19 đã được đẩy lùi nhưng chiến tranh, lãi suất, lạm phát, tỷ giá đã tạo thành lốc xoáy cuốn bay thành quả tích lũy của nhiều nền kinh tế và Hòa Phát lần đầu tiên ghi nhận kết quả kinh doanh lỗ sâu liên tiếp trong 2 quý cuối năm 2022. Trong cùng một năm mà ngành bất động sản từ nóng chuyển sang nguội dần và đóng băng vào cuối năm. Tỷ giá, lãi suất cũng lên cơn sốt chưa từng có và chỉ hạ nhiệt bớt vào tháng 12/2022.

95% doanh thu lợi nhuận của Hòa Phát đến từ lĩnh vực sản xuất kinh doanh thép. Chính vì thế doanh thu năm 2022 của Tập đoàn chỉ đạt 89% kế hoạch đề ra, giảm 5% so với năm 2021. Lợi nhuận cả năm 2022 là 8.444 tỷ đồng, hoàn thành 34% kế hoạch. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản và điện máy gia dụng của Hòa Phát đạt mục tiêu đề ra, nhóm ngành điện lạnh đạt 200% kế hoạch nhưng doanh thu của toàn Tập đoàn sụt giảm chủ yếu do ngành thép giảm 76% lợi nhuận và nông nghiệp giảm 92% lợi nhuận so với cùng kỳ.

Đâu là “chất thép” của Hòa Phát?

Hòa Phát được ví là xe lu với tinh thần “khó khăn nào cũng vượt qua, trở ngại nào vẫn tiến bước” trên cơ sở nền tảng vững vàng, thương hiệu uy tín và tài chính ổn định Tập đoàn đã tích lũy trong 30 năm qua.

➤ **NỀN TẢNG VỮNG VÀNG**

➤ **TÀI CHÍNH ỔN ĐỊNH**

➤ **THƯƠNG HIỆU UY TÍN**

Nền tảng của Hòa Phát được tạo nên bởi hệ thống 30 nhà máy, khu liên hợp, trang trại hiện đại, vận hành nhuần nhuyễn và 30 ngàn cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp, làm chủ công nghệ, chú trọng nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm chất lượng cao. Hòa Phát cũng sở hữu đa dạng thị trường tiêu thụ, góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam. Doanh thu từ xuất khẩu năm 2022 đạt hơn 31.600 tỷ đồng chiếm 22% tổng doanh thu toàn Tập đoàn. Thị trường xuất khẩu rất đa dạng với gần 30 quốc gia, vùng lãnh thổ khắp 5 châu lục.

Năm 2022, Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục được bình chọn là Thương hiệu Quốc gia, Top 1 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam; Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; Top 30 doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam, Top 20 thương hiệu doanh nghiệp có giá trị trên 100 triệu USD của tạp chí Forbes Việt Nam, Top 10 Thương hiệu nổi tiếng của Việt Nam. Sản phẩm của Hòa Phát được tin dùng, chiếm thị phần số 1 về thép xây dựng, ống thép. Với uy tín thương hiệu của mình, Hòa Phát nằm trong топ công ty có vốn hóa lớn nhất và nhiều cổ đông nhất thị trường.

Gắn sự phát triển của mình với cộng đồng, dù kinh doanh thuận lợi hay khó khăn, Tập đoàn đều đặn triển khai nhiều hoạt động từ thiện xã hội như “Nhịp đập yêu thương”, “Xuân yêu thương”, “Hòa Phát cùng em tới trường”, khám chữa bệnh cho người nghèo... Tổng nộp Ngân sách Nhà nước trong năm 2022 của Hòa Phát đạt 11.200 tỷ đồng.

Năm 2023, dự báo kinh tế thế giới và Việt Nam chưa lạc quan hơn, tuy nhiên Hòa Phát sẽ luôn thận trọng, tự tin và vững bước tiến lên, phát huy tốt những lợi thế của mình. Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự hợp tác tích cực của khách hàng, đối tác. Tôi cũng đặc biệt dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể CBCNV Tập đoàn Hòa Phát, những người đã cùng tôi bước qua nhiều khó khăn, trở ngại để Hòa Phát có được nền tảng vững mạnh như ngày hôm nay.

Trân trọng,
Chủ tịch HĐQT

TRẦN ĐÌNH LONG

NHỮNG ĐIỂM NHẤN CỦA TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT NĂM 2022

1

Năm 2022, Tập đoàn Hòa Phát tròn 30 năm hình thành và phát triển, **đứng đầu top 10 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam (theo Vietnam Report), đón nhận Huân chương lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước.**

2

Sản lượng bán hàng thép các loại đạt **7,2 triệu tấn**

3

Thép xây dựng đạt **hơn 4,2 triệu tấn**, tăng **10%** so với 2021, trong đó xuất khẩu đóng góp **1,16 triệu tấn**. Thị phần thép xây dựng đạt gần **35%**, số 1 Việt Nam.

4

Cung cấp cho thị trường 2,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng, **chiếm 42,4% HRC** do Việt Nam sản xuất.

5

Với 750.000 tấn, Ống thép của Hòa Phát đã **gia tăng thị phần số 1 Việt Nam từ 24,7% năm 2021 lên 28,5% vào năm 2022**. Tôn Hòa Phát nằm trong Top 5 DN có thị phần lớn nhất.

6

Sản xuất thành công thép cuộn chất lượng cao làm tanh lớp ô tô, đinh vít, và thép thanh vằn đóng cuộn, lần đầu xuất khẩu sang châu Âu.

7

Nông nghiệp Hòa Phát: Sản lượng heo các loại đạt **404.000 con**; trứng gà bán **850.000 quả/ngày**, dẫn đầu miền Bắc.

8

Tháng 5/2022, Dự án KCN Yên Mỹ II mở rộng được chấp thuận chủ trương đầu tư, **có quy mô 216ha** với tổng mức đầu tư dự kiến **hơn 2.682 tỷ đồng**.

9

Nhà máy sản xuất container tại Bà Rịa-Vũng Tàu, **công suất 200.000 TEU/năm** đã thành hình.

10

Điều hòa Funiki lọt Top 3 điều hòa bán chạy nhất Điện máy Xanh. Nhà máy Điện máy gia dụng Hòa Phát tại Hà Nam chính thức đi vào sản xuất.

11

Đầu tư đóng mới hai tàu SB tải trọng **24.500 tấn**.

12

Số nợ ngân sách Nhà nước đạt **11.200 tỷ đồng**.



THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN CƠ BẢN
2. THÔNG TIN CỔ PHIẾU
3. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
4. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
5. MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG
6. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
7. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON
8. TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT
9. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN
10. CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

THÔNG TIN CƠ BẢN

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 09 0018 9284

Vốn điều lệ: 58.147.857.000.000 đồng

Địa chỉ trụ sở: KCN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Văn phòng Hà Nội: 66 Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 6284 8666 | **Fax:** 024 6283 3456

Chi nhánh Đà Nẵng: 171 Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 023 637 21 232 | **Fax:** 023.637 22 833

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh: 643 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 629 85 599 | **Fax:** 028. 629 87 799

Website: www.hoaphat.com.vn

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán: HPG

Sàn niêm yết: HOSE

Ngày bắt đầu niêm yết: 15/11/2007

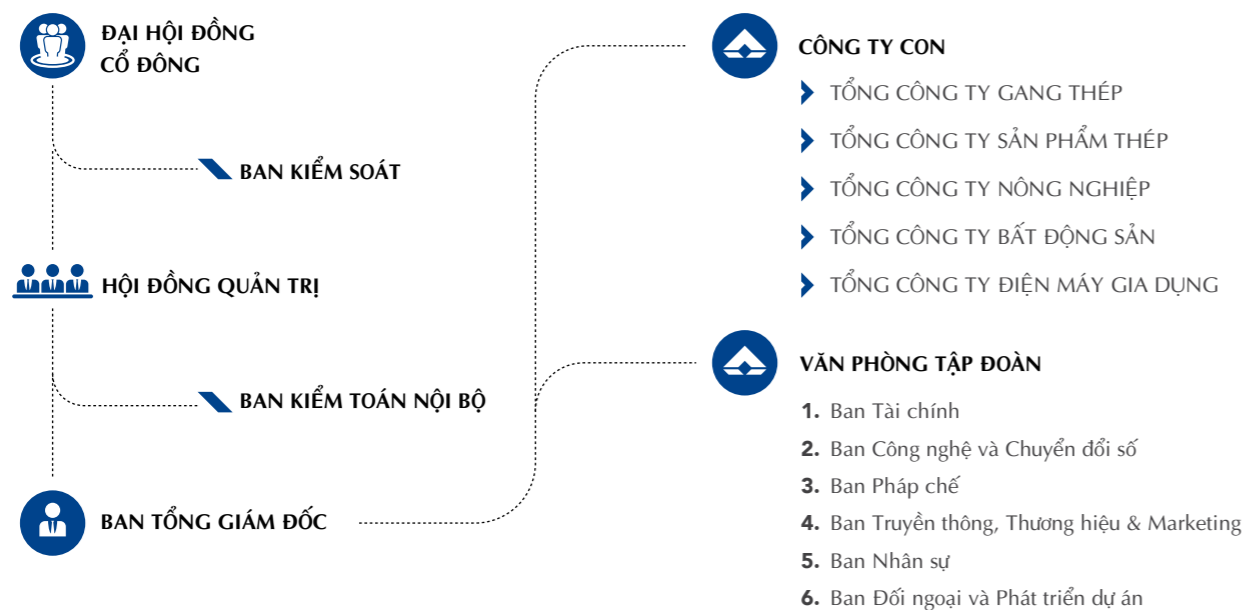
Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.814.785.700 cổ phiếu

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

1. Sản xuất thép xây dựng, thép cuộn cán nóng;
2. Buôn bán và xuất nhập khẩu sắt thép, vật tư thiết bị luyện, cán thép;
3. Sản xuất cán kéo thép, sản xuất tôn lợp, tôn mạ kẽm, tôn mạ lạnh, tôn mạ màu;
4. Sản xuất ống thép không mạ và có mạ;
5. Sản xuất và mua bán kim loại màu các loại, phế liệu kim loại màu;
6. Luyện gang, thép; Đúc gang, sắt, thép;
7. Sản xuất và bán buôn than cốc;
8. Khai thác quặng kim loại; Mua bán kim loại, quặng kim loại, sắt thép phế liệu;
9. Sản xuất, kinh doanh, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa, bảo hành hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điều hòa không khí;
10. Đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị;
11. Đầu tư, kinh doanh bất động sản;
12. Sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc gia cầm, chăn nuôi gia súc, chế biến thịt và các sản phẩm từ thịt, trứng gà,...;
13. Vận tải đường thủy nội địa, ven biển, viễn dương;
14. Sản xuất, buôn bán container.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG

(từ năm 2022)



TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu (Đơn vị: Tỷ đồng)	2020	2021	2022
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	91.279	150.865	142.771
Doanh thu thuần	90.119	149.680	141.409
Lợi nhuận gộp	18.904	41.108	16.763
Chi phí tài chính ròng	(1.833)	(660)	(3.283)
Chi phí bán hàng	1.091	2.120	2.666
Chi phí quản lý doanh nghiệp	690	1.324	1.019
Lợi nhuận khác	65	48	129
Lợi nhuận trước thuế	15.357	37.057	9.923
Thuế TNDN	1.851	2.536	1.479
Lợi nhuận sau thuế	13.506	34.521	8.444
Lợi nhuận cổ đông công ty mẹ	13.450	34.478	8.484
Chi phí khấu hao	4.794	6.083	6.772
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
Tổng Tài sản	131.511	178.236	170.336
Tài sản ngắn hạn	56.747	94.155	80.515
Tài sản dài hạn	74.764	84.082	89.821
Nợ phải trả	72.292	87.456	74.223
Vốn chủ sở hữu	59.220	90.781	96.113
Vốn điều lệ	33.133	44.729	58.148
BẢNG LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ			
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	11.587	26.721	12.278
Tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(18.495)	(19.669)	(24.626)
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	16.054	1.740	(1.778)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	9.146	8.792	(14.127)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	4.545	13.696	22.471
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	13.696	22.471	8.325
CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN			
Tỷ suất Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	21%	27%	12%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	15%	23%	6%
ROA	10,3%	19,4%	5%
ROE	23%	38%	8,8%
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính	18.194	40.788	16.950
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính và khấu hao	21.822	46.871	23.722

DANH SÁCH CÔNG TY CON & TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2022

STT	CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ (Tỷ đồng)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
CÔNG TY CẤP 1					
1	Công ty CP Gang thép Hòa Phát	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh thép xây dựng và các hoạt động phụ trợ.	47.500	99,9984%
2	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh ống thép, tôn mạ màu và các hoạt động phụ trợ.	5.500	99,9936%
3	Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ. Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, và hoạt động dịch vụ chăn nuôi. Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt. Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	3.100	99,9992%
4	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và các hoạt động phụ trợ.	6.000	99,9667%
5	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy, gia dụng.	1.000	99,9000%
CÔNG TY CẤP 2					
1	Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông	Số 415, đường Trần Phú, Phường Trần Phú, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang, Việt Nam	Thăm dò, khai thác, tuyển luyện, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản nói chung trong đó chủ yếu là quặng sắt.	500	99,9584%
2	Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Sản xuất thép, gang, khai thác quặng sắt, khai thác và thu gom than non; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và sản xuất, mua bán than cốc.	7.000	99,9966%
3	Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang; sản xuất truyền tải và phân phối điện; bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa...	39.000	99,9984%
4	Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	1.000	99,9984%
5	Công ty CP Vận tải biển Hòa Phát	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	500	99,5184%

DANH SÁCH CÔNG TY CON & TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2022

STT	CÔNG TY CẤP 2	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ (Tỷ đồng)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
6	Công ty CP Đầu tư nước ngoài Hòa Phát	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Khai thác quặng sắt, khai thác kim loại khác không chứa sắt, sản xuất kim loại màu và kim loại quý.	720	99,9706%
7	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	2.000	99,9686%
8	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Đường E1 khu E, KCN Phố Nối A, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất tấm lợp bằng thép mạ kẽm, hợp kim nhôm mạ kẽm, phủ sơn và mạ các loại hợp kim khác; sản xuất sắt, thép, gang.	2.000	99,9936%
9	Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất thiết bị xây dựng; kinh doanh thương mại máy móc và thiết bị xây dựng và khai thác khoáng sản loại nhỏ và vừa.	600	99,9103%
10	Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát	Lô B5, đường Đ, Khu Công nghiệp Phú Mỹ II (mở rộng), Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại.	3.000	99,7936%
11	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên	Đường A2, Khu A, Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Hồng, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất, buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	800	99,9992%
12	Công ty CP Phát triển chăn nuôi Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Chăn nuôi, cung cấp heo giống, heo thịt.	1.200	99,9742%
13	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Chăn nuôi trâu, bò; hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi và sau thu hoạch.	600	99,9159%
14	Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Chăn nuôi gia cầm.	400	99,9992%
15	Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Xây dựng dân dụng; xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản; đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.	6.500	99,9359%

DANH SÁCH CÔNG TY CON & TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2022

STT	CÔNG TY CẤP 2	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ (Tỷ đồng)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
16	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn	Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	500	99,8667%
17	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	550	99,9303%
18	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thành phố mới	Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	175	99,9667%
19	Công ty CP Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Đồng Phúc	Thôn Đồng Nhân, Xã Đồng Phúc, Huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	550	99,8667%
20	Công ty CP Phát triển Đô thị Hòa Phát Yên Mỹ	KCN Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	750	99,8667%
21	Công ty CP Phát triển Đô thị Hòa Phát Bắc Giang	Số 190 Nguyễn Thị Lưu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	1.750	99,8667%
22	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam	Khu công nghiệp Hòa Mạc, Phường Hòa Mạc, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	400	99,8001%
23	Công ty CP Điện lạnh Hòa Phát Phú Mỹ	Lô B3, Đường D9, Khu Công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng, Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	300	99,8001%
24	Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	300	99,7335%

TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp hàng đầu Việt Nam. Khởi đầu từ một Công ty chuyên buôn bán các loại máy xây dựng từ tháng 8/1992, Hòa Phát lần lượt mở rộng sang các lĩnh vực Nội thất (1995), Ống thép (1996), Thép xây dựng (2000), Điện lạnh (2001), Bất động sản (2001). Năm 2007, Hòa Phát tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, trong đó Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát giữ vai trò là Công ty mẹ cùng các Công ty thành viên. Ngày 15/11/2007, Hòa Phát chính thức niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán HPG.

Hiện nay, Tập đoàn hoạt động trong 05 lĩnh vực: Gang thép (gồm thép xây dựng, thép cuộn cán nóng) - Sản phẩm thép (gồm Ống thép, tôn mạ, thép rút dây, vỏ container, thép dự ứng lực) - Nông nghiệp - Bất động sản - Điện máy gia dụng. Sản xuất thép là lĩnh vực cốt lõi chiếm tỷ trọng 90% doanh thu và lợi nhuận toàn Tập đoàn. Với công suất 8,5 triệu tấn thép thô/năm, Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

Tập đoàn giữ thị phần số 1 Việt Nam về thép xây dựng, ống thép, Top 5 nhà sản xuất tôn mạ lớn nhất Việt Nam. Trứng gà Hòa Phát dẫn đầu thị phần tại miền Bắc. Chăn nuôi heo an toàn sinh học Hòa Phát cũng nằm trong Top những Doanh nghiệp hàng đầu.

Nhiều năm liền, Hòa Phát được công nhận là Thương hiệu Quốc gia, nằm trong Top 10 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, Top 10 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất, Top 10 Doanh nghiệp niêm yết kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, Top 30 Doanh nghiệp nộp thuế tiêu biểu,...

Với triết lý kinh doanh “Hòa hợp cùng phát triển”, Hòa Phát dành ngân sách hàng chục tỷ đồng mỗi năm để thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với cộng đồng, thông qua hàng loạt các chương trình từ thiện, xã hội thiết thực tại các địa phương trên toàn quốc, nơi Tập đoàn và các Công ty thành viên có văn phòng, nhà máy.



➤ **8/1992**

Thành lập Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, nay là Công ty TNHH Chế tạo kim loại Hòa Phát.

➤ **11/1995**

Thành lập Công ty CP Nội thất Hòa Phát.

➤ **8/1996**

Thành lập Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát.

➤ **3/2015**

Ra mắt Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, đánh dấu bước phát triển mới trong lịch sử Tập đoàn khi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

➤ **2/2016**

Thành lập Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát, quản lý, chi phối hoạt động của tất cả các Công ty trong nhóm nông nghiệp (gồm thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi).

➤ **2/2016**

Hoàn thành đầu tư giai đoạn 3 - Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương, nâng công suất thép xây dựng Hòa Phát lên hơn 2 triệu tấn/năm.

➤ **2001**

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát, nay là Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên; Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát; Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát.

➤ **1/2007**

Tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, với Công ty mẹ là Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát và các Công ty thành viên.

➤ **8/2007**

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương, triển khai KLH Sản xuất gang thép tại Kinh Môn, Hải Dương.

➤ **4/2016**

Thành lập Công ty TNHH Tôn Hòa Phát, bắt đầu triển khai dự án Tôn mạ màu, tôn mạ kẽm, mạ lạnh các loại công suất 400.000 tấn/năm.

➤ **2/2017**

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất, triển khai Khu Liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất tại tỉnh Quảng Ngãi, quy mô 4 triệu tấn/năm với tổng vốn đầu tư 52.000 tỷ đồng, đánh dấu bước ngoặt phát triển mới của Tập đoàn Hòa Phát.

➤ **2019**

Hai lò cao đầu tiên của Dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất chính thức được đưa vào vận hành, đưa tổng công suất thép xây dựng của Hòa Phát lên 4,4 triệu tấn/năm.



➤ **15/11/2007**

Niêm yết cổ phiếu mã HPG trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

➤ **6/2009**

Công ty CP Đầu tư khoáng sản An Thông trở thành Công ty thành viên Hòa Phát.

➤ **12/2009**

Khu Liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương hoàn thành đầu tư giai đoạn 1.

➤ **2020**

11/2020: Tập đoàn Hòa Phát bắt đầu cung cấp sản phẩm thép cuộn cán nóng thương mại ra thị trường. Sản phẩm giúp tối ưu hệ sinh thái thép Hòa Phát.

➤ **2021**

Tháng 1/2021: Lò cao số 4 - Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất được đưa vào hoạt động, đánh dấu việc hoàn thành toàn bộ dự án, nâng tổng công suất thép thô của Hòa Phát lên 8,5 triệu tấn/năm, lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

➤ **QUÝ 1 - 2022**

Đầu tư dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, công suất 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng/năm, tổng vốn đầu tư dự kiến 85.000 tỷ đồng.

➤ **1/2011**

Cấu trúc mô hình hoạt động Công ty mẹ với việc tách mảng sản xuất và kinh doanh thép.

➤ **8/2012**

Hòa Phát tròn 20 năm hình thành và phát triển, đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba của Chủ tịch nước.

➤ **10/2013**

Khu Liên hợp Gang thép Hòa Phát Hải Dương hoàn thành đầu tư giai đoạn 2, nâng tổng công suất thép Hòa Phát lên 1,15 triệu tấn/năm.

Tháng 12/2020: Tập đoàn Hòa Phát tái cơ cấu mô hình hoạt động với việc thoái vốn khỏi lĩnh vực nội thất, thành lập các Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.

Năm 2021: Tổng Công ty Bất động sản Hòa Phát, Tổng Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát lần lượt được thành lập, hoàn thành quá trình tái cấu trúc mô hình hoạt động của Tập đoàn theo 05 Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực: Gang thép - Sản phẩm Thép - Nông nghiệp - Bất động sản - Điện máy Gia dụng.

➤ **8/2022**

Tập đoàn Hòa Phát kỷ niệm 30 năm hình thành và phát triển, đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước.

CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG



Với đặc thù của doanh nghiệp sản xuất đa ngành, đa lĩnh vực, quy mô hoạt động rộng khắp lãnh thổ Việt Nam và bước đầu đầu tư ra quốc tế, Tập đoàn Hòa Phát không thể tránh khỏi những rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động. Để phòng ngừa hiệu quả các rủi ro này, Tập đoàn đề ra những biện pháp cụ thể với từng nhóm rủi ro trọng yếu, đặc biệt là trong phòng ngừa rủi ro về biến động tỷ giá, chính sách, pháp lý và nhân sự.

RỦI RO BIẾN ĐỘNG VỀ GIÁ NGUYÊN NHIÊN LIỆU

Sản xuất và kinh doanh mặt hàng thép là chủ lực của hoạt động kinh doanh của Hòa Phát. Ngành này đang được mở cả chiều sâu và chiều rộng. Chiều sâu hướng tới sản xuất từ thượng nguồn và các chuỗi logistic. Chiều rộng hướng tới đa dạng thêm các chủng loại mặt hàng liên quan tới thép và các sản phẩm sau thép. Để sản xuất ra thép, chi phí nguyên nhiên liệu chiếm 70-75% trong giá thành sản xuất. Vì vậy chỉ cần 1% biến động giá các mặt hàng nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất như quặng sắt, than, phế... sẽ tác động rất lớn tới giá thành thành phẩm. Do ảnh hưởng của cuộc chiến giữa Nga và Ukraine từ cuối tháng 2/2022, giá mặt hàng than bị đẩy lên cao mức 5 đến 6 lần so với mức giá thông thường. Giá quặng sắt cũng biến động mạnh và hiện vẫn ở mức cao.

► Biện pháp

Hòa Phát theo dõi sát thông tin vĩ mô từ các thị trường có sức ảnh hưởng lớn tới diễn biến giá thép hàng ngày, luôn cập nhật tin tức đa chiều để kịp thời ứng phó; Xây dựng các kịch bản tín dụng cho phòng ngừa rủi ro giá hàng hóa; Quản trị tốt hơn kho nguyên nhiên liệu về mặt lượng, kịp thời thích ứng với biến động giá.

RỦI RO CHÍNH SÁCH

Với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, vấn đề tiếp cận vốn, đất đai, thị trường, khách hàng là mối quan tâm hàng đầu khi khó khăn. Trong khi với các doanh nghiệp lớn như Hòa Phát, đó là rủi ro về thay đổi chính sách và thủ tục hành chính.

5 năm qua, các chính sách, quy định pháp luật kinh doanh của Việt Nam thường thay đổi bất ngờ, diễn ra quá nhanh trong thời gian ngắn. Trong khi đó, doanh nghiệp cần những chính sách ổn định lâu dài, minh bạch, để dự báo, áp dụng nhất quán để yên tâm sản xuất kinh doanh.

► Biện pháp

Với tiêu chí chủ động thích ứng, Hòa Phát luôn bám sát văn bản ngay từ những ngày đầu dự thảo luật được đưa ra lấy ý kiến rộng rãi.

Đơn cử như 11 Luật, Bộ Luật được Quốc hội thông qua và chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Đây là những luật quan trọng, có tác động lớn đến đời sống xã hội của nước ta nói chung và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hòa Phát nói riêng. Tập đoàn đặc biệt quan tâm đến Bộ Luật lao động năm 2019, Luật Chứng khoán năm 2019, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020 cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành. Do vậy, từ những ngày đầu dự thảo luật được đưa ra lấy ý kiến rộng rãi, Hòa Phát đã nghiên cứu kỹ các quy định pháp luật thay đổi có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn để dự đoán, xây dựng kế hoạch điều chỉnh kịp thời.

RỦI RO THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Không chỉ lao đao vì dịch bệnh, thép xuất khẩu còn đối diện với hàng loạt nguy cơ các vụ kiện phòng vệ thương mại khi ra thị trường thế giới, khiến cho ngành thép Việt Nam phải đối mặt với khó khăn kép trong năm 2022.

Đặc biệt, thép nhập khẩu từ Trung Quốc với giá rẻ đang ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ trong nước. Xu thế bảo hộ trên thị trường quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt, thị trường bất động sản, xây dựng trong nước chưa có tín hiệu khởi sắc. Song đây cũng là “phép thử” để Hòa Phát cơ cấu lại, nâng cao sức cạnh tranh và chiếm lĩnh thị phần.

► Biện pháp

Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định Thương mại RECP có hiệu lực từ tháng 11/2020, gần đây là Hiệp định CPTPP đóng góp những tác động tích cực đến thị trường xuất khẩu thép. Bản thân Hòa Phát cũng có những chuẩn bị kỹ lưỡng để đón nhận cơ hội cũng như phải đáp ứng tốt các tiêu chuẩn kỹ thuật đã cam kết; nắm rõ khung pháp lý của thị trường và các rào cản kỹ thuật để chủ động hơn trong xuất khẩu, tránh vướng vào những rắc rối của các vụ kiện phòng vệ thương mại.

Hòa Phát luôn chủ động tiếp cận, tăng năng lực cạnh tranh thông qua việc tiết kiệm chi phí, cải tiến năng lực quản trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường. Tập đoàn tiếp tục rà soát, đánh giá lại chính sách bán hàng và hệ thống phân phối để có những điều chỉnh phù hợp, bảo đảm đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ, xây dựng hệ thống phân phối có tính ổn định và phát triển lâu dài. Cùng với đó, Hòa Phát cũng cơ cấu lại sản xuất, kinh doanh theo tín hiệu của thị trường. Thực tế hoạt động xuất khẩu thép xây dựng năm 2022 vẫn tăng so với năm trước và mở ra nhiều thị trường mới.

RỦI RO CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

Lạm phát đang là thách thức vĩ mô lớn nhất và nguy cơ dai dẳng trong một vài năm tới. Điều này khiến hầu hết các ngân hàng trung ương trên thế giới đều lựa chọn thắt chặt chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát. Tỷ giá là một công cụ để kiềm chế lạm phát. Vì vậy, Ngân hàng Nhà nước sẽ sử dụng công cụ này để điều tiết nhằm ổn định các chỉ số vĩ mô của nền kinh tế.

Với Hòa Phát, nhập khẩu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá vốn toàn Tập đoàn năm 2022 cho thấy lượng nguyên vật liệu đầu vào của Tập đoàn như than, quặng,... phụ thuộc khá nhiều vào nguồn cung cấp hàng từ nước ngoài. Giá trị nhập khẩu nhiều hơn xuất khẩu, vì vậy tỷ giá ảnh hưởng rất lớn tới chi phí sản xuất. Tỷ giá tăng dẫn tới chi phí mua nguyên liệu tăng, chi phí tài chính tăng. Do vậy quản trị rủi ro tỷ giá là công việc cần được xử lý hàng ngày.

Bên cạnh đó, với việc sử dụng các khoản vay, công cụ tài chính, sản phẩm phái sinh có lãi suất, đặt ra những thách thức cho Hòa Phát về quản trị rủi ro lãi suất, đặc biệt là trong bối cảnh lạm phát tăng cao, nền kinh tế chịu tác động bởi những ảnh hưởng của việc thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt. Việc quản trị tốt rủi ro lãi suất giúp đảm bảo quản lý hiệu quả chi phí lãi vay.

► Biện pháp

Hòa Phát quản trị rủi ro tài chính bao gồm rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi suất bằng nhiều biện pháp, công cụ khác nhau. Đầu tiên là cân đối tín dụng với sử dụng đồng VNĐ hay

ngoại tệ. Tập đoàn yêu cầu các đơn vị thành viên khi mua bán hay dự kiến cần mua ngoại tệ thì phải trao đổi với trưởng nhóm tỷ giá và cập nhật giá thị trường. Tiếp đó, với đặc thù tỷ trọng nguyên vật liệu nhập khẩu cao, trong bối cảnh tỷ giá có nhiều biến động như năm 2022, Hòa Phát thực hiện quản trị tốt hàng tồn kho, giảm thiểu lượng dự trữ nguyên vật liệu trong những thời điểm tỷ giá tăng cao giúp làm giảm áp lực của tỷ giá lên vốn lưu động của Tập đoàn. Ngoài ra, Hòa Phát thường xuyên thu thập thông tin, nhận định, dự báo thị trường, xây dựng các hạn mức và công cụ phòng ngừa tỷ giá với các tổ chức tín dụng.

Hòa Phát cũng luôn chủ động đánh giá tình hình thị trường vốn và tài chính để kịp thời đưa ra các biện pháp giảm thiểu tối đa rủi ro lãi suất bằng cách điều chỉnh danh mục tổng nợ vay và nghĩa vụ phải trả hợp lý. Với các biện pháp, công cụ này, Hòa Phát đang quản lý rất tốt nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo quản trị tốt chi phí giúp đạt biên lợi nhuận cao.

RỦI RO TỪ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Năm 2022, nhiều doanh nghiệp bất động sản đã trải qua giai đoạn khó khăn chưa từng có, biểu hiện qua việc dừng, hoãn hoạt động đầu tư, thi công xây dựng một số dự án, dừng triển khai các dự án mới... Điều này tác động đến sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế, gián tiếp ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực liên quan.

Trên thực tế, thép là ngành bị ảnh hưởng rất lớn khi bất động sản khó khăn. Cụ thể, thị trường bất động sản suy yếu đã khiến lượng tiêu thụ trên thị trường giảm mạnh, trong khi nguồn hàng tại các nhà máy sản xuất vẫn còn chong chóng khiến nhiều doanh nghiệp ngành thép gặp khó trong năm 2022.

Hiệp hội Thép Việt Nam cho biết, trong năm 2022, cả nước sản xuất 29 triệu tấn thép các loại, giảm 12% so với cùng kỳ. Tiêu thụ đạt 27 triệu tấn, giảm 7% với 2021. Sản lượng xuất khẩu là 6,2 triệu tấn, giảm gần 20% so với năm trước đó. Trong năm Tập đoàn Hòa Phát đã cung cấp 7,2 triệu tấn thép, giảm 7% so với 2021.

► Biện pháp

Trước tình trạng đóng băng của thị trường bất động sản từ nửa cuối năm 2022, Hòa Phát đã chủ động điều tiết sản xuất theo cung cầu thị trường theo hướng giảm vòng quay hàng tồn kho, tiết giảm chi phí sản xuất.

Hàng loạt chính sách cụ thể đang được Chính phủ tích cực triển khai như nới room tín dụng thêm 1,5-2% tương đương tăng thêm 240.000 tỷ đồng cung ứng cho nền kinh tế; tập trung rà soát và củng cố thị trường trái phiếu doanh nghiệp nhằm bảo đảm hoạt động công khai, an toàn; thông qua hơn 700.000 tỷ đồng giải ngân vốn đầu tư công, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng chung. Hòa Phát cũng kỳ vọng đầu tư công sẽ là động lực thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ thép thời gian tới.



**TÀI CHÍNH
ỔN ĐỊNH**





DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH & KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN VIỆT THẮNG
Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
ĐH Xây dựng Hà Nội.
Ngày vào Công ty: Năm 2003

Ông Nguyễn Việt Thắng có 20 năm kinh nghiệm lãnh đạo tại Tập đoàn Hòa Phát với các vị trí Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát, Giám đốc Công ty Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương. Ngày 26/4/2021, ông Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,32%



NGUYỄN T. THẢO NGUYỄN
Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
ĐH Tài chính Kế toán Hà Nội.
Ngày vào Công ty: Năm 1998

Trước khi giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ 01/09/2010), bà Nguyễn Thị Thảo Nguyễn đã giữ các chức vụ như Kế toán trưởng Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát; Trưởng ban Kiểm soát và Pháp chế Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,01%



PHẠM T. KIM OANH
Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
ĐH Kinh tế Quốc dân.
Ngày vào Công ty: Năm 2008

Bà Phạm Thị Kim Oanh giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát kể từ ngày 28/04/2016.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,00%

2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

1. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH & KẾ TOÁN TRƯỞNG
2. BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC
3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
5. CƠ CẤU TÀI SẢN
6. CƠ CẤU NGUỒN VỐN
7. HIỆU QUẢ KINH DOANH
8. CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ
9. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC



Sau 3 năm ảnh hưởng nặng nề bởi làn sóng Covid-19, năm 2022 nền kinh tế thế giới lại phải đối phó với nhiều sóng gió hậu Covid như: Khủng hoảng năng lượng, lạm phát tăng vọt, tín dụng thắt chặt. Kinh tế toàn cầu đối mặt với rủi ro suy thoái, từ mức tăng trưởng 5,5% năm 2021 xuống còn 3,2% năm 2022 theo dự báo của Liên Hợp Quốc.

Trong khi đó, Việt Nam tiếp tục là số ít các quốc gia đạt tăng trưởng cao. GDP tăng 8,02% so với năm trước, lạm phát ở mức 3,15%. Quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt 409 tỷ USD, GDP bình quân đầu người đạt hơn 4.110 USD/năm, xuất siêu hàng hóa đạt 11,2 tỷ USD, dự trữ ngoại hối 89 tỷ USD. Đặc biệt có sự phục hồi rõ nét như: Các doanh nghiệp thành lập mới hoặc quay trở lại thị trường; Xuất nhập khẩu tăng trở lại; Du lịch dịch vụ phục hồi, mở ra những cơ hội tốt hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%. (Nguồn: gso.gov.vn)

Thép là mặt hàng cơ bản của nền kinh tế, chịu tác động lớn bởi bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam. Ngành thép

Việt Nam, năm 2022, cũng phải đối mặt với những thách thức lớn. Cả năm, sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,3 triệu tấn, giảm 12%, bán hàng thép các loại đạt 27,3 triệu tấn, giảm 7% so với năm 2021, trong đó xuất khẩu thép thành phẩm các loại của các doanh nghiệp thành viên Hiệp hội thép giảm hơn 20% so với năm 2021.

Theo đó, năm 2022 là một năm khó khăn với ngành thép nói chung và Tập đoàn Hòa Phát nói riêng. Hòa Phát ghi nhận 142.771 tỷ đồng doanh thu và đạt lợi nhuận ròng 8.444 tỷ đồng, sụt giảm lần lượt 5% và 76% so với năm 2021. Tổng nộp ngân sách Nhà nước trong năm đạt 11.200 tỷ đồng. Trong đó, 3 tỉnh Hòa Phát có đóng góp ngân sách nhiều nhất là Quảng Ngãi, Hưng Yên và Hải Dương. Năm 2022, Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục được lựa chọn là Thương hiệu Quốc gia, Top Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam; Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; Top 30 doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam, Top 20 thương hiệu doanh nghiệp có giá trị trên 100 triệu USD của tạp chí Forbes Việt Nam, Top 10 Thương hiệu nổi tiếng của Việt Nam.

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2021 (tỷ đồng)	Thực hiện 2022 (tỷ đồng)	Kế hoạch 2022 (tỷ đồng)	Tăng trưởng 2022/2021	Thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu	150.865	142.771	160.000	-5%	89%
Lợi nhuận	34.521	8.444	25.000	-76%	34%

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Doanh thu năm 2022 đạt 89% kế hoạch đề ra, giảm 5% so với năm 2021 và tiếp tục là năm có doanh số trên 6 tỷ USD. Trong đó, thép đóng góp 94% doanh thu toàn Tập đoàn. Doanh thu của lĩnh vực thép giảm 4% do nhu cầu thị trường cùng với giá bán thép giảm so với cùng kỳ. Doanh thu lĩnh vực bất động sản giảm 59%. Lợi nhuận năm 2022 đạt 34% kế hoạch và giảm 76% so với cùng kỳ 2021, trong đó lĩnh vực tạo nên sự sụt giảm này chủ yếu là do ngành thép giảm 76% lợi nhuận và nông nghiệp giảm 92% lợi nhuận so với cùng kỳ.

Năm 2022, ngành thép suy giảm cả về doanh thu và lợi nhuận do gặp phải nhiều khó khăn khi giá thép thế giới lao dốc tạo sức ép lên giá thép trong nước. Bên cạnh đó, xung đột vũ trang Nga - Ukraine cùng với suy thoái hậu Covid dẫn đến nhu cầu tiêu thụ thép của thế giới sụt giảm gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động xuất khẩu thép, làm tăng nguồn cung trong nước. Thêm vào đó, thị trường bất động sản Việt Nam ảm đạm vào nửa cuối năm 2022 khiến nhu cầu tiêu thụ thép trong nước giảm so với cùng kỳ.

Dù vậy, lĩnh vực Thép (bao gồm Gang thép và Sản phẩm thép) vẫn tiếp tục đóng vai trò chủ đạo và khẳng định là mảng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế của mảng này lần lượt chiếm 94% và 95% của toàn Tập đoàn.

Năm 2022, tổng sản lượng các loại phôi thép, thép xây dựng, thép cuộn cán nóng đạt 7,24 triệu tấn, giảm 7% so với 2021. Trong đó, Hòa Phát cung cấp ra thị trường 2,63 triệu tấn HRC. Thép xây dựng Hòa Phát tiếp tục duy trì thị phần số 1 trên thị trường với sản lượng hơn 4,2 triệu tấn. Thị phần thép xây dựng đã được nâng lên từ 32,6% cuối năm 2021 lên 34,8% cuối năm 2022.

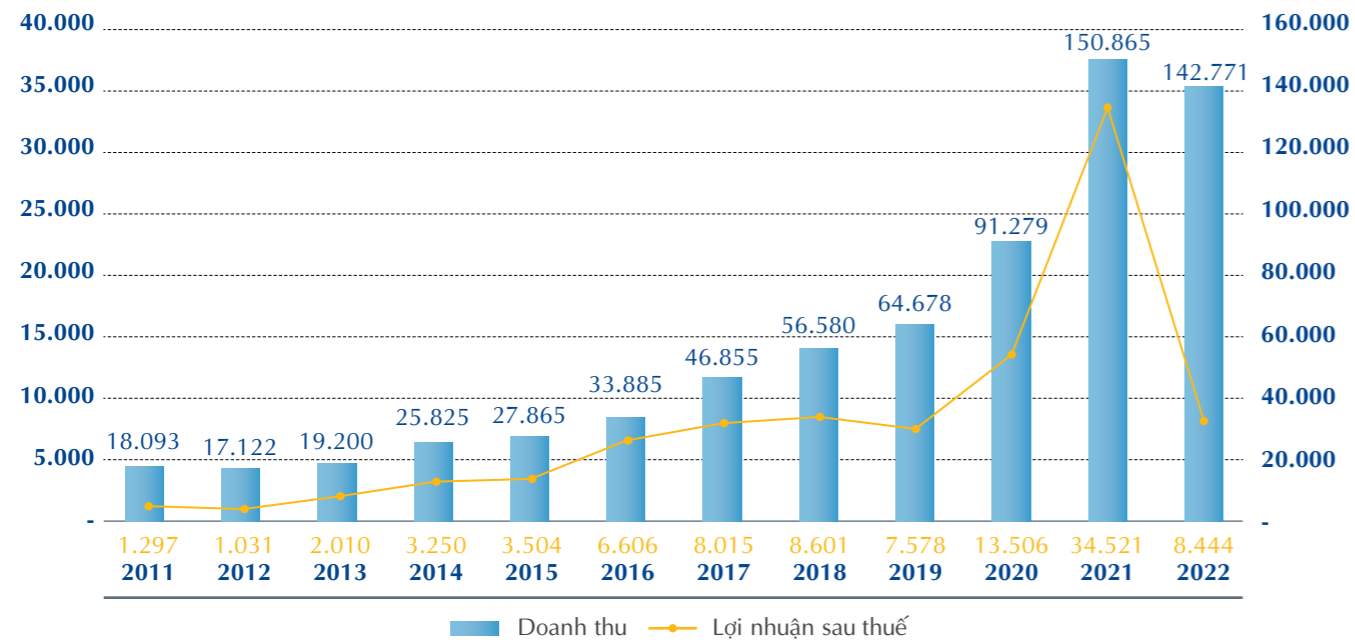
Sản lượng Ống thép Hòa Phát đạt gần 750.000 tấn, tăng khoảng 11% so với năm 2021. Mặt hàng Tôn Hòa Phát đạt 328.000 tấn, về lượng giảm 23% so với cùng kỳ, nhưng sản lượng bán hàng tại thị trường nội địa tăng khoảng 21% so với năm 2021. Thị phần ống thép vẫn tiếp tục là số 1 với 28,5%. Tôn Hòa Phát vững vàng trong Top 5 doanh nghiệp có thị phần lớn nhất.

Năm 2022, lĩnh vực nông nghiệp của Tập đoàn chiếm tỷ trọng doanh thu 5%. Lợi nhuận lĩnh vực này sụt giảm mạnh so với năm 2021 do ảnh hưởng của suy thoái hậu Covid làm giảm sức tiêu thụ của thị trường. Trong khi đó chi phí đầu vào tăng cao do nhiều nguyên nhân, điển hình là nông sản thế giới đã được thiết lập mặt bằng giá mới do xung đột tại Ukraine, chính sách Zero COVID của Trung Quốc, lạm phát tăng cao ở Mỹ, châu Âu và nhiều nước trên thế giới, đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất, nguy cơ mất ổn định an ninh năng lượng, an ninh lương thực cao. Đầu năm giá heo, trứng và bò đều giảm mạnh, khôi phục lại trong quý 2 & 3, sau đó quay đầu giảm vào quý 4.

Đặc biệt, thị trường bò Úc suy giảm mạnh do Trung Quốc đóng cửa biên giới trong thời gian dài. Bò các loại kể cả bò không chính ngạch (không tuân theo mô hình chăm sóc chuẩn quốc tế, không tiêm phòng, giá rẻ...) quay lại cạnh tranh tại thị trường tiêu thụ ở Việt Nam vốn đã nhỏ, dẫn tới bò Úc ở phân khúc giá trung bình cao gặp nhiều khó khăn. Thực tế, sản lượng bán hàng bò Úc nguyên con chỉ đạt gần 28.000 con, giảm 45% so với 2021.

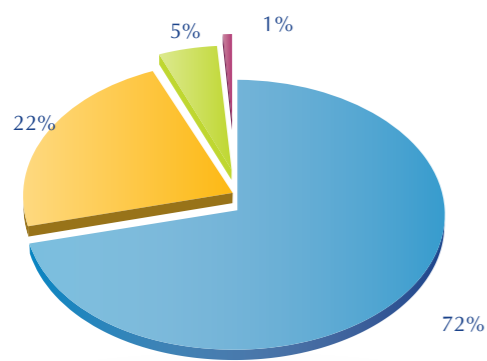
Sản lượng cám tiêu thụ 332.000 tấn, tăng 13% so với cùng kỳ 2021, trong đó dùng nội bộ tại các trại của Hòa Phát là 159.000 tấn chiếm 48%. Mảng chăn nuôi heo, sản lượng xuất chuồng gần 404.000 đầu heo, trong đó heo thành phẩm 352.000 con, tăng 22% so với cùng kỳ 2021, chỉ tiêu sản xuất đứng trong Top đầu của ngành chăn nuôi. Hòa Phát tập trung cung cấp heo giống thương phẩm, heo thịt chất lượng cao ra thị trường từ các trang trại ở Yên Bái, Hòa Bình, Thái Bình, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Hưng Yên, Bình Phước. Trong năm, Tập đoàn đã cung cấp ra thị trường gần 265 triệu quả trứng gà, trung bình hơn 850.000 quả/ngày, dẫn đầu về sản lượng cung cấp trứng gà sạch tại miền Bắc. Hòa Phát hiện đang cung cấp 50.000-60.000 quả trứng gà sạch mỗi ngày vào hơn 100 siêu thị, cửa hàng.

BIỂU ĐỒ DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA TOÀN TẬP ĐOÀN QUA CÁC NĂM (Tỷ đồng)



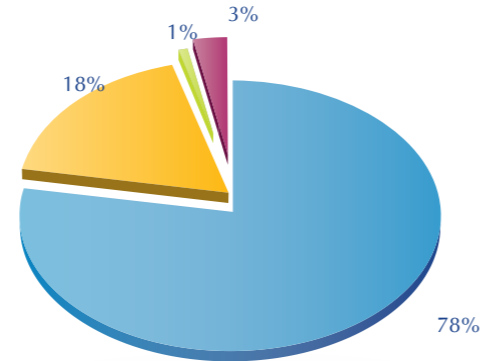
Lĩnh vực bất động sản hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch được giao. Các khu công nghiệp Hòa Phát đạt tỷ lệ lấp đầy gần như toàn bộ diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Năm 2023, Hòa Phát sẽ đầu tư thêm hạ tầng kỹ thuật dự án Khu công nghiệp Yên Mỹ II mở rộng với diện tích quy hoạch 216ha, đáp ứng nhu cầu cao về thuê đất khu công nghiệp hiện nay. Kế hoạch trong 10 năm tới, Tập đoàn

sẽ phát triển 10 khu công nghiệp bao gồm cả các khu công nghiệp hiện nay đang có. Đối với mảng dự án nhà ở - khu đô thị, Tập đoàn sẽ tập trung phát triển các đại đô thị diện tích từ 300-500ha, đóng góp vào quá trình đô thị hóa các khu dân cư hiện hữu của địa phương. Các dự án bất động sản nhà ở - khu đô thị đang được nghiên cứu và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện.



TỶ TRỌNG DOANH THU BÁN HÀNG NĂM 2022

■ Gang thép ■ Sản phẩm thép ■ Nông nghiệp ■ Bất động sản



TỶ TRỌNG LỢI NHUẬN NĂM 2022

■ Gang thép ■ Sản phẩm thép ■ Nông nghiệp ■ Bất động sản

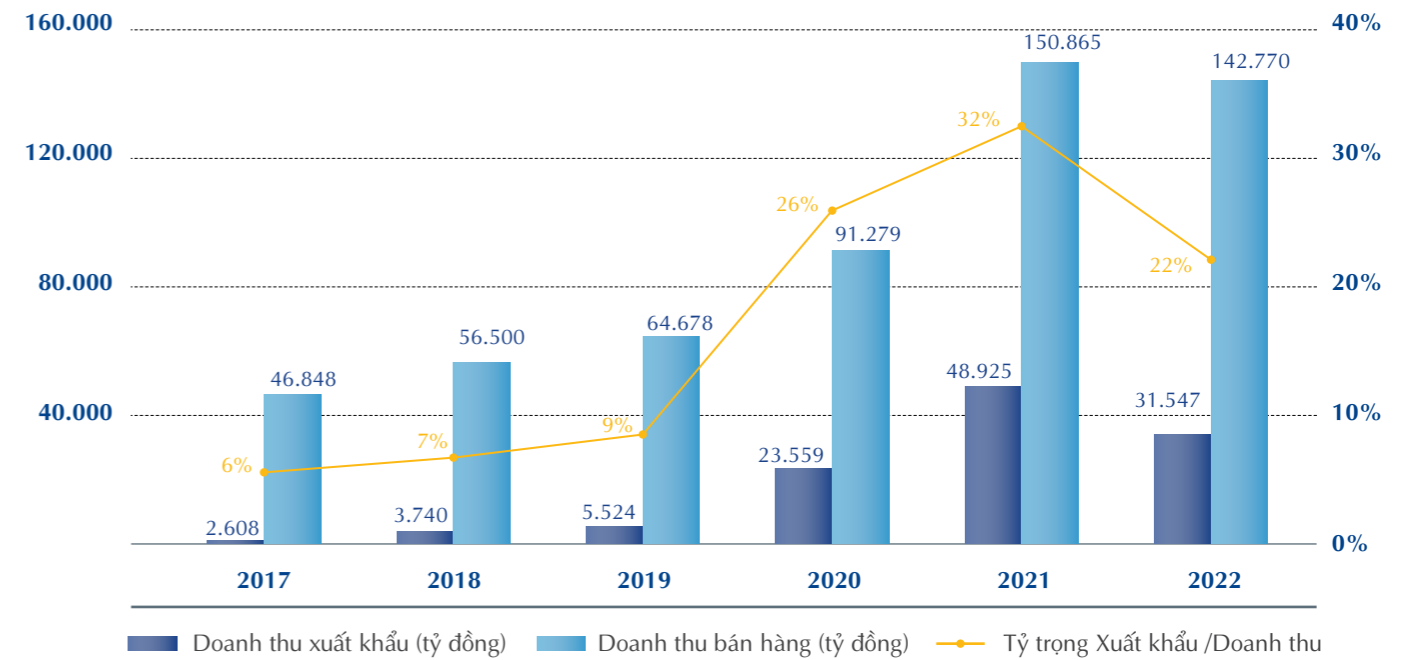
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm vừa qua, hoạt động xuất khẩu đóng góp một phần quan trọng trong tổng sản lượng. Doanh thu từ xuất khẩu đạt hơn 31.500 tỷ đồng chiếm 22% tổng doanh thu năm 2022 toàn Tập đoàn. Mặc dù nhu cầu tiêu thụ thép trên thị trường thế giới sụt giảm, sản lượng xuất khẩu phôi thép và thép xây dựng của Hòa Phát vẫn đạt 1,2 triệu tấn. Thị trường xuất khẩu thép dài rất đa dạng với gần 30 quốc gia, vùng lãnh

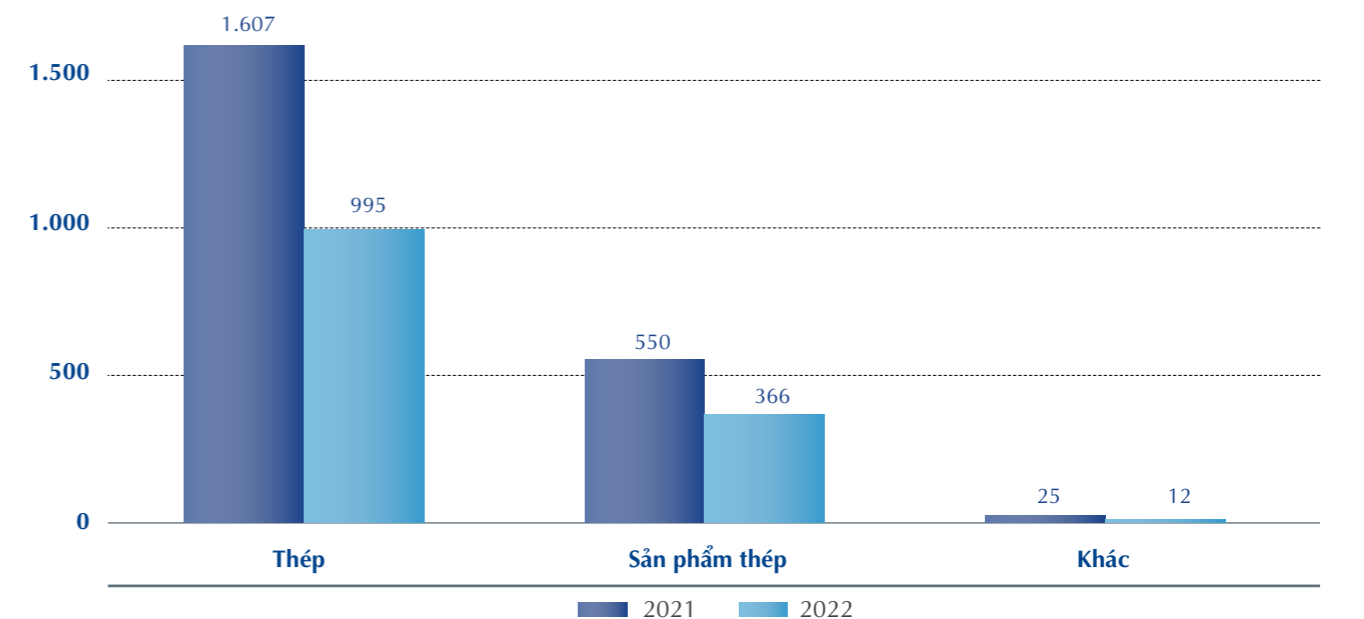
thổ khắp 5 châu lục như Mỹ, Canada, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Bỉ, Hong Kong... Sản phẩm ống thép, tôn mạ đạt 190.000 tấn sang nhiều nước tại châu Á, châu Âu và châu Mỹ.

Những năm gần đây, Hòa Phát chú trọng đẩy mạnh xuất khẩu nhằm đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

BIỂU ĐỒ TỶ TRỌNG DOANH THU TỪ XUẤT KHẨU CỦA TOÀN TẬP ĐOÀN QUA CÁC NĂM (Tỷ đồng)



DOANH THU THEO SẢN PHẨM XUẤT KHẨU (Triệu USD)



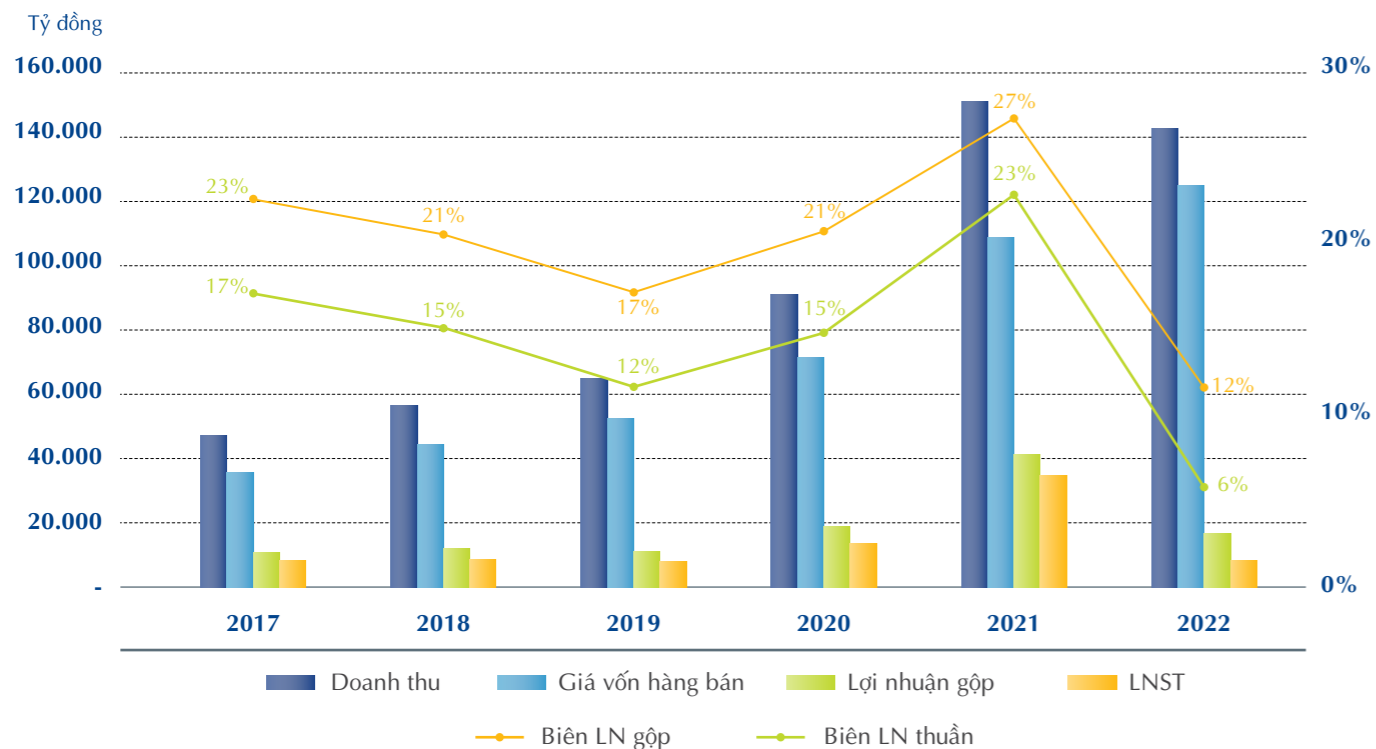
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn đạt 34% kế hoạch đề ra, giảm 76% so với cùng kỳ 2021 khi đạt được 8.444 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2022 đạt 6%. Trong bối cảnh thị trường nhiều khó khăn, các doanh nghiệp cùng ngành báo lỗ ròng cả năm 2022; tỷ suất lợi nhuận trên cho thấy những nỗ lực trong việc quản lý chi phí của Tập đoàn và lợi thế đến từ quy mô và quy trình sản xuất khép kín sản xuất từ thượng nguồn.

EBITDA năm 2022 là 23.722 tỷ đồng, giảm 49% so với 2021 cho thấy hiệu quả thuần từ hoạt động kinh doanh không tính chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp, chi phí tài chính và dòng khấu hao giảm đột ngột so với năm trước. EBITDA quý 1 năm 2022 đạt 11.711 tỷ đồng và sụt giảm dần trong

các quý tiếp theo. EBITDA các quý cuối năm về mức âm là hệ quả của sự sụt giảm cả cầu và giá bán thép cùng với các chi phí nguyên nhiên liệu tăng cao. Từ giữa tháng 5/2022, giá thép xây dựng bắt đầu giảm mạnh gần như liên tiếp khiến giá thép giảm 25% so với giá quý 1. Đồng thời, nhu cầu thị trường trong nước và thế giới duy trì ở mức thấp, tiêu thụ chậm bởi các ảnh hưởng của chiến tranh, suy thoái hậu Covid, mức lạm phát tăng cao đi kèm với chính sách tiền tệ thắt chặt tại nhiều quốc gia. Đây là các nguyên nhân khiến mức EBITDA của Tập đoàn sụt giảm rõ rệt so với năm 2021. Để giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường đến EBITDA, Tập đoàn đã thực hiện các biện pháp cắt giảm sản lượng, giảm mức dự trữ nguyên vật liệu để giảm lượng hàng tồn kho giá cao và giảm áp lực vốn lưu động.

DOANH THU, LỢI NHUẬN HÒA PHÁT 2017-2022



NHỮNG SÓNG GIÓ LIÊN TIẾP ẬP ĐẾN NGÀNH SẢN XUẤT THÉP TRONG NĂM

Thứ nhất, diễn biến đầu năm nóng, nguội dần và đóng băng vào cuối năm của ngành bất động sản là nguyên nhân chính gây sụt giảm về tiêu thụ và giá bán thép xây dựng dẫn đến doanh thu thép giảm dần trong năm 2022. Thị trường bất động sản Việt Nam khởi động khá hưng phấn vào đầu năm 2022, rồi đột ngột đảo chiều vào giữa quý 2 và rơi vào cảnh trầm lắng kéo dài đến hết năm do nhiều khó khăn chưa tháo gỡ được về dòng vốn, gây hệ quả là sự sụt giảm rõ rệt về cả cầu và giá bán thép xây dựng, một trong những sản

phẩm chủ lực hiện tại của Hòa Phát với tỷ trọng hơn 70% tiêu thụ nội địa. Tiêu thụ thép của toàn thị trường Việt Nam nói chung và Hòa Phát nói riêng chỉ đạt cao nhất trong quý 1 và giảm đi trong ba quý sau. Giá thép xây dựng tăng mạnh trong quý 2. Nhưng từ giữa tháng 5/2022 đến cuối năm, giá thép bước vào 19 nhịp điều chỉnh giảm gần như liên tiếp với tổng biên độ rơi hơn 4,2 triệu đồng/tấn, tương ứng với 25% giá trước giảm.

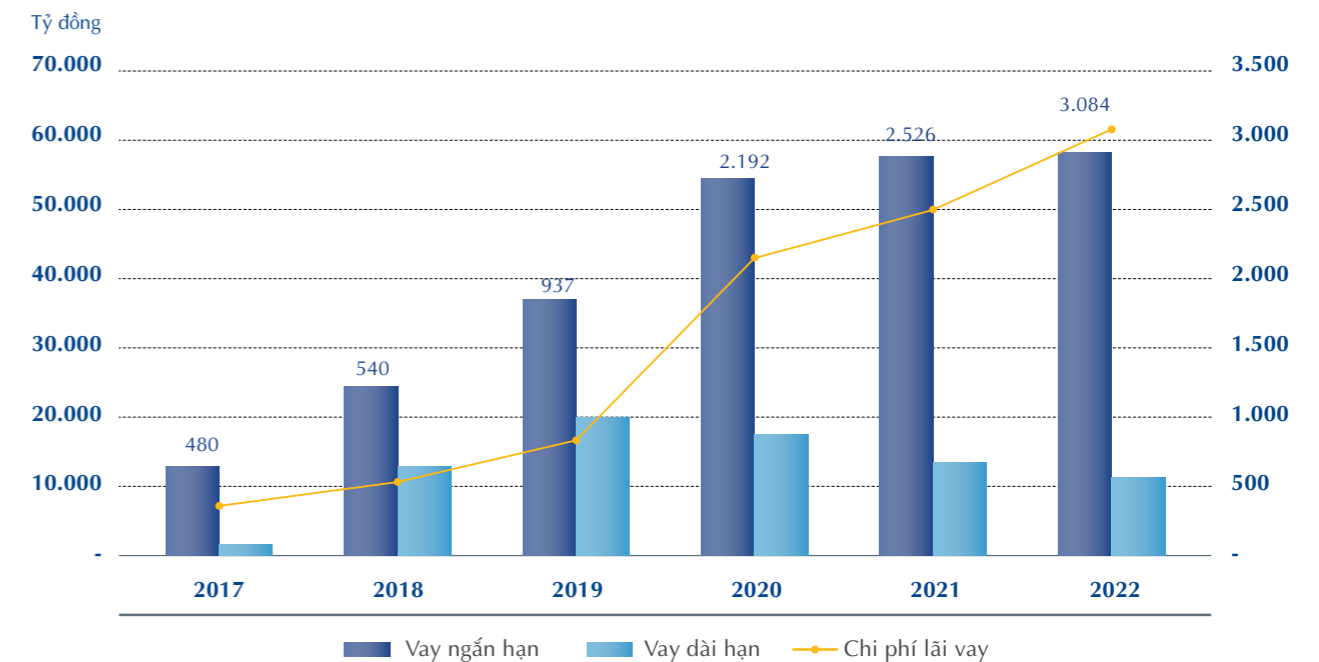
Thứ hai, giá than leo dốc đột biến do khủng hoảng từ xung đột địa chính trị, cộng hưởng bởi ảnh hưởng của tiêu thụ chậm và giá bán thấp do cầu yếu, khiến giá vốn hàng bán chịu nhiều áp lực. Khủng hoảng năng lượng từ chiến sự Nga - Ukraine đã đẩy giá than luyện cốc, một trong hai nguyên liệu chính của luyện thép bằng lò cao lên gấp 3 lần thông thường vào hai đợt đỉnh điểm là tháng 3 và tháng 5/2022 và vẫn duy trì cao hơn mức giá năm 2021 khoảng 1,5 lần trong suốt thời gian còn lại của năm 2022. Do vậy, biên lợi nhuận gộp từ 27% năm 2021 xuống còn 12% năm 2022.

Thứ ba, giá USD tăng mạnh liên tục trong năm và đột ngột đảo chiều hạ sâu vào cuối năm. Trong khi giá USD duy trì ở mức khá ổn định trong năm 2021, sang năm 2022, tỷ giá bắt đầu có xu hướng nâng lên ngay từ tháng 3/2022 và tăng mạnh liên tục đến hết tháng 11/2022, đạt mức kỷ lục trong vòng 20 năm trở lại đây và chỉ quay đầu giảm sâu đột ngột trong những tuần cuối cùng của năm 2022. Với đặc thù

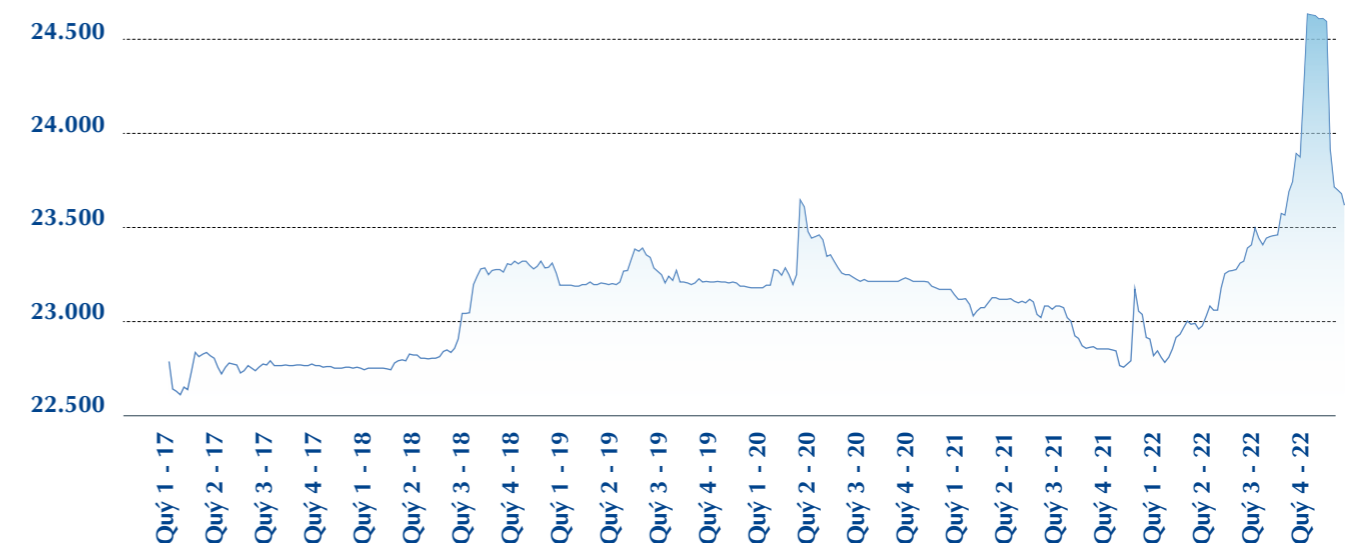
nguồn nguyên liệu đến chủ yếu từ nguồn nhập khẩu, trong khi thị trường tiêu thụ chính lại là nội địa, đồng thời vẫn duy trì tỷ trọng vay nước ngoài nhất định trong cơ cấu nợ vay, Hòa Phát luôn phải trả nguyên tệ USD ròng, dẫn đến chi phí tài chính liên quan rủi ro tỷ giá tăng cao. Tổng kết năm 2022, lỗ ròng tỷ giá (chênh lệch lãi và lỗ) là 1.858 tỷ đồng, tăng 65 lần so với 2021.

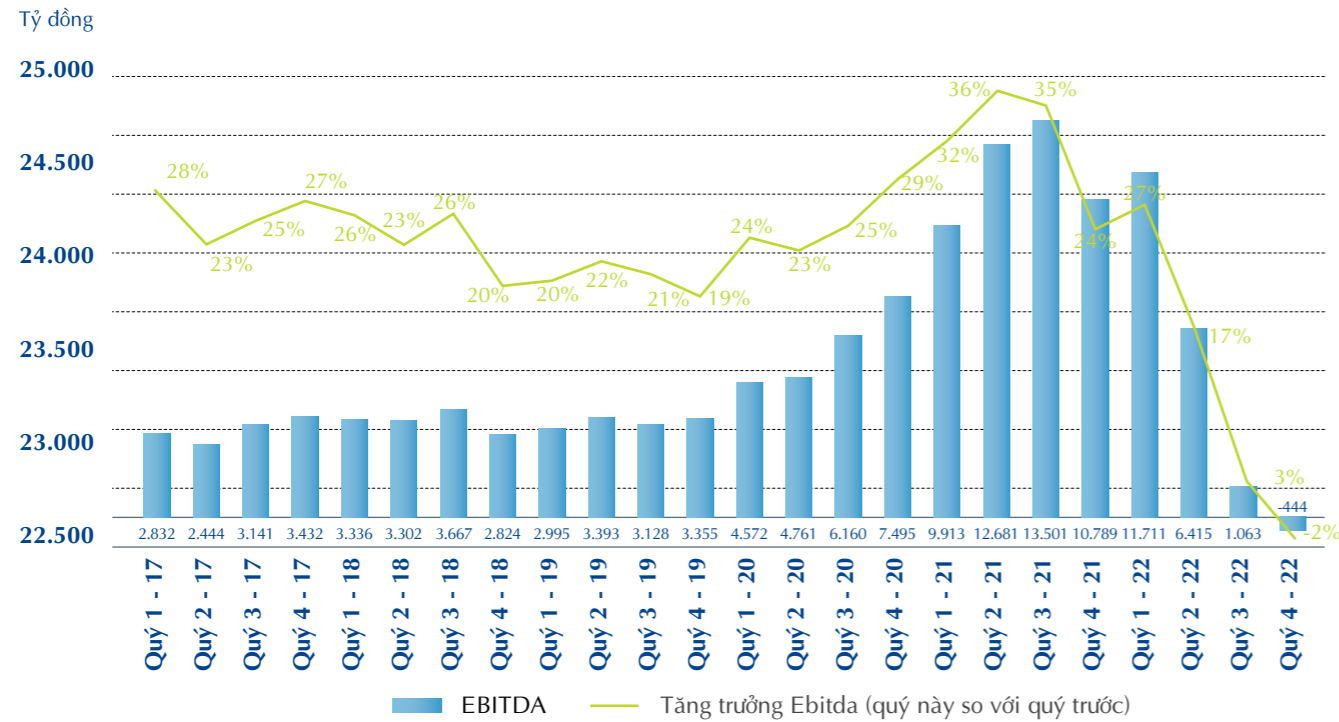
Thứ tư, lãi suất tăng mạnh trong 6 tháng cuối năm. Trong năm 2022, FED đã có 7 liên tiếp nâng lãi suất điều hành để kiềm chế lạm phát tại Mỹ, đưa mức lãi suất này lên cao nhất trong 15 năm kể từ 2007 trở lại đây. Việc thắt chặt chính sách tiền tệ ở Việt Nam được thực hiện với độ trễ khá dài khi duy trì lãi suất VNĐ ở mức dễ chịu trong 6 tháng đầu năm 2022 và chỉ bắt vào đà tăng mạnh trong 6 tháng còn lại. Hết năm, chi phí lãi vay là 3.084 tỷ đồng, tăng 1,53 lần so với cùng kỳ 2021.

BIẾN ĐỘNG DƯ NỢ VAY VÀ CHI PHÍ LÃI VAY 2017 - 2022

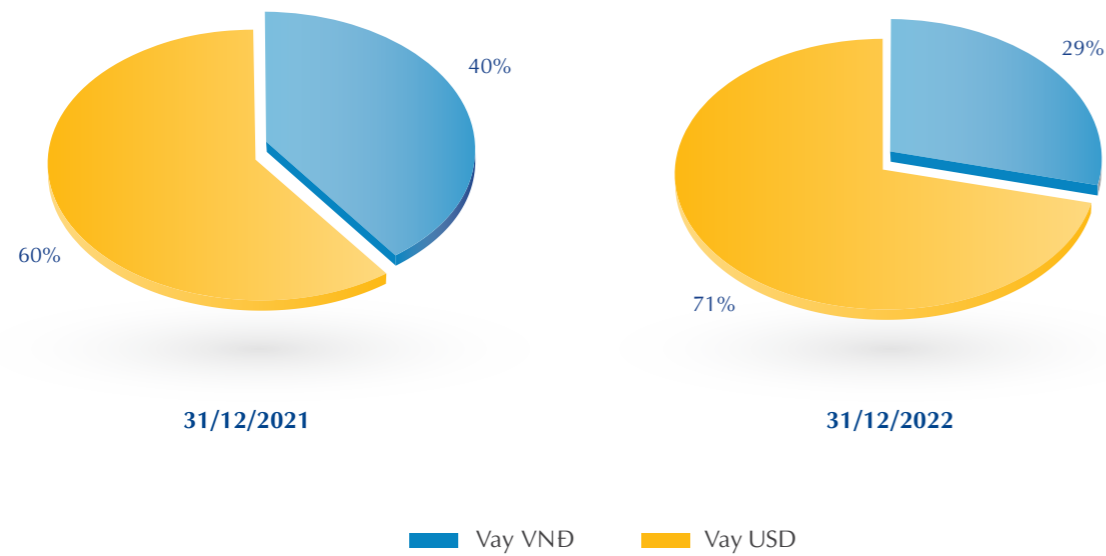


BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ USD 2017 - 2022





TỶ TRỌNG NỢ VAY VND, USD



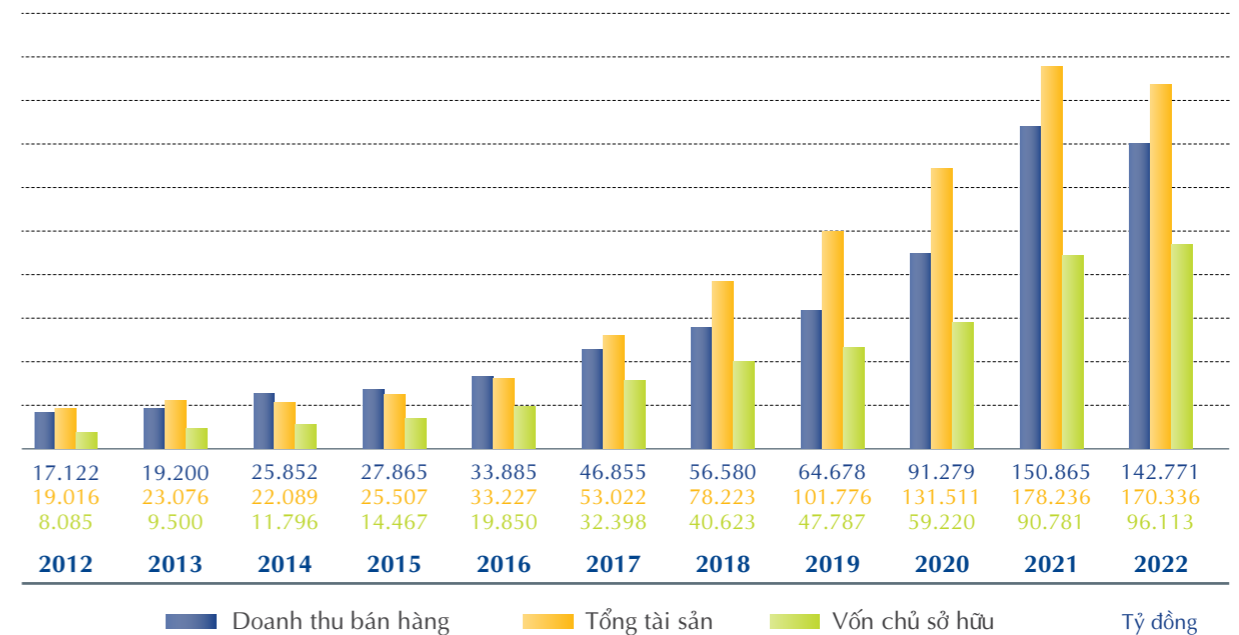
CƠ CẤU TÀI SẢN

Tổng tài sản của Tập đoàn trong năm 2022 giảm 4% so với 2021. Trong đó, tài sản dài hạn vẫn chiếm phần lớn khi tăng thêm 5.739 tỷ đồng, đạt mức 89.821 tỷ đồng, qua đó thấy được quá trình đầu tư vào tài sản cố định vẫn được Tập đoàn ghi nhận bổ sung tài sản đối với các dự án lớn như Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, Nhà máy sản xuất container và Nhà máy điện máy gia dụng.

Năm 2022 ghi nhận sự sụt giảm của tài sản ngắn hạn lên tới 13.640 tỷ đồng, tương ứng giảm 14% so với cùng kỳ 2021. Sự sụt giảm này chủ yếu đến từ giảm giá trị hàng tồn

kho, giảm 18% so với thời điểm 31/12/2021; nguyên nhân là do chính sách quản trị thắt chặt hàng tồn kho làm mức tồn kho của Hòa Phát giảm xuống mức thấp nhất trong 2 năm trở lại đây. Tính đến cuối năm 2022, cơ cấu tài sản chuyển dần ở thế cân bằng, tài sản ngắn hạn chiếm 47%, tài sản dài hạn chiếm 53%. Quy mô tổng tài sản tăng gấp ba chỉ sau 5 năm (từ năm 2017, mốc thời gian bắt đầu đầu tư xây dựng Dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Dung Quất). Đây vẫn là cơ cấu tài sản phù hợp và điển hình của ngành sản xuất công nghiệp nặng.

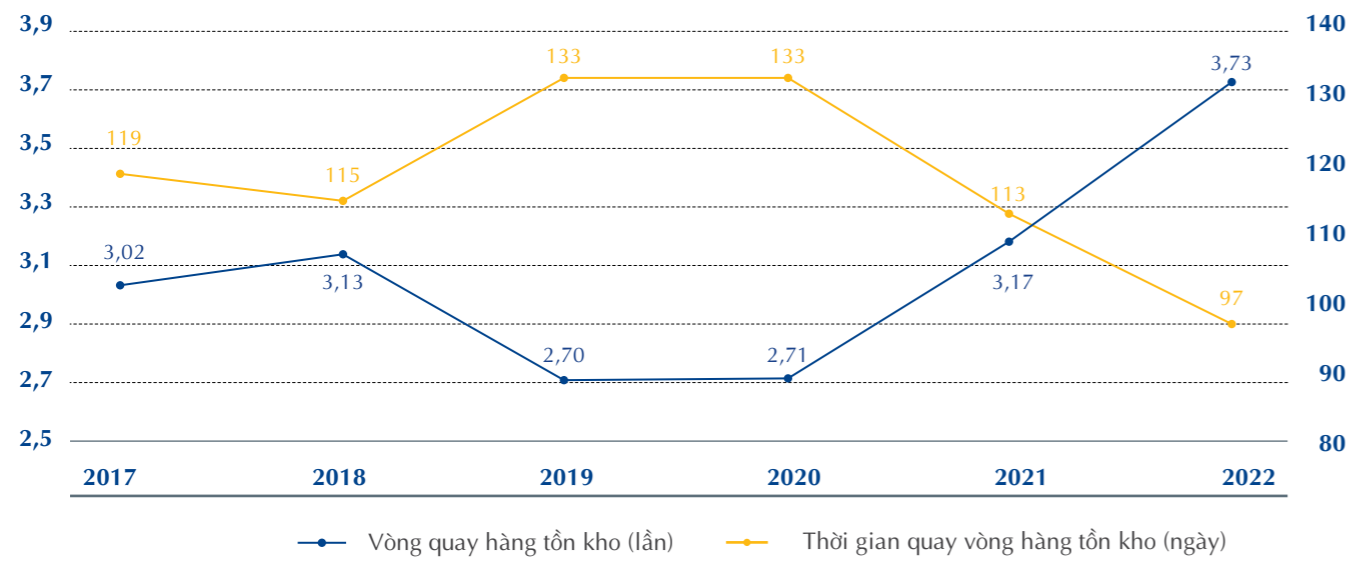
DOANH THU BÁN HÀNG, TỔNG TÀI SẢN, VỐN CHỦ SỞ HỮU TẬP ĐOÀN TỪ NĂM 2012-2022



Tài sản ngắn hạn giảm mạnh, trong đó hàng tồn kho chiếm 43%, vòng quay hàng tồn kho tại 31/12/2022 là 3,73 lần, tương ứng giảm 16 ngày so với năm 2021. Hàng tồn kho giảm mạnh cùng vòng quay hàng tồn kho cũng tăng thể hiện tốc độ quay vòng hàng hóa nhanh, cho thấy việc quản trị hàng tồn kho của Tập đoàn luôn được theo dõi, giám sát và hoạt động hiệu quả. Dưới áp lực của việc giá nguyên nhiên liệu đầu vào tăng cao so với cùng kỳ năm 2021, Hòa Phát

thực hiện điều chỉnh cơ cấu hàng tồn kho giảm mức dự trữ nguyên vật liệu xuống tối đa nhằm giảm lượng thành phẩm sản xuất với giá thành cao, đồng thời, làm giảm gánh nặng về vốn lưu động và chi phí tài chính. Bên cạnh sự giảm mạnh của hàng tồn kho, tiền và các khoản tương đương tiền cũng giảm so với cùng kỳ năm 2021, cho thấy sự quản trị thắt chặt dòng tiền của Tập đoàn.

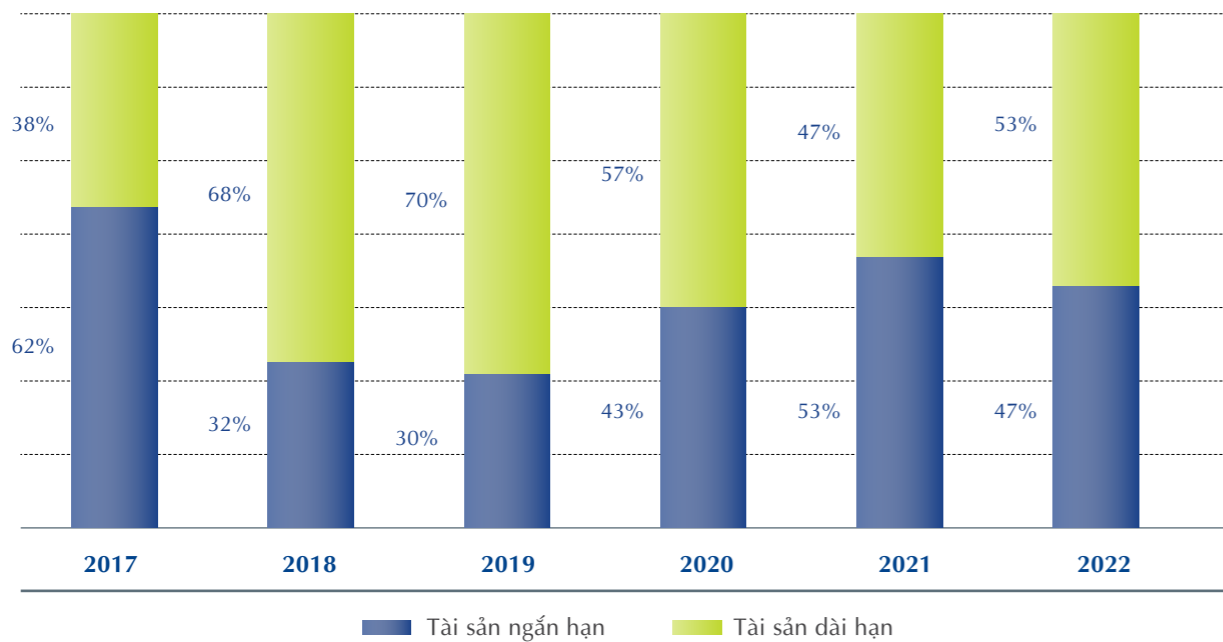
VÒNG QUAY VÀ THỜI GIAN HÀNG TỒN KHO QUA CÁC NĂM



Tài sản dài hạn tăng do các hạng mục tài sản được ghi nhận trong năm, giá trị lớn là hạng mục dây chuyền chính nhà máy luyện thép của KLH Gang thép Hòa Phát Dung Quất đi vào hoạt động từ quý I/2022. Bên cạnh đó, phần tăng của xây dựng cơ bản dở dang đối với các dự án lớn như Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, Nhà máy

sản xuất container và điện máy gia dụng tăng 61% so với 31/12/2021 góp phần đẩy giá trị tài sản dài hạn tăng mạnh. Tại 31/12/2022, tài sản dài hạn đạt 89.821 tỷ đồng, tăng 6,83% so với cùng kỳ năm trước. Tài sản cố định, bất động sản đầu tư và tài sản dở dang dài hạn chiếm 94% tổng tài sản dài hạn của Tập đoàn.

CƠ CẤU TÀI SẢN TỪ 2017 - 2022

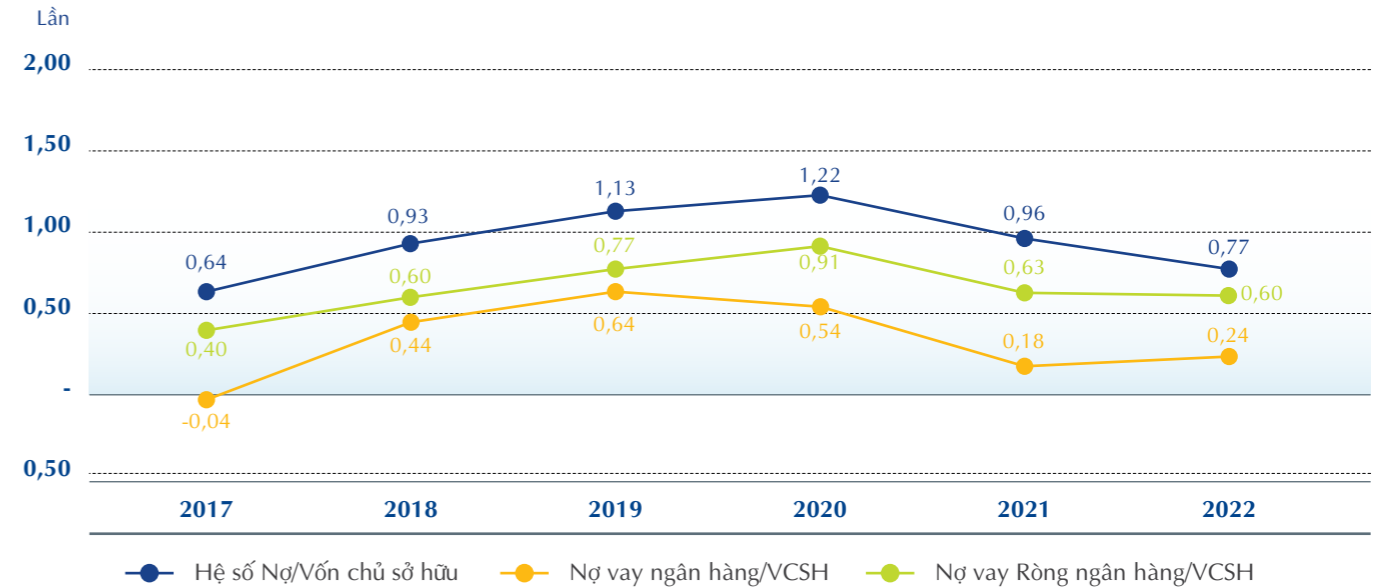


CƠ CẤU NGUỒN VỐN

Trong năm 2022, cơ cấu tài chính của Tập đoàn được duy trì ở mức ổn định. Vốn chủ sở hữu tăng 6%, từ 90.781 tỷ đồng lên 96.113 tỷ đồng đến từ dòng lợi nhuận làm ra trong năm. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm dưới mức 1, hệ số nợ vay ngân hàng trên vốn chủ sở hữu giảm còn 0,6 lần, hệ số nợ vay ròng trên vốn chủ sở hữu là 0,24 lần. Hệ số nợ ở mức an toàn cho thấy khả năng tự chủ tài chính,

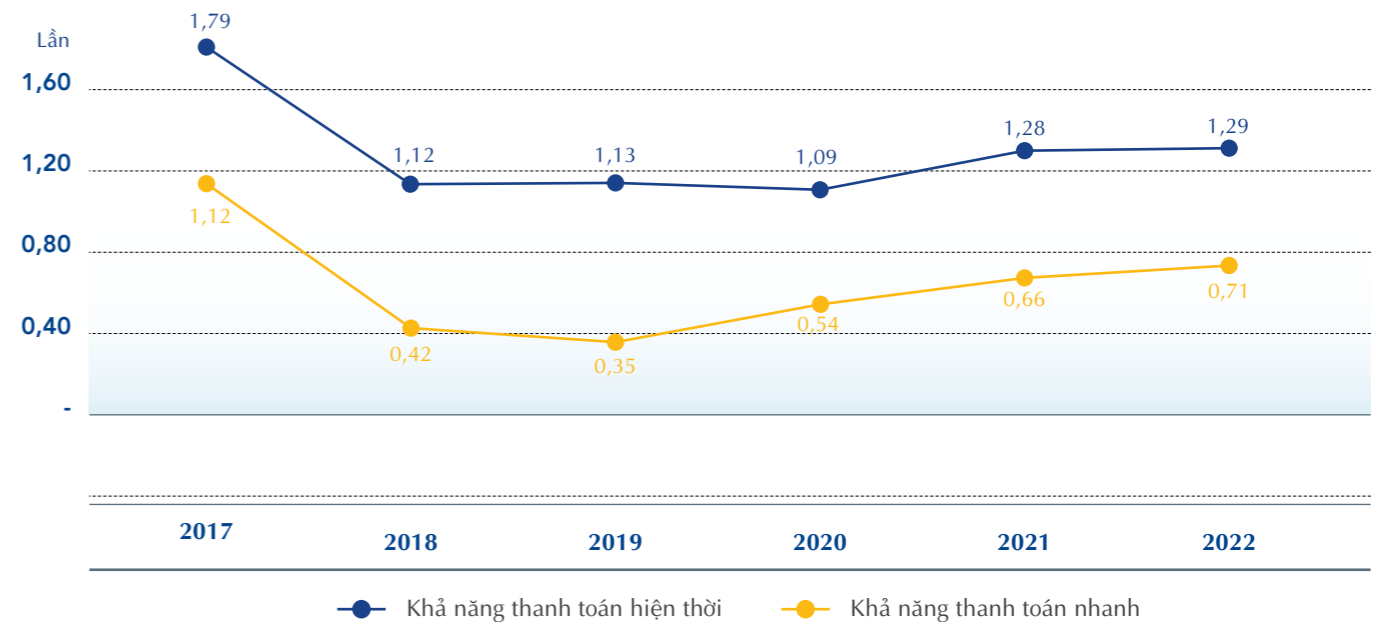
ổn định về tài chính của Tập đoàn. Năm 2022 chứng kiến những khó khăn khi Hòa Phát phải cắt giảm công suất sản xuất thép để giảm lượng tồn kho thành phẩm giá cao, đồng thời phù hợp với sức tiêu thụ của thị trường. Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 54% so với năm 2021.

HỆ SỐ NỢ



Khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm cuối năm 2022 là 1,29 lần và khả năng thanh toán nhanh 0,71 lần. Hệ số thanh toán hiện hành luôn duy trì trên 1 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả ngắn hạn của Tập đoàn là tốt.

KHẢ NĂNG THANH TOÁN NHANH VÀ HIỆN HÀNH

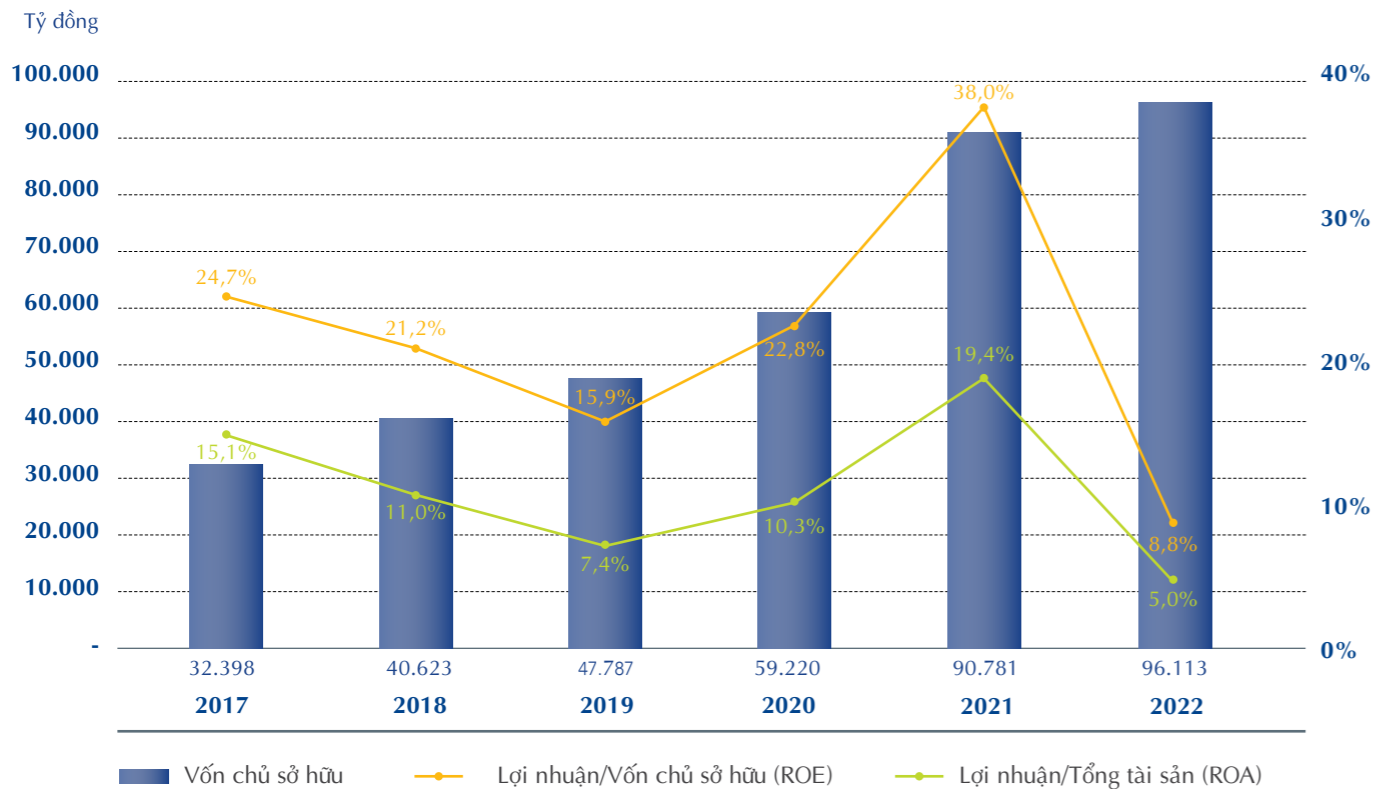


HIỆU QUẢ KINH DOANH

Các chỉ số quan trọng khi đánh giá hiệu quả là ROE (tỷ số lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu) và ROA (tỷ số lợi nhuận ròng trên tổng tài sản). Trong năm 2022, chỉ số ROE của Hòa Phát đạt 8,8%, giảm so với mức 38% của năm 2021. Chỉ số ROE giảm phản ánh một năm kinh doanh khó khăn của Tập đoàn khi thị trường tiêu thụ giảm sút, giá nguyên nhiên liệu đầu vào diễn biến phức tạp; đặt trong bối cảnh chung của

nền kinh tế thắt chặt do chính sách tiền tệ của Chính phủ. Cùng với đó, chỉ số ROA của Tập đoàn cũng giảm còn 5% trong khi hệ số này ở cùng kỳ năm 2021 là 19,4%. Trong khi tổng tài sản giảm 4,4% mà chỉ số ROA giảm so với cùng kỳ năm 2021, càng cho thấy sự suy giảm mạnh của lợi nhuận sau thuế.

VỐN CHỦ SỞ HỮU, ROE VÀ ROA QUA CÁC NĂM



CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Bên cạnh việc kiện toàn bộ máy quản lý, Tập đoàn Hòa Phát hiện đại hóa hệ thống quản trị, đẩy mạnh áp dụng các ứng dụng, phần mềm quản lý như văn phòng điện tử E-Office, ERP, nhà máy thông minh, quản trị nhân sự... tiến tới chuyển đổi số toàn diện.

Hiện nay, Tập đoàn Hòa Phát có 5 Tổng công ty hoạt động trong 05 lĩnh vực: Gang thép (thép xây dựng, thép cuộn cán nóng, khoáng sản, vận tải biển) - Sản phẩm thép (Ống thép, tôn mạ, chế tạo kim loại - thép rút dây, thép dự ứng lực và sản xuất container) - Nông nghiệp - Bất động sản - Điện máy Gia dụng.

Với lịch sử phát triển hơn 30 năm, Tập đoàn đang làm việc với các đối tác tư vấn lớn trong và ngoài nước để đưa ra lộ trình phù hợp nhất với mô hình kinh doanh, đồng thời chú trọng công tác đào tạo để nâng cao kỹ năng quản trị cho đội ngũ lãnh đạo cấp cao và cấp trung.

Hòa Phát đã ban hành Bộ quy chuẩn cơ cấu tổ chức, Sơ đồ mô hình quản trị Tập đoàn, cấp Tổng Công ty và chi tiết theo từng Công ty, phân cấp cơ cấu tổ chức và quy định màu của từng cấp. Đồng thời, ban hành Quyết định phân quyền phê duyệt công tác quản trị nhân sự, quy định các nội dung phân quyền phê duyệt về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển... và từng bước chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị nhân sự trong Tập đoàn.

Trong năm 2022, Hòa Phát từng bước thực hiện những giải pháp quản trị tổng thể hiệu quả, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tổ chức quản lý.

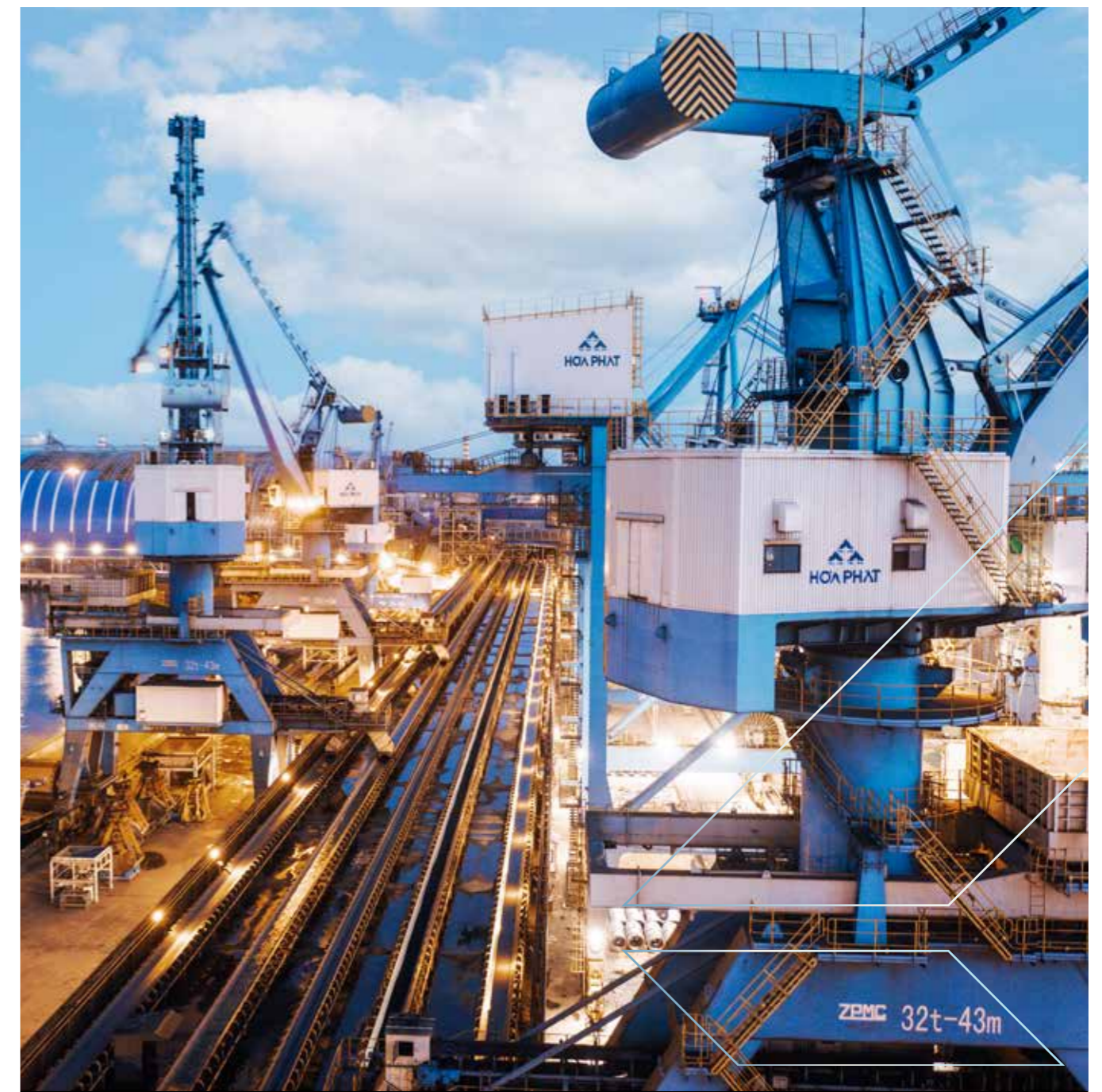
Cụ thể, ngày 1/11/2022, Văn phòng Tập đoàn Hòa Phát đã chính thức Go-live hệ thống văn phòng điện tử E-Office. Theo đó, các bộ phận, phòng ban sẽ chính thức sử dụng các văn bản trình ký trên E-Office, không sử dụng văn bản giấy đối với các quy trình online đã có trên hệ thống.

Mục tiêu xa hơn của việc áp dụng E-Office là sẽ triển khai số hóa tri thức, văn phòng điện tử tại Tập đoàn. Đối với các công ty khác trong Tập đoàn, sẽ thực hiện vận hành đúng tiến độ để đầu năm 2024 sẽ hoàn thành hệ thống E-Office. Việc ứng dụng Microsoft Office 365, văn phòng điện tử giúp CBCNV có thể truy xuất dữ liệu mọi lúc mọi nơi, trên đa phương tiện, tích hợp nhắn tin, họp hội nghị, gọi điện trực tuyến, giúp công việc được xử lý kịp thời nhanh chóng, thông suốt hiệu quả.

Tại các công ty thành viên, trong lộ trình triển khai chuyển đổi số Công nghệ thông tin điện tử Hòa Phát Dung Quất năm 2022, Công ty đã xây dựng hoàn thành 2 hạng mục

gồm: Hệ thống 360 view và Quản lý thông tin nhà thầu. Đồng thời, Thép Hòa Phát Dung Quất cũng chính thức đưa vào sử dụng giai đoạn 1 hệ thống E-Office cho toàn Khu liên hợp, đưa vào sử dụng thành công giai đoạn 2 của hệ thống đào tạo trực tuyến E-Learning.

Năm qua, nhiều quyết định bổ nhiệm cũng được thực hiện tại cả khối văn phòng và nhà máy. Môi trường làm việc ổn định, thân thiện, chính sách đãi ngộ hấp dẫn cùng cơ hội thăng tiến rộng mở là những yếu tố khiến người lao động tại Hòa Phát luôn sẵn sàng cống hiến lâu dài cho doanh nghiệp.





KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Ngành thép thế giới và Việt Nam, trong đó có Hòa Phát tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức còn hiện hữu trong năm 2023: (1) Xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine xảy ra từ tháng 2/2022 khiến Mỹ, EU liên tục đưa những biện pháp trừng phạt mạnh mẽ với Nga. Điều này làm giá cả các mặt hàng năng lượng, lương thực thiết yếu vẫn tiếp tục duy trì ở mức giá cao, lạm phát gia tăng, cầu tiêu dùng yếu, tác động đáng kể đối với kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam. (2) Chính sách bảo hộ thương mại vẫn tiếp tục đang gia tăng tại nhiều khu vực và quốc gia. (3) Mức độ cạnh tranh ngày càng lớn đối với các lĩnh vực sản xuất của Tập đoàn, đặc biệt là thép. (4) Chi phí tài chính lớn do xu hướng duy trì lãi suất ở mức cao vẫn còn phổ biến. (5) Rào cản về khuôn khổ thể chế chưa được tháo gỡ, đặc biệt nhóm ngành bất động sản, liên quan đến đầu ra của ngành sản xuất thép.

Ban điều hành Tập đoàn nhận định: Năm 2023 doanh thu dự kiến tăng nhẹ so với năm 2022. Giá nguyên nhiên liệu xu hướng tăng, giá bán tăng không tương xứng, chi phí tài chính lớn do dự báo lãi suất vẫn tiếp tục duy trì trạng thái cao. Ban lãnh đạo Tập đoàn đặt ra các mục tiêu phấn đấu đạt được:

Hoàn thành các giấy tờ pháp lý và tiếp tục đầu tư xây dựng cho Dự án Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát Dung Quất 2;

Hoàn thành và đưa vào chạy thử nghiệm giai đoạn 1 Nhà máy sản xuất Container;

Tăng dần sản lượng sản xuất thép phù hợp với diễn biến thị trường và đảm bảo tiêu thụ hết số lượng sản phẩm sản xuất ra; tiếp tục dẫn đầu thị phần toàn quốc về thép xây dựng và ống thép-tôn mạ trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thép;

Quản trị tốt hàng tồn kho, theo sát diễn biến giá nguyên liệu, có chính sách điều tiết hợp lý;

Cập nhật biến động tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng tỷ giá, lãi suất để có chính sách điều hành ngưỡng vay nợ an toàn, giảm thiểu rủi ro biến động tỷ giá, dòng tiền hiệu quả;

Nghiên cứu phát triển theo chiều sâu mỗi lĩnh vực hoạt động để phát huy nguồn lực và kinh nghiệm;

Đầu tư chuyển đổi số trong quản trị doanh nghiệp;

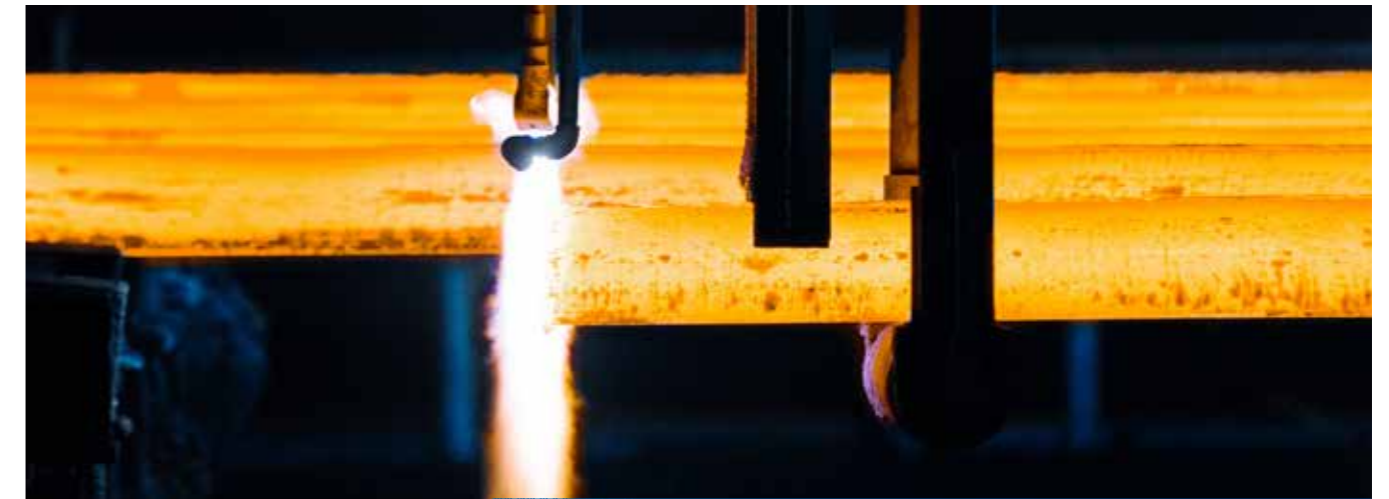
Kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2023:

Kế hoạch doanh thu: **150.000 tỷ đồng**

Kế hoạch lợi nhuận sau thuế: **8.000 tỷ đồng**



HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON



TỔNG CÔNG TY GANG THÉP HÒA PHÁT

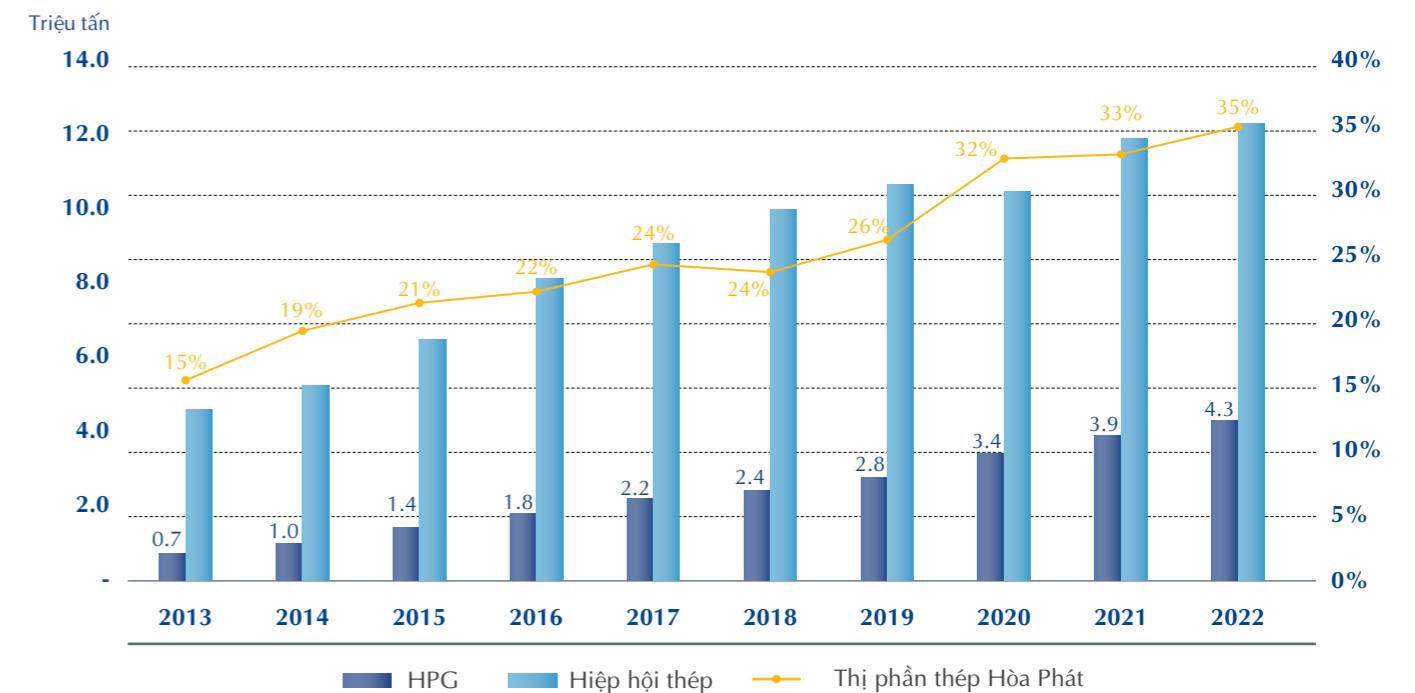
Tổng Công ty Gang thép hiện quản lý toàn bộ lĩnh vực sản xuất kinh doanh gang thép và các hoạt động phụ trợ của Tập đoàn. Năm 2022, Hòa Phát đã cung cấp cho thị trường 7,2 triệu tấn thép, bao gồm phôi thép, thép xây dựng, HRC.

3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON
 - 1.1. Tổng Công ty Gang thép
 - 1.2. Tổng Công ty Sản phẩm thép
 - 1.3. Tổng Công ty Nông nghiệp
 - 1.4. Tổng Công ty Bất động sản
 - 1.5. Tổng Công ty Điện máy gia dụng
2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ
3. CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN LỚN
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
6. QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

Đóng góp chính vào sản lượng bán hàng là thép xây dựng và HRC. Thép xây dựng ghi nhận 4,2 triệu tấn, tăng 10% so với cùng kỳ và đóng góp 59% trong tổng sản lượng thép các loại. Trong đó xuất khẩu đóng góp gần 1,2 triệu tấn. Thị phần thép xây dựng Hòa Phát tăng lên 35%, khẳng định vị thế số 1 Việt Nam.

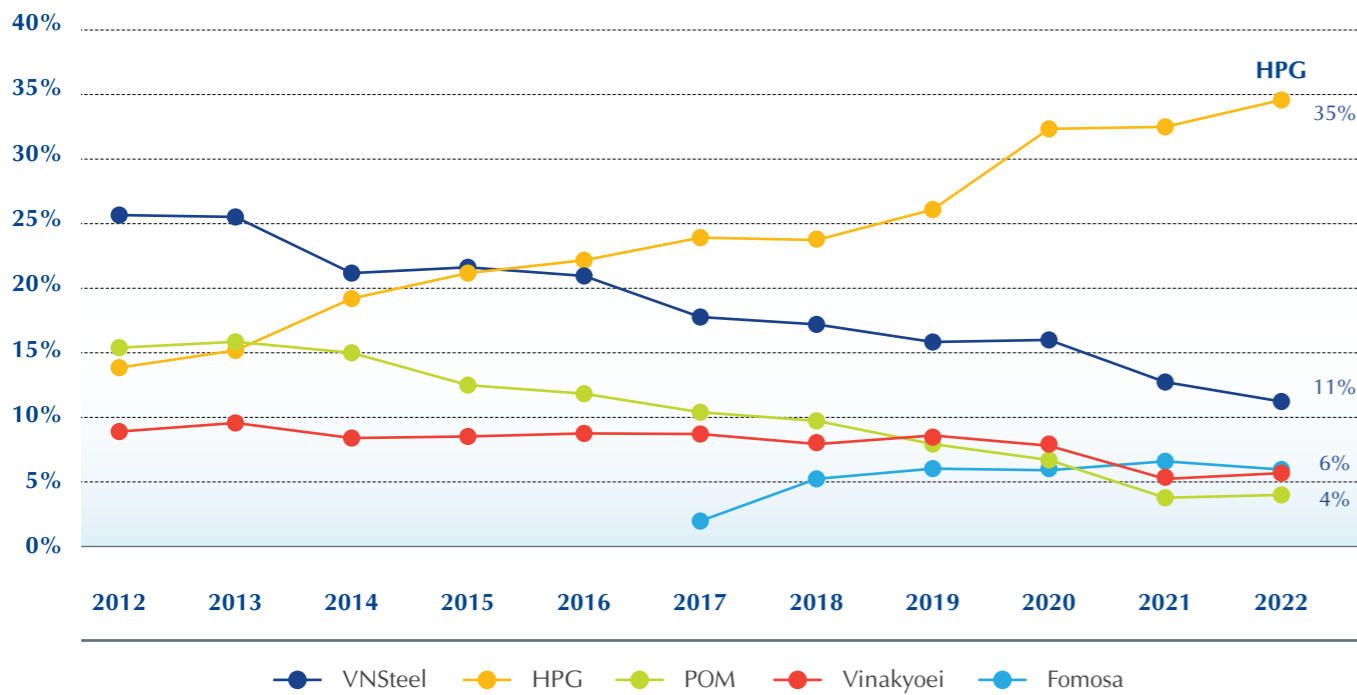
SẢN LƯỢNG VÀ THỊ PHẦN THÉP XÂY DỰNG HÒA PHÁT 2013 - 2022



Thị trường xuất khẩu của Hòa Phát đã mở rộng khắp 5 châu. Việc khai thác các thị trường xuất khẩu mới giúp Hòa Phát đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam. Mặt hàng HRC đạt hơn 2,6 triệu tấn, tăng nhẹ so với cùng kỳ.

Năm 2022, Hòa Phát sản xuất nhiều mác thép mới, nghiên cứu phát triển các dòng thép chất lượng cao, đặc biệt là các dòng thép kỹ thuật khó như thép cuộn làm tanh lớp ô tô, đinh vít, và thép thanh vằn đóng cuộn... Điều này chứng tỏ đội ngũ CBCNV của Hòa Phát đã làm chủ dây chuyền công nghệ hiện đại, ngày càng cho ra đời nhiều dòng sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.

TOP 5 THỊ PHẦN THÉP XÂY DỰNG



TRIỂN KHAI DUNG QUẤT 2, NÂNG CÔNG SUẤT HRC LÊN 8,6 TRIỆU TẤN TỪ 2025

Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên sản xuất được HRC, khẳng định vị thế nhà sản xuất thép số 1 khu vực Đông Nam Á. Đúng dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Tập đoàn Hòa Phát (20/8/1992-20/8/2022), tấn thép cuộn cán nóng thứ 5 triệu đã chính thức ra lò tại Nhà máy QSP, Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất. Đến cuối năm 2022, lũy kế sản lượng HRC đạt gần 6 triệu tấn.

Tổ hợp dây chuyền luyện, đúc cán liên tục của Nhà máy QSP bao gồm 5 phân xưởng, công suất đạt 3 triệu tấn/năm. Sản phẩm là thép cuộn cán nóng, mác thép cacbon thấp, cacbon thấp thép hợp kim thấp cường độ cao, cacbon trung bình, cacbon trung bình thép hợp kim thấp cường độ cao.

Sản lượng sản xuất HRC ngày càng cao, chất lượng ổn định với các mác thép SS400 theo tiêu chuẩn JIS G3101-2017 (Nhật Bản) và tiêu chuẩn SAE J403-14 (Mỹ). Sản phẩm được dùng làm nguyên liệu sản xuất các loại ống thép, tôn lợp và các sản phẩm đặc thù khác như vỏ container,... Bên cạnh đáp ứng cho các đối tác, khách hàng trong nước, HRC của Hòa Phát đã xuất khẩu sang các thị trường như: Mỹ, Mexico, EU, Malaysia...

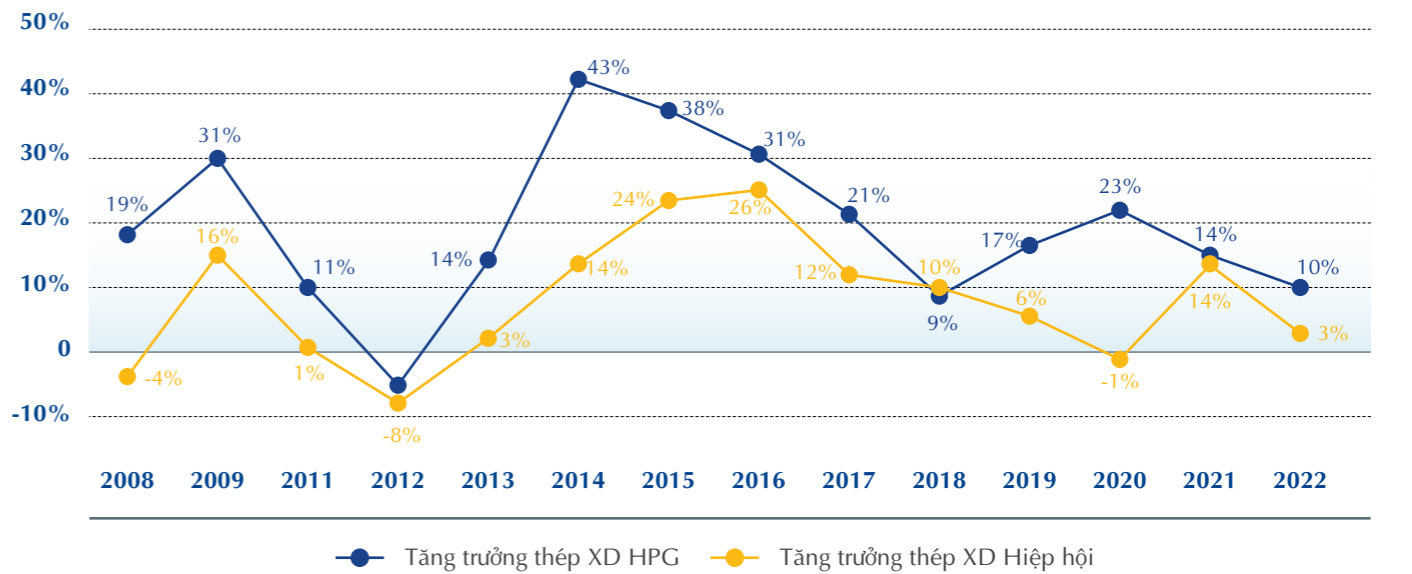
Từ năm 2022, Hòa Phát triển khai dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 với công suất 5,6 triệu tấn HRC/năm, đưa tổng công suất HRC hàng năm đạt 8,6 triệu tấn và năng lực sản xuất thép thô của Tập đoàn dự kiến là hơn 14 triệu tấn từ năm 2025.

THÉP HÒA PHÁT LÀ DOANH NGHIỆP NỘP NGÂN SÁCH LỚN THỨ HAI TẠI HẢI DƯƠNG

Năm 2022, Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương là công ty thành viên có số nộp ngân sách nhiều thứ hai trong Tập đoàn Hòa Phát với gần 2.200 tỷ đồng. Trong đó, riêng số nộp trên địa bàn Hải Dương là 831 tỷ đồng, xếp thứ 2 trong các DN có số nộp ngân sách lớn nhất cho tỉnh, chiếm 7% tổng thu thường xuyên năm 2022, chiếm 30% ước thu của khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh trên địa bàn tỉnh...

Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương đang vận hành Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát tại Thị xã Kinh Môn - tỉnh Hải Dương. Công ty là một trong những doanh nghiệp có đóng góp ngân sách Nhà nước lớn nhất cho địa phương trong những năm gần đây.

BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG THÉP XÂY DỰNG HÒA PHÁT VÀ HIỆP HỘI THÉP VIỆT NAM



Đầu tư đóng mới hai tàu SB tải trọng 24.500 tấn

Trong năm, Công ty CP Vận tải biển Hòa Phát đã ký kết đóng 02 tàu chở hàng tải trọng 24.500 tấn với Nhà máy đóng tàu Hạ Long. Hoạt động này nằm trong chiến lược phát triển đội tàu để phục vụ nhu cầu vận chuyển nguyên liệu và thành phẩm của Tập đoàn.

Dự kiến, quý 4/2023, hai tàu chở hàng này sẽ đưa vào khai thác, góp phần tối ưu hóa chuỗi sản xuất, cung ứng các sản phẩm thép, phù hợp với chiến lược phát triển đa dạng đội tàu của Tập đoàn Hòa Phát. Ngoài ra, Công ty Vận tải

biển Hòa Phát đang trực tiếp sở hữu 03 tàu biển cỡ lớn dòng Kamsarmax có tải trọng từ 80.000-90.000 tấn, chuyên chở hàng rời, phục vụ một phần nhu cầu vận chuyển nguyên liệu than, quặng cho Tập đoàn Hòa Phát.

Trong chiến lược dài hạn, đội tàu của Hòa Phát sẽ có từ 15-20 tàu biển các loại phục vụ nhu cầu vận tải nguyên liệu và thành phẩm ngày càng tăng cao, đặc biệt sau khi dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 đi vào hoạt động.

Sản lượng quặng sắt tự khai thác đạt 365.000 tấn

Năm 2022, Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông có mức sản lượng tiêu thụ với 365.000 tấn quặng các loại, giúp Hòa Phát tự chủ một phần nguồn quặng trong nước.

Sản phẩm tinh quặng sắt và quặng sắt vôi viên của Công ty An Thông chủ yếu cung cấp cho Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Kinh Môn, Hải Dương. Nhà máy chế biến tinh quặng sắt Minh Sơn đã chủ động nghiên cứu, thay đổi công nghệ để phù hợp với tính chất của quặng nguyên khai theo phân kỳ

khai thác của mỏ sắt Sàng Thần nhằm sản xuất ra tinh quặng sắt có chất lượng tốt, phù hợp với công nghệ sản xuất thép hiện nay của Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương.

Năm 2023, Công ty tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm để ổn định giá thành sản xuất giữ vững biên lợi nhuận.



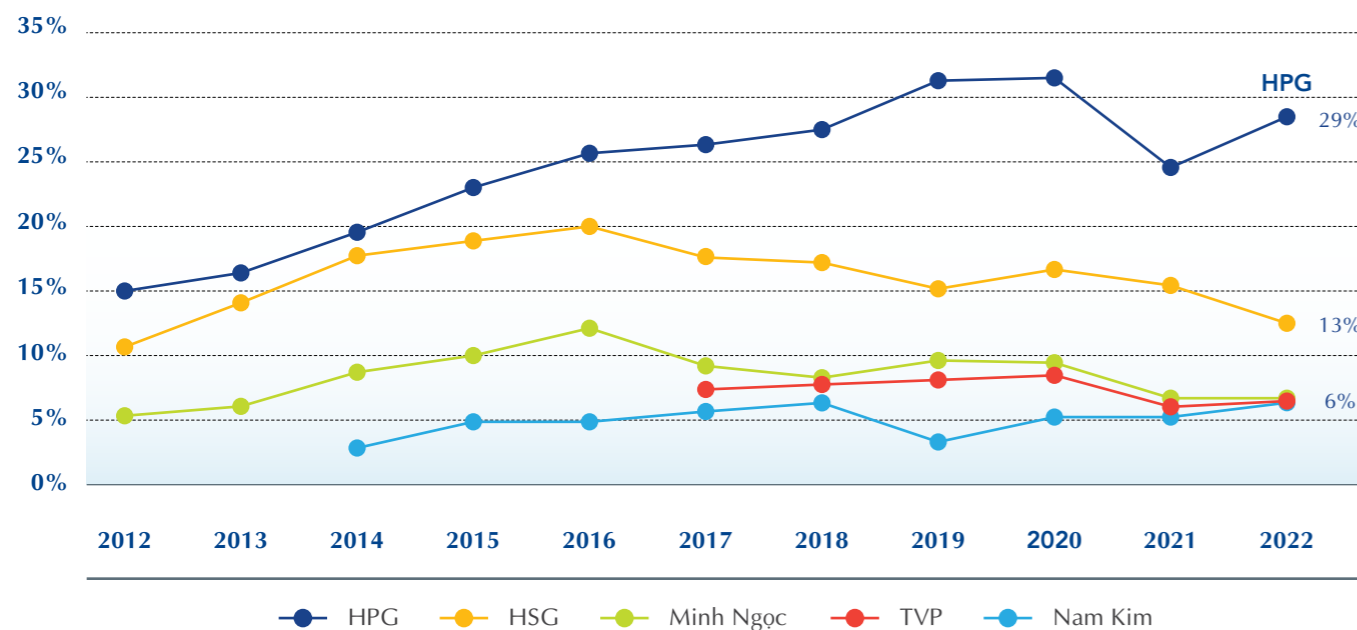
**TỔNG CÔNG TY
SẢN PHẨM THÉP HÒA PHÁT**

Những sản phẩm thép hạ nguồn như ống thép, tôn mạ, thép dự ứng lực, thép rút dây của Tập đoàn đạt được những kết quả đáng kể trong bối cảnh thị trường chung gặp nhiều bất lợi. Vượt qua nhiều khó khăn, năm vừa qua, ống thép Hòa Phát tiếp tục giữ vững thị phần số 1 trong ngành, trong khi đó, tôn mạ giữ vững Top 5 thị phần.

Ống thép Hòa Phát giữ đà tăng trưởng, khẳng định thị phần số 1 Việt Nam

Lũy kế cả năm, sản lượng Ống thép Hòa Phát đạt 750.000 tấn, tăng khoảng 11% so với năm 2021. Thị phần Ống thép Hòa Phát tăng từ 24,7% năm 2021 lên 28,5% vào cuối năm 2022 (theo thống kê của Hiệp hội Thép Việt Nam), khẳng định vị thế số 1 Việt Nam.

THỊ PHẦN TOP 5 CÔNG TY ỐNG THÉP



Nhìn chung các khu vực thị trường có sự tăng trưởng khá đồng đều. So với cùng kỳ, sản lượng tăng trưởng ở 3 miền Bắc, Trung, Nam, tập trung ở nhóm sản phẩm ống thép tôn mạ kẽm. Chúng loại sản phẩm đa dạng, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, năng lực cung ứng hàng hóa nhanh chóng, ống thép Hòa Phát đã cấp cho hàng loạt dự án, công trình lớn trên cả nước, trong đó nổi bật nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Ống thép Hòa Phát có chất lượng cao, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, đặc biệt là dòng sản phẩm ống thép cỡ lớn thay thế cho hàng nhập khẩu sử dụng trong các công trình hạ tầng trọng điểm quốc gia như cầu cống, sân bay. Các sản phẩm chất lượng đạt chuẩn quốc tế, đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn chất lượng khắt khe nhất như TCVN 3783: 1983, ASTM A500, ASTM A53, JIS G 3302:2010, BS 1387/1985, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.

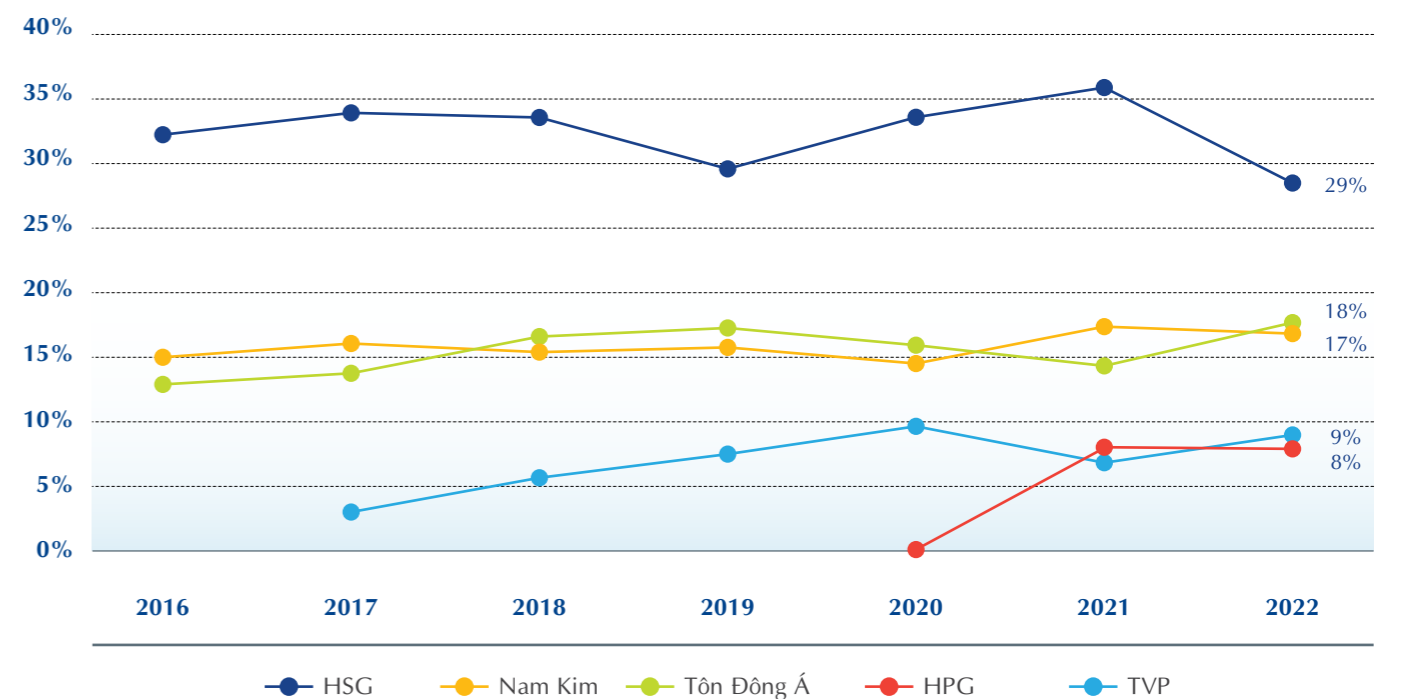
Tôn mạ giữ vững Top 5 thị phần

Năm 2022, mặt hàng Tôn Hòa Phát tại thị trường nội địa tăng khoảng 21% so với năm ngoái. Thị phần Tôn Hòa Phát vững vàng trong Top 5 nhà sản xuất lớn nhất.

đến các thiết bị phụ trợ khác. Toàn bộ dây chuyền thiết bị được nhập khẩu từ các nước G7. Với các dòng sản phẩm đa dạng, chất lượng cao như: Tôn lạnh mạ màu, Tôn Premium, Tôn mạ kẽm, Tôn Panel, Tôn lạnh trắng phủ Anti-finger... Tôn Hòa Phát đã khẳng định vị thế trên thị trường, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng trong nước.

Nhà máy Tôn Hòa Phát được đầu tư đồng bộ, hiện đại từ dây chuyền tẩy gỉ, cán nguội, mạ kẽm, mạ lạnh, sơn màu

THỊ PHẦN CỦA TOP 5 CÔNG TY SẢN XUẤT TÔN MẠ



Tôn Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất tôn đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam tự chủ được nguồn nguyên liệu thép cuộn cán nóng (HRC) từ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Lợi thế này giúp Tôn Hòa Phát đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định với giá thành cạnh tranh.

Đây là lợi thế rất lớn, giúp Hòa Phát đẩy mạnh chiếm lĩnh thị trường với giá thành cạnh tranh, kiểm soát chất lượng từ đầu vào đến đầu ra. Ngoài ra, với xuất xứ sản phẩm 100% của Việt Nam, Tôn Hòa Phát dễ dàng gia tăng sản lượng hàng xuất khẩu vào các thị trường lớn, đặc biệt các nước có yêu cầu nghiêm ngặt về xuất xứ.



Xuất khẩu cáp thép dự ứng lực - PC Strand tăng 90%

Năm 2022, Công ty Chế tạo Kim loại Hòa Phát đã xuất khẩu 34.000 tấn các loại thép dự ứng lực. Riêng mặt hàng PC Strand đóng góp trên 2/3 lượng hàng xuất khẩu, đạt hơn 25.000 tấn, tăng 90% so với cùng kỳ. Sản phẩm chủ yếu được xuất đi các thị trường Mỹ, Brazil...

Hòa Phát bắt đầu sản xuất và cung cấp ra thị trường cáp thép dự ứng lực - PC Strand từ đầu năm 2021. Nguyên liệu đầu vào chính là thép cuộn chất lượng cao của Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất, đảm bảo kiểm soát được chất lượng đầu vào lẫn thành phẩm đầu ra. Sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn ASTM A416/A416M-17 của Mỹ, đảm bảo tính chất cơ lý, độ bền kéo nén và các tiêu chuẩn kỹ thuật khác.

Thép dự ứng lực được sử dụng trong những công trình quy mô lớn đòi hỏi kỹ thuật, khả năng chịu tải, độ an toàn cao như tháp, cầu cạn, cầu vượt biển, nhà cao tầng, cáp treo.

Đặc biệt, sản phẩm thép dự ứng lực Hòa Phát đã có mặt tại các dự án giao thông trong nước, thay thế hàng nhập khẩu.

Không chỉ được sử dụng rộng rãi ở thị trường trong nước, thép dự ứng lực của Hòa Phát đã xuất khẩu tới nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Thép dự ứng lực của Hòa Phát đã xuất khẩu tới nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ như Mỹ, Canada, Singapore, Myanmar, Malaysia, Brazil, Campuchia, Srilanka, Đài Loan. Việc xuất khẩu các sản phẩm vào các thị trường khó tính như Mỹ, Brazil chứng tỏ thép dự ứng lực Hòa Phát đã đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe, đạt yêu cầu cao về chất lượng.

Cũng trong năm 2022, Công ty Chế tạo Kim loại Hòa Phát đã cung cấp ra thị trường dòng sản phẩm mới là dây thép dự ứng lực - PC Wire. Từ 2023, Công ty chính thức đưa vào sản xuất dây chuyên PC Strand thứ 2, góp phần tăng công suất của mặt hàng này lên gấp 2 lần so với năm 2022.

Nhà máy sản xuất container Hòa Phát đã thành hình

Dự án nhà máy sản xuất Container rộng của Hòa Phát được đặt tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, quy mô công suất 500.000 TEU/năm, tập trung các sản phẩm container phổ biến, có chiều dài 20-40feet. Trong đó, modul giai đoạn 1 có công suất 200.000 TEU/năm.

Nguyên liệu cho sản xuất container rộng là loại thép HRC, mác SPA-H đặc chủng, kháng thời tiết, sản phẩm của Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Tại Việt Nam, chỉ có Hòa Phát sản xuất được loại thép này. Về vấn đề sản cho container, Công ty đã tìm được một số nhà cung

cấp nhằm đảm bảo ổn định nguồn cung vật tư quan trọng này cho sản xuất. Ngoài ra, nhà cung cấp sơn của nước ngoài đã đầu tư thiết bị sản xuất tại Việt Nam, giúp Container Hòa Phát chủ động nguồn cung trong nước và tiết kiệm chi phí.

Sau hơn một năm xây dựng, giai đoạn 1 cơ bản đã thành hình, hiện Công ty CP Sản xuất container Hòa Phát đang hiệu chỉnh và chạy thử thiết bị, dây chuyền công nghệ. Dự kiến, Nhà máy sẽ cho ra sản phẩm chính thức từ đầu quý II/2023.



TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP HOA PHÁT

Bước sang năm thứ 7 làm Nông nghiệp, năm 2022, lĩnh vực này của Tập đoàn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, những biến động kinh tế, chính trị trong và ngoài nước. Dù vậy, các trang trại chăn nuôi heo, bò Úc, trứng gà và nhà máy thức ăn chăn nuôi vẫn đảm bảo sản lượng, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

Phát triển thêm các dòng thức ăn chăn nuôi mới

Tính đến nay, Hòa Phát đang vận hành 2 nhà máy thức ăn chăn nuôi tại Hưng Yên và Đồng Nai với tổng công suất đạt gần 600.000 tấn/năm. Công ty đầu tư phát triển đa dạng các dòng sản phẩm phù hợp cho gia súc - gia cầm, mạng lưới khách hàng rộng khắp các tỉnh miền Bắc - Trung - Nam. Dự kiến trong những năm tới, Hòa Phát sẽ đầu tư thêm nhà máy tại Phú Thọ nhằm tạo thuận lợi cho hệ thống trại nội bộ và mở rộng hệ thống đại lý phân phối.

Hiện nay bộ phận kỹ thuật chuyên trách đang nghiên cứu và phát triển thêm những dòng sản phẩm mới phù hợp với chỉ tiêu về dinh dưỡng, năng lượng của từng chủng loại con giống nhằm tối ưu hoá năng suất vật nuôi trên thị trường.

Vươn lên Top đầu thị trường heo giống miền Bắc

Các trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao của Nông nghiệp Hòa Phát tiếp tục tối ưu hóa các quy trình, hiệu quả đầu tư. Trang trại heo Hòa Phát được đánh giá là một trong những mô hình chăn nuôi hiện đại nhất Việt Nam hiện nay, áp dụng chăn nuôi theo quy mô lớn, hiện đại, khép kín và được chứng nhận quy trình chuẩn VietGAP. 100% con giống của Hòa Phát được nhập khẩu trực tiếp từ Đan Mạch với các ưu thế vượt trội về năng suất sinh sản, sinh trưởng mạnh, tỷ lệ hao hụt thấp, độ nạc cao, chất lượng thịt tối ưu.

Sản lượng heo Hòa Phát năm 2022 đạt gần 404.000 con, bao gồm heo thịt thương phẩm, heo giống,...

Với khả năng phát triển đàn tốt, sau 6 năm đi vào hoạt động, công ty đưa ra thị trường nguồn heo giống heo thịt chất lượng cao từ hệ thống trang trại tại các tỉnh Yên Bái, Hòa Bình, Bắc Giang, Thái Bình, Bình Phước, Hà Nội, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Hải Phòng. Đặc biệt, năm 2022, Công ty Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát đưa vào hoạt động thêm trang trại Long Hà, tỉnh Bình Phước để tiến tới hoàn thành kế hoạch đến 2025 với tổng quy mô 25.000 con heo nái sinh sản, cung cấp ra thị trường 750.000 con heo thịt thương phẩm.

Sản lượng trứng gà sạch mỗi ngày đạt 850.000 quả, dẫn đầu miền Bắc

Trong lĩnh vực chăn nuôi gia cầm, sản lượng trứng gà sạch Hòa Phát mỗi ngày đạt khoảng 850.000 quả ra thị trường, giữ vững thị phần số 1 về sản lượng cung cấp trứng gà khu vực phía Bắc. Riêng thời điểm đầu tháng 11/2022, sản lượng trứng gà cung cấp cho thị trường đã vượt mốc hơn 1 triệu quả mỗi ngày.

Hiện nay, trung bình mỗi tháng, Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát cung cấp khoảng 500.000 - 550.000 quả trứng gà sạch đã được gia công vào chuỗi siêu thị WinMart thông qua các đại lý phân phối.

Tại Hà Nội, Hòa Phát đang cung cấp trứng gà sạch vào hơn 100 siêu thị, cửa hàng. Cụ thể, hàng ngày có khoảng 50.000 - 60.000 quả trứng gà vào toàn bộ hệ thống siêu thị WinMart, Coop Mart, BRGMart và minimart Haprofood/BRGMart, BRGIntershop. Ngoài ra, trứng gà Hòa Phát còn được cấp vào hệ thống siêu thị của K.Mart/T.Mart.

Với mục tiêu phủ rộng, gia tăng thị phần bán hàng trên cả nước, Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát đang đẩy mạnh chiếm lĩnh thị trường, bằng cách đa dạng hóa kênh bán hàng, từ trường học, bếp ăn, khu công nghiệp, nhà hàng khách sạn, siêu thị ở Hà Nội, Hưng Yên, Hải Phòng, Hải Dương... Bên cạnh đó, Công ty có hệ thống nhà phân phối và đại lý rộng khắp cả nước, đảm bảo cung cấp sản phẩm trứng gà sạch tới người tiêu dùng một cách nhanh chóng nhất.

Trong năm tới, Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát phấn đấu đạt sản lượng bình quân 900.000 quả/ngày, giữ vững thị phần số 1 về sản lượng cung cấp trứng gà khu vực phía Bắc và nằm trong Top 3 doanh nghiệp sản xuất trứng gà sạch lớn nhất Việt Nam.

Sản lượng chăn nuôi bò Úc đạt mức thấp

Hoạt động chăn nuôi, vỗ béo bò Úc thời gian qua gặp nhiều khó khăn, sản lượng bán hàng đạt thấp do nhu cầu thị trường yếu. Thêm vào đó, lượng bò sống nhập lậu từ biên giới Thái Lan, Campuchia, Lào sang Việt Nam ngày càng lớn,

ảnh hưởng rõ rệt tới lĩnh vực kinh doanh này của Tập đoàn. Thời gian tới, Công ty sẽ theo dõi diễn biến thị trường để có những giải pháp ứng phó phù hợp.





TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN HÒA PHÁT

21 năm hoạt động trong lĩnh vực bất động sản, Tập đoàn Hòa Phát đã có những đóng góp ổn định trong sự phát triển chung qua mỗi năm. Năm 2022, Bất động sản Hòa Phát tập trung đẩy mạnh phát triển bất động sản KCN. Các KCN của Hòa Phát là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư đến từ nhiều quốc gia như Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Indonesia, Singapore, Hà Lan, Đức,...

Về bất động sản khu công nghiệp (KCN), Hòa Phát hiện sở hữu và vận hành 3 KCN, bao gồm: KCN Phố Nối A có quy mô hơn 688,94 ha (Hưng Yên), KCN Hòa Mạc -131 ha (Hà Nam), KCN Yên Mỹ II - 313,5ha (Hưng Yên). Tổng quỹ đất KCN được phê duyệt quy hoạch là 1133,44 ha.

Tại KCN Phố Nối A, tỉ lệ lấp đầy đạt khoảng 87% với 136 doanh nghiệp thuê đất. Theo đó, hệ thống KCN của Hòa Phát đã thu hút tốt làn sóng chuyển dịch đầu tư sản xuất các quốc gia Đông Nam Á. Nhiều doanh nghiệp FDI đến từ các nước như Mỹ, Nhật Bản, Đài Loan...

Giai đoạn 1, khu công nghiệp Yên Mỹ II có tỉ lệ lấp đầy đạt 100%. KCN Yên Mỹ II được quy hoạch nhằm thu hút đầu tư trong các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất sạch, ít gây ảnh hưởng tới môi trường.

Năm 2022, Hòa Phát được chấp thuận chủ trương dự án KCN Yên Mỹ II mở rộng tại tỉnh Hưng Yên và được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng. Hiện, Hòa Phát đang tiến hành giải phóng mặt bằng giai đoạn mở rộng với diện tích 216 ha, tổng mức đầu tư dự kiến hơn 2.682 tỷ đồng.

KCN Yên Mỹ II mở rộng nhận được sự quan tâm của rất nhiều các nhà đầu tư trong và ngoài nước liên hệ tìm hiểu cơ hội đầu tư, bao gồm các doanh nghiệp hiện tại đang hoạt động trong KCN Yên Mỹ II và các tập đoàn, doanh nghiệp FDI mới.

Từ năm 2010 đến nay đã có rất nhiều doanh nghiệp nước ngoài đến tìm hiểu thông tin tiến tới thuê đất và xây dựng nhà xưởng tại KCN Hòa Mạc (Hà Nam), đặc biệt là các công ty của Hàn Quốc, Nhật Bản. Đến nay, KCN này đã thu hút được 30 doanh nghiệp cho 35 dự án đầu tư, tỷ lệ lấp đầy 100%.

Trong giai đoạn thị trường bất động sản khó khăn, năm 2022, bất động sản KCN của Tập đoàn Hòa Phát đã có những bước tiến triển trong việc thực hiện các thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng dự án nhằm chuẩn bị quỹ đất để bàn giao cho khách hàng trong năm 2023.





TỔNG CÔNG TY DIỆN MÁY GIA DỤNG HOA PHAT

Nằm trong chiến lược kinh doanh đa ngành của Tập đoàn, tháng 10/2021, Hòa Phát thành lập Tổng Công ty Điện máy gia dụng Hòa Phát tham gia đầu tư lớn và bài bản vào ngành hàng điện máy gia dụng. Lĩnh vực kinh doanh này gồm hai ngành hàng là điện lạnh và điện máy gia dụng.

Điện lạnh Hòa Phát: Chuyển mình toàn diện, giành lại vị thế thương hiệu 20 năm trên thị trường

Năm 2022, Công ty Điện lạnh Hòa Phát đạt mục tiêu kép cả về doanh thu và lợi nhuận với tốc độ tăng trưởng 171% so với năm 2021, riêng ngành hàng điều hòa tăng trưởng 200%. Hệ thống kênh phân phối được mở rộng lên tới gần 10.000 điểm bán, số lượng nhân sự tăng lên hơn 700 người. Công ty đã hoàn thành xây dựng nhà máy Phú Mỹ trên diện tích 10ha, nâng năng lực sản xuất lên gấp đôi.

Để thực hiện hóa những mục tiêu tăng trưởng Tập đoàn đặt ra, Điện lạnh Hòa Phát đã thực hiện những bước cải tổ toàn diện, thẳng thắn nhìn vào những vấn đề của một thương hiệu có phần “già cỗi” để thay đổi chính mình.

Về mặt sản phẩm, Điện lạnh Hòa Phát liên tục nghiên cứu, phát triển nhằm mang tới cho khách hàng các dòng điều hòa, tủ đông, tủ mát, tủ lạnh “Bền chuẩn Hòa Phát”. Chất lượng, tính năng và kiểu dáng được cập nhật liên tục, dẫn tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm trên thị trường. Năm 2022, ngành hàng điều hòa cho ra mắt dòng sản phẩm cao cấp SmartCare+ với nhiều tính năng chăm sóc sức khỏe và kết nối wifi thông minh. Đây cũng là năm đầu tiên điều hòa Funiki tăng tỉ trọng dòng Inverter siêu tiết kiệm điện lên 30%, theo đúng mục tiêu đã đặt ra từ đầu năm.

Với tủ đông, khi chất lượng sản phẩm đã được khẳng định, Hòa Phát tập trung cải tiến mẫu mã và phát triển dải dung tích sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng. Đặc biệt, song song với việc hoàn thành xây dựng Nhà máy tủ đông hiện đại nhất Việt Nam tại Phú Mỹ, Công ty cho ra đời dòng tủ đông dung tích lớn tới hơn 1000L, các loại tủ mát to 2 cánh, 3 cánh, tủ đông trưng bày... Đây là những tiền đề quan trọng để Hòa Phát dần thay đổi cuộc chơi trên thị trường.

Tăng trưởng hệ thống phân phối cũng đóng góp mạnh mẽ vào sự thành công của công ty. Trước đây Điện lạnh Hòa Phát chủ yếu phân phối hàng qua kênh truyền thống, nhưng chỉ trong thời gian ngắn, Hòa Phát đã có mặt tại các chuỗi siêu thị lớn như Điện máy Xanh, Điện máy chợ lớn, HC, PICO...và trên kênh thương mại điện tử Lazada, Tiki. Không chỉ thế, ngay trong mùa đầu tiên có mặt tại Điện máy Xanh, hai tháng liên tiếp điều hòa Funiki đã lọt Top 3 điều hòa bán chạy nhất hệ thống.

Cũng trong năm 2022 hàng loạt chiến dịch truyền thông độ phủ lớn của Hòa Phát - Funiki được triển khai quy mô, bài bản: Điều hòa Funiki đồng hành cùng ca sĩ Trúc Nhân, xây dựng hệ thống biển bảng trải dài khắp cả nước, là thương hiệu tử đồng duy nhất thực hiện chiến dịch quảng cáo trong năm...

Thời gian tới, Điện lạnh Hòa Phát tiếp tục mở rộng dải sản phẩm điều hòa, ra mắt nhiều tính năng mới phục vụ người tiêu dùng, nâng tầm phân khúc sản phẩm. Đồng thời tập trung phát triển ngành hàng tủ đông phong phú về dung tích, mẫu mã, tối ưu về tính năng và chi phí để tăng sức cạnh tranh trên thị trường cả trong nước và xuất khẩu. Ngoài ra, Công ty đầu tư hoàn thiện các chứng chỉ được chứng nhận bởi các tổ chức quốc tế để chuẩn bị bước đệm cho việc tiến vào các thị trường khó tính trên thế giới.

Nhà máy điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam chính thức hoạt động

Khởi công từ tháng 11/2021, sau gần 1 năm xây dựng và hoàn thiện, ngày 26/09/2022, Nhà máy Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam chính thức đi vào hoạt động, sản xuất các sản phẩm gia dụng với vốn đầu tư hơn 1000 tỷ đồng, diện tích dự án gần 15 ha, quy mô sản xuất 1,5 triệu sản phẩm/năm.

Trong năm 2022, Nhà máy Điện máy gia dụng Hòa Phát tại Hà Nam cũng cho ra mắt các sản phẩm đầu tiên mang đậm dấu ấn Hòa Phát như: máy làm mát không khí, máy lọc nước, bếp từ, bếp hồng ngoại... Năm 2023, Điện máy gia dụng Hòa Phát sẽ đa dạng hóa các chủng loại sản phẩm để tăng sức cạnh tranh của thương hiệu trên thị trường, trong đó có: Cây nước nóng lạnh hút bình, máy rửa bát, nồi chiên không dầu, nồi cơm điện, máy hút mùi và tiến tới xuất khẩu các sản phẩm ra thị trường quốc tế.

Với sự mở rộng đa kênh cùng chiến lược phát triển sản phẩm, marketing, nhân sự và bảo hành, Tổng Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát sẽ từng bước hiện thực hóa chiến lược trở thành một “Midea của Việt Nam” và đạt mốc doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2030.



TỔ CHỨC NHÂN SỰ

STT	TÊN CÔNG TY	TỔNG SỐ	TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG					GIỚI TÍNH	
			Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng & Trung cấp	CN kỹ thuật	LDPT	Nam	Nữ
	Tổng cộng	28.535	74	5.356	7.970	7.745	7.390	25.428	3.107
A.	LAO ĐỘNG TẠI VIỆT NAM	28.517	73	5.339	7.970	7.745	7.390	25.420	3.097
	Văn phòng Tập đoàn Hòa Phát	110	2	52	18	1	37	50	60
	Tổng Công ty Gang Thép	20.819	35	3.578	6.238	6.888	4.080	19.250	1.569
	Tổng Công ty Sản phẩm Thép	4.038	15	796	1.185	606	1.436	3.584	454
	Tổng Công ty Nông Nghiệp	2.082	13	504	305	114	1.146	1.451	631
	Tổng Công ty Bất động sản	601	7	188	42	56	308	424	177
	Tổng Công ty Điện máy Gia dụng	867	1	221	182	80	383	661	206
B.	LAO ĐỘNG TẠI NƯỚC NGOÀI	18	1	17	0	0	0	8	10

CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Là doanh nghiệp sản xuất công nghiệp quy mô lớn, Tập đoàn Hòa Phát có hệ thống nhà máy tại nhiều tỉnh thành từ Bắc vào Nam. Tổng số lao động của Tập đoàn cuối năm 2022 là trên 28.500 người. Để người lao động gắn bó lâu dài, Tập đoàn đưa ra nhiều chính sách thu hút, đào tạo và có các chế độ phúc lợi hấp dẫn, tạo môi trường để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo của mình.

Quy mô nhân sự - công tác đào tạo nhân lực

Tính đến 31/12/2022, toàn Tập đoàn có 28.535 lao động, tăng hơn 3% so với năm 2021. Trong đó, Tổng Công ty Gang thép có số lao động cao nhất với trên 20.800 người, chiếm hơn 72% số lao động toàn tập đoàn. Đứng thứ 2 về tổng số lao động là Tổng công ty Sản phẩm Thép với trên 4.000 người.

Hiện nay, số lượng CBCNV có trình độ từ trung cấp trở lên là 13.400 người, tương đương với hơn 46% tổng số lao động. Là đơn vị sản xuất công nghiệp, lực lượng lao động nam giới chiếm phần lớn trong cơ cấu lao động với trên 89%.

Hòa Phát luôn xác định chất lượng nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi tạo nên sự thành công của doanh nghiệp. Việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn được đặt lên hàng đầu. Các Công ty trong tập đoàn thường xuyên tổ chức nhiều chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng, tay nghề cho người lao động, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Trong năm qua, Thép Hòa Phát Dung Quất đã tổ chức đào tạo 3.532 nội dung với 118.157 lượt người tham gia. Thời lượng theo nội dung đào tạo đạt 10.298 giờ. Phương pháp đào tạo linh hoạt với các hình thức đào tạo tập trung, kèm cặp chỉ dẫn, đào tạo trực tuyến và hội thảo, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm. Các học viên tham gia đào tạo đa dạng từ vị trí nhân viên tới cấp quản lý.

Đặc biệt, Hội thi Kỹ năng nghề lần thứ 2 năm 2022 của Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất được tổ chức vào giữa tháng 6/2022 gồm 17 nội dung thi với hơn 600 CBCNV tham gia. Hội thi được tổ chức hàng năm nhằm đẩy mạnh phát triển kỹ năng nghề cho người lao động.

Tại Thép Hòa Phát Hải Dương, Công ty đã triển khai 105 nội dung đào tạo với tổng số lượt tham gia đào tạo là 11.436 người trong năm 2022.



Các Công ty thành viên khác của Tập đoàn cũng thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức đào tạo an toàn môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ... Không chỉ khối Nhà máy, cán bộ nhân viên khối Văn phòng cũng được tham gia các lớp tập huấn, các khóa học chuyên môn để nâng cao hiệu quả công việc.

Chính sách đãi ngộ, phúc lợi

Tập đoàn Hòa Phát quản lý và đánh giá người lao động theo năng suất và hiệu quả công việc, đem lại cơ hội công bằng cho tất cả các CBCNV trong quá trình làm việc và tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy được tối đa năng lực.

Người lao động làm việc ở Tập đoàn Hòa Phát không chỉ được nhận lương, thưởng cuối năm, tháng lương thứ 13, mà còn được hưởng nhiều chính sách, chế độ khác. Điển hình như trao thưởng cho các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến cải tiến, áp dụng thành công trong sản xuất. Do đó, các CBCNV luôn nỗ lực, phát huy hết khả năng sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công việc. Các sáng kiến cải tiến được đề xuất, nhiều sản phẩm mới ra đời, làm lợi hàng chục tỷ đồng cho Tập đoàn.

Ngoài ra, Hòa Phát luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Nhà nước đối với người lao động. CBCNV đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... Các Công ty trong Tập đoàn còn phối hợp với tổ chức Công đoàn cơ sở, xây dựng nhiều chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho CBCNV. Cụ thể như, quan tâm thực hiện tốt chế độ đối với CBCNV vào các ngày lễ, tết, tham quan, nghỉ mát, thăm hỏi ốm đau. Đặc biệt, vào dịp Tết Nguyên đán, một số Công ty đã tổ chức xe đưa đón CBCNV về quê ăn Tết. Đây là những nét nổi bật trong chính sách với CBCNV, giúp người lao động gắn bó với Hòa Phát.

Đầu năm 2022, trước tác động của dịch Covid-19, Tập đoàn đã chủ động thực hiện nhiều biện pháp phòng chống lây nhiễm như bắt buộc đeo khẩu trang, sát khuẩn tay, đo thân nhiệt trước khi vào làm việc; phun khử trùng cho các khuôn viên văn phòng, nhà xưởng. Tổ chức tiêm vắc-xin covid-19 cho người lao động.

Hoạt động văn hóa thể thao

Hành trình 30 năm là niềm tự hào lớn lao của mỗi người Hòa Phát. Niềm tự hào không chỉ của những người khai mở, đặt nền móng cho cái tên Hòa Phát vào năm 1992. Niềm tự hào ấy còn lan tỏa trong 30.000 CBCNV đang làm việc trong và ngoài nước, với một tinh thần tận tụy và gắn bó, coi Hòa Phát là mái nhà chung để xây dựng và cùng phát triển.

Năm 2022, kỉ niệm 30 năm thành lập, Hòa Phát tổ chức nhiều sự kiện văn hóa - thể thao ý nghĩa và có tính lan tỏa sâu rộng trong tập thể CBCNV toàn Tập đoàn. Ngày 20/8/2022, Lễ kỉ niệm 30 năm thành lập Tập đoàn Hòa Phát đã được tổ chức tại Cung Hội nghị quốc tế Ariyana - Furama Resort Đà Nẵng để tri ân các thế hệ cán bộ công nhân viên, đại lý, nhà phân phối, đối tác.

Ngoài ra, Tập đoàn còn tổ chức giải chạy bộ trực tuyến "30 ngày tôi khỏe", giải chạy offline "Endless Run", cuộc thi sáng tạo nội dung "Hòa Phát - 30 năm tôi kể", giải bóng đá giao hữu khối văn phòng Hà Nội,... Trong đó, giải chạy "30 ngày tôi khỏe" không chỉ khuyến khích CBCNV hình thành thói quen rèn luyện thể thao nâng cao sức khỏe, tăng cường kết nối giữa các đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn Hòa Phát. Giải còn mang ý nghĩa hỗ trợ tinh thần, vật chất cho trẻ em yếu thế, người già neo đơn thông qua những bước chạy.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN LỚN

➤ Dự án Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát Dung Quất 2

Địa chỉ: Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi;

Tổng vốn đầu tư: 85.000 tỷ đồng;

Tiến độ: Đầu tư từ 2022, thời gian thi công dự kiến trong vòng 03 năm, dự kiến bắt đầu có sản phẩm vào năm 2025.

➤ Dự án Nhà máy sản xuất container Hòa Phát - Bà Rịa Vũng Tàu

Địa chỉ: Khu B5, đường Đ, KCN Phú Mỹ II mở rộng, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tổng vốn đầu tư: 3.000 tỷ đồng;

Công suất: 500.000 TEU/năm, trong đó thiết kế giai đoạn 1 là 200.000 TEU/năm.

Tiến độ: Bắt đầu khởi công xây dựng từ tháng 11 năm 2021, tới cuối năm 2022 đã hoàn thành việc xây dựng và lắp đặt, hiện đang chạy thử và dự kiến sẽ cung cấp sản phẩm ra thị trường trong năm 2023.

➤ Dự án Khu đô thị Bắc Phố Nối, Hưng Yên

Địa chỉ: xã Phan Đình Phùng, xã Nhân Hòa, thị trấn Bản Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Diện tích: 262 ha

Quy mô: Tổ hợp khu đô thị gắn liền hạ tầng xã hội bao gồm trung tâm thương mại, dịch vụ văn phòng, chung cư cao tầng, thấp tầng, nhà liền kề, nhà biệt thự.

Tổng đầu tư: Dự án chia thành 2 phân kỳ. Phân kỳ 1 dự kiến khoảng 6.500 tỷ đồng tổng đầu tư. Sau khi hoàn thành phân kỳ 1 sẽ tiếp tục đầu tư phân kỳ 2.

Tiến độ: Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng cây xanh và cơ sở hạ tầng.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

➤ Thông tin cổ phiếu

Mã chứng khoán: HPG

Ngày bắt đầu niêm yết: 15/11/2007

Số cổ phần đang lưu hành: 5.814.785.700 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.814.785.700 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có. Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm.

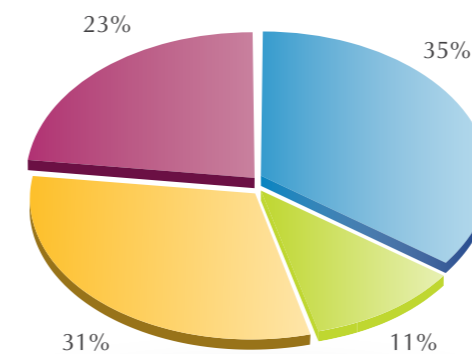
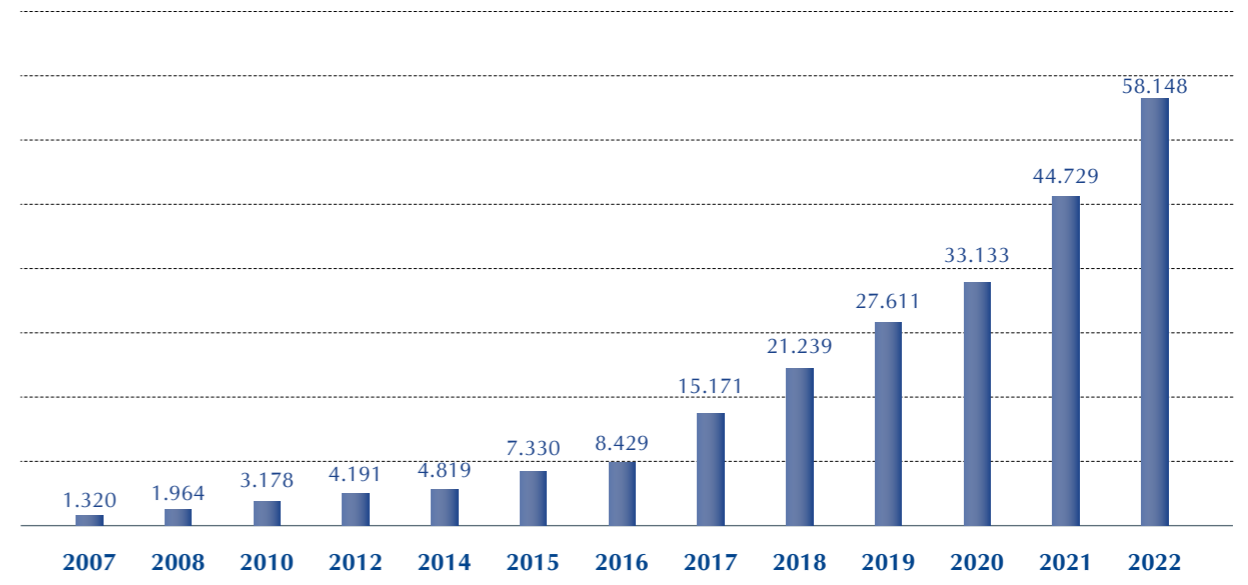
➤ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm

Ngày 27/06/2022, HPG thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành do phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021:

Vốn điều lệ trước khi phát hành: 44.729.227.060.000 đồng

Vốn điều lệ sau khi phát hành: 58.147.857.000.000 đồng

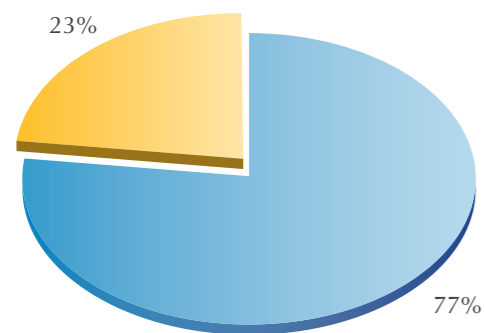
QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT TỪ NĂM 2007-2022 (TỶ ĐỒNG)



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO NHÓM CỔ ĐÔNG

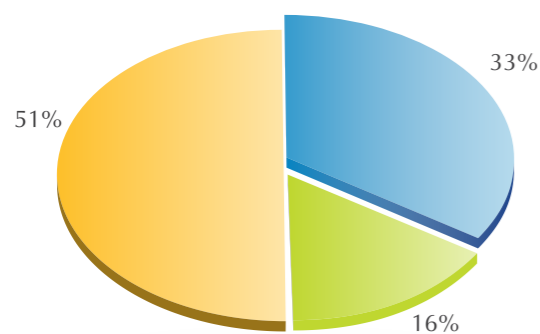
Tại 27/02/2023

- HDQT, BKS, BGD, KTT
- Người có liên quan
- Cổ đông trong nước khác
- Cổ đông nước ngoài



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NGOÀI NƯỚC
Tại 27/02/2023

■ Cổ đông trong nước
■ Cổ đông nước ngoài



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO TỶ LỆ SỞ HỮU
Tại 27/02/2023

■ Cổ đông sở hữu trên 5%
■ Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%
■ Cổ đông sở hữu dưới 1%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

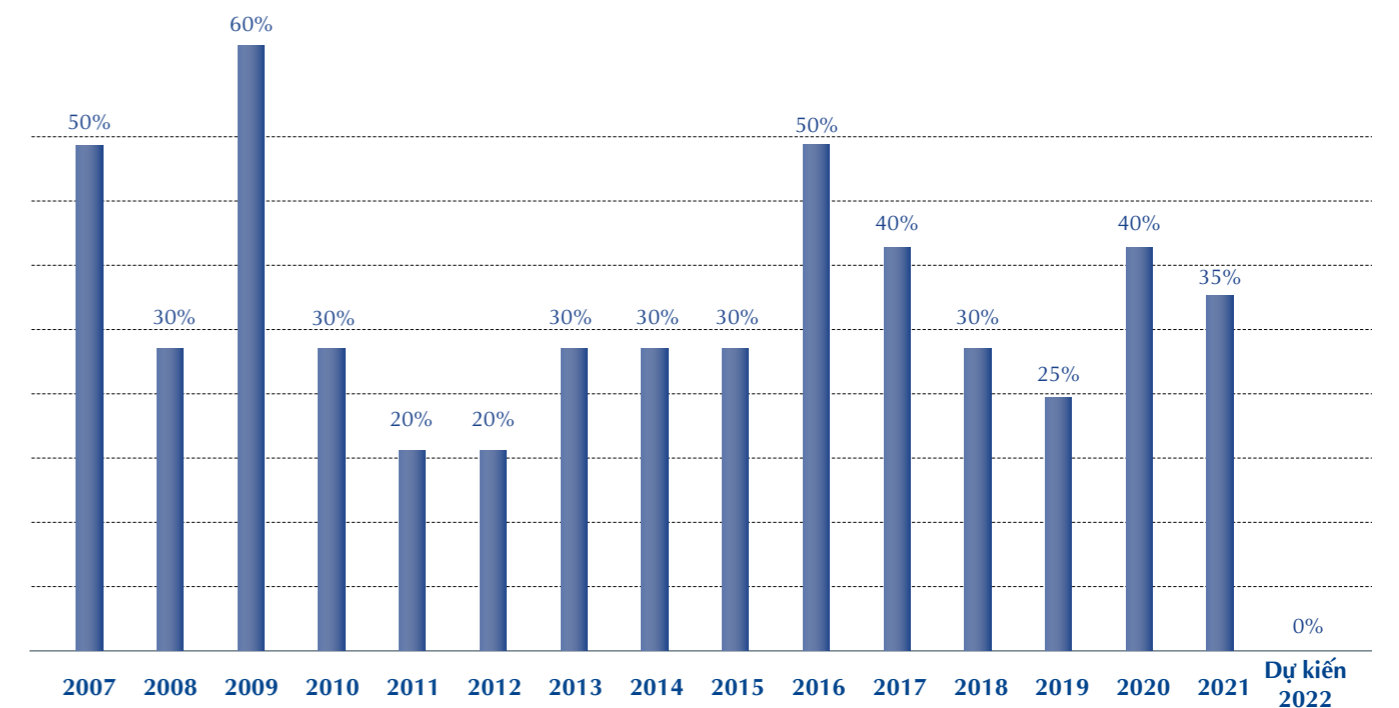
STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu % (27/02/2023)
1	Trần Đình Long	119 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.516.320.000	26,08
2	Vũ Thị Hiền	119 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	426.570.300	7,34
	Tổng cộng		1.942.890.300	33,42

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	
1	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên HĐQT	84.686.315	1,89	103.792.209	1,78	Nhận cổ tức năm 2021; Bán cổ phiếu
2	Nguyễn Hà My	Con ông Nguyễn Ngọc Quang - Thành viên HĐQT	0	0,00	5.000.000	0,09	Mua cổ phiếu
3	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Phó Tổng giám đốc	847.909	0,02	611.531	0,01	Nhận cổ tức năm 2021; Bán cổ phiếu

BẢNG THEO DÕI TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC CỦA HPG TỪ NĂM 2007 - 2022





QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

Từ khi phát hành tới nay, cổ phiếu HPG của Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát luôn nhận được sự quan tâm lớn từ các cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Với khoảng 170.000 cổ đông, HPG là một trong các cổ phiếu có lượng cổ đông sở hữu đông đảo nhất trên trường. Vì vậy, công tác Quan hệ cổ đông (IR) luôn được Ban lãnh đạo chú trọng và sát sao, nhằm đảm bảo việc trao đổi thông tin minh bạch, công khai và tạo cơ hội ngang bằng cho mọi nhà đầu tư.

Bộ phận Quan hệ cổ đông duy trì sự tương tác thường xuyên, hàng ngày với các cổ đông, chuyên gia phân tích, tổ chức nhà đầu tư trong nước và ngoài nước chủ yếu thông qua hình thức gặp mặt trực tiếp, trực tuyến hoặc qua email, điện thoại. HPG cũng thường xuyên cập nhật thông tin trên website và các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình sản xuất, tiêu thụ các ngành hàng chính như thép, nông nghiệp, điện máy gia dụng, bất động sản, tiến độ các dự án lớn đang triển khai.

Hòa Phát năm thứ 10 liên tiếp nằm trong danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất vinh danh bởi Forbes Việt Nam và cũng là lần thứ 11 liên tiếp nằm trong top 10 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam. Nhiều năm liên tục, thương hiệu Hòa Phát được lựa chọn là Thương hiệu Quốc gia; Sao Vàng Đất Việt, Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; Top 30 Doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam, 20 Thương hiệu doanh nghiệp có giá trị trên 100 triệu USD của tạp chí Forbes Việt Nam,...

Từ Quý II năm 2022, khi công bố báo cáo tài chính quý, HPG bổ sung Báo cáo tổng quan tình hình kinh doanh quý, nêu rõ biến động và phân tích nguyên nhân để nhà đầu tư hiểu rõ hơn về những biến động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nếu 2021 là một năm bùng nổ, thăng hoa thì 2022 lại là một năm đầy biến động khó lường với thị trường chứng khoán Việt Nam khi chứng kiến hàng loạt những phiên điều chỉnh giảm, đẩy thị trường vào trong top giảm sâu nhất thế giới. Đây cũng là thời điểm bộ phận IR cần đẩy mạnh hoạt động, nhằm kịp thời thông tin, cập nhật thông tin đến cổ đông và các nhà đầu tư. HPG thường xuyên có những buổi trao đổi và gặp mặt các nhà đầu tư trong và ngoài nước như Dragon Capital, VinaCapital, Invesco, Schroder, Harding Loevner,...

Trong năm tới, HPG sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tạo quan hệ với nhà đầu tư nhằm tiếp cận và cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tốt hơn cũng như nhanh chóng phản hồi, giải đáp thông tin cho các nhà đầu tư đảm bảo tính chính xác và kịp thời. Quý cổ đông, nhà đầu tư có thể liên hệ với chúng tôi qua email: ir@hoaphat.com.vn.



4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU
2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG
3. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT TRONG NĂM
4. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT & TỶ LỆ SỞ HỮU



TRẦN ĐÌNH LONG
Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1992

Ông Trần Đình Long là cổ đông sáng lập, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hòa Phát. Ông đã xây dựng nền móng đầu tiên của Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, tiền thân Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát và của Tập đoàn Hòa Phát hiện nay. Ông quy tụ được nhiều cán bộ giỏi về chuyên môn, đồng tâm về chí hướng, có tinh thần trách nhiệm cao. Trong quá trình hình thành và phát triển của Tập đoàn Hòa Phát, ông luôn là người định hướng chiến lược cho từng Công ty.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023

26,08%



TRẦN TUẤN DƯƠNG
Phó Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1992

Trước khi giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ tháng 1/2007), ông Trần Tuấn Dương đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại nhiều Công ty thành viên của Tập đoàn như: Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, Công ty CP Nội thất Hòa Phát, Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát. Với bề dày kinh nghiệm, ông đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao vị thế của thương hiệu thép Hòa Phát nói riêng cũng như toàn Tập đoàn nói chung.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023

2,31%



NGUYỄN MẠNH TUẤN
Phó Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1996

Năm 1996, ông Nguyễn Mạnh Tuấn là Phó Giám đốc Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát kiêm Trưởng phòng Kinh doanh. Từ tháng 10/2004, ông Tuấn đảm nhiệm vai trò Giám đốc Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát. Ông đã đưa Ống thép Hòa Phát trở thành nhà sản xuất ống thép hàng đầu tại Việt Nam.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023

2,27%



DOÃN GIA CƯỜNG
Phó Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1999
Khi gia nhập Hòa Phát, ông Doãn Gia Cường được bổ nhiệm là Phó Giám đốc, sau đó là Giám đốc Công ty CP Nội thất Hòa Phát. Từ tháng 1/2007, ông kiêm vị trí Phó Chủ tịch HĐQT. Với những định hướng rõ ràng và mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn, ông góp phần đưa thương hiệu Nội thất Hòa Phát ngày càng trở nên gần gũi với mỗi người dân Việt Nam.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023 **1,25%**



HOÀNG QUANG VIỆT
Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học An ninh
Ngày vào Công ty: Năm 2001
Ông Hoàng Quang Việt gia nhập Hòa Phát với vị trí Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát. Với cương vị Giám đốc từ năm 2001, ông đã cùng Công ty gặt hái được nhiều thành công trong lĩnh vực bất động sản, với khởi đầu là xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phố Nối A. Từ thành công đầu tiên này, ông và Ban lãnh đạo Công ty hoạch định nhiều dự án triển vọng về nhà ở và khu công nghiệp khác.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023 **0,45%**



NGUYỄN VIỆT THẮNG
Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
Ngày vào Công ty: Năm 2003
Ông Nguyễn Việt Thắng có 20 năm kinh nghiệm lãnh đạo tại Tập đoàn Hòa Phát với các vị trí Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát, Giám đốc Công ty Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương. Ngày 26/4/2021, ông Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023 **0,32%**



NGUYỄN NGỌC QUANG
Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Trung cấp
Ngày vào Công ty: Năm 1992
Ông Nguyễn Ngọc Quang có 4 năm (1992-1996) là Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát tại TP. Hồ Chí Minh. Từ năm 1997 đến nay, ông giữ vị trí Giám đốc Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát (nay là Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát). Những sản phẩm của Công ty do ông lãnh đạo đã chinh phục được khách hàng trong và ngoài nước về cả chất lượng sản phẩm, giá thành và dịch vụ hậu mãi.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023 **1,78%**

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG



Năm 2022, Tập đoàn Hòa Phát tròn 30 năm xây dựng và phát triển. Dù gặp phải những khó khăn chưa có tiền lệ, song Hòa Phát vẫn đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Phát đã làm chủ dây chuyền công nghệ hiện đại, ngày càng cho ra đời nhiều dòng sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.

Lĩnh vực Gang thép

Nhu cầu sụt giảm trong lẫn ngoài nước, giá bán lao dốc trong khi giá nguyên vật liệu tăng (đặc biệt là giá than tăng đột biến tăng đột biến do ảnh hưởng bởi cuộc chiến tranh Nga - Ukraine) đã ảnh hưởng đến hoạt động của mảng gang thép Hòa Phát. Mặt khác, tín dụng thắt chặt, tỷ giá và lãi suất tăng mạnh, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Điều này đã được Hội đồng Quản trị dự báo ngay từ đầu năm 2022.

Từ những đánh giá chính xác về thị trường, Tập đoàn Hòa Phát đã điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp. Kết quả, năm 2022, Tập đoàn đạt sản lượng bán hàng 7,2 triệu tấn thép các loại. Sản phẩm chủ lực là thép xây dựng tiếp tục duy trì thị phần dẫn đầu trong nước với khoảng 35%. Thép cuộn cán nóng (HRC) đạt hơn 2,6 triệu tấn, chiếm 42% lượng HRC được sản xuất tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, thị trường xuất khẩu đã mở rộng khắp 5 châu. Việc khai thác các thị trường xuất khẩu mới giúp Hòa Phát đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

Bên cạnh các dòng sản phẩm thép truyền thống, Tập đoàn Hòa Phát đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các dòng thép chất lượng cao, đặc biệt là các dòng thép kỹ thuật khó như thép cuộn làm tanh lớp ô tô, đinh vít, và thép thanh vằn đóng cuộn... Điều này chứng tỏ đội ngũ CBCNV của Hòa

Lĩnh vực Sản phẩm Thép

Những sản phẩm thép hạ nguồn như ống thép, tôn mạ, thép dự ứng lực, thép rút dây của Tập đoàn đạt được những kết quả đáng kể trong bối cảnh thị trường chung gặp nhiều bất lợi. Lũy kế cả năm, sản lượng Ống thép Hòa Phát ghi nhận 750.000 tấn, tăng khoảng 11% so với năm 2021. Thị phần Ống thép Hòa Phát tăng từ 24,7% năm 2021 lên gần 29% vào cuối năm 2022 (theo báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam), khẳng định vị thế số 1 Việt Nam.

Chủng loại sản phẩm đa dạng, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, năng lực cung ứng hàng hóa nhanh chóng, ống thép Hòa Phát đã cấp cho hàng loạt dự án, công trình lớn trên cả nước, trong đó nổi bật nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Thị phần Tôn Hòa Phát vững vàng trong Top 5 nhà sản xuất lớn nhất trong nước. Tôn Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất tôn đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam tự chủ được nguồn nguyên liệu thép cuộn cán nóng (HRC) từ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Lợi thế này giúp Tôn Hòa Phát đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định với giá thành cạnh tranh.

Với sản phẩm thép dự ứng lực, xuất khẩu PC Strand tăng tới 90% so với năm ngoái. Đồng thời trong năm 2022, Công ty đã cung cấp ra thị trường dòng sản phẩm mới là PC Wire.



Lĩnh vực Bất động sản

21 năm hoạt động trong lĩnh vực bất động sản, Tập đoàn Hòa Phát đã có những đóng góp ổn định trong sự phát triển chung qua mỗi năm. Năm 2022, Bất động sản Hòa Phát tập trung đẩy mạnh phát triển bất động sản Khu công nghiệp (KCN).

Theo đó, hệ thống KCN của Hòa Phát đã thu hút tốt làn sóng chuyển dịch đầu tư sản xuất tới các quốc gia Đông Nam Á. Nhiều doanh nghiệp FDI đến từ các nước như Mỹ, Nhật Bản, Đài Loan đã chọn KCN Phố Nối A, KCN Yên Mỹ II, KCN Hòa Mạc để thuê đất, mở rộng nhà xưởng. Tỷ lệ lấp đầy đạt gần 100% diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

Ngày 27/5/2022, Hòa Phát được chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Yên Mỹ II mở rộng tại tỉnh Hưng Yên. Dự án có quy mô 216 ha với tổng mức đầu tư dự kiến hơn 2.682 tỷ đồng. KCN Yên Mỹ II được quy hoạch nhằm thu hút đầu tư trong các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất sạch, ít gây ảnh hưởng tới môi trường.

Ngoài bất động sản KCN, Hòa Phát cũng đang nỗ lực tìm kiếm các dự án tiềm năng tại nhiều tỉnh thành trên cả nước. Năm 2022, các công ty thành viên của Hòa Phát đã tham gia đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Bắc Giang, Hưng Yên, Phú Thọ.



Lĩnh vực Nông nghiệp

Bước sang năm thứ 7 làm Nông nghiệp, năm nay lĩnh vực này của Tập đoàn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và những biến động kinh tế, chính trị trong và ngoài nước. Dù vậy, các trang trại chăn nuôi bò úc, trứng gà, heo an toàn sinh học và nhà máy thức ăn chăn nuôi vẫn đảm bảo sản lượng, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

Năm 2022, dù khó khăn nhưng sản lượng của Công ty Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên vẫn đạt trên 90% kế hoạch mục tiêu. Dự kiến trong những năm tới, Hòa Phát sẽ đầu tư thêm nhà máy tại Phú Thọ nhằm tạo thuận lợi cho hệ thống trại nội bộ và mở rộng hệ thống đại lý phân phối.

Trong lĩnh vực chăn nuôi gia cầm, sản lượng trứng gà sạch Hòa Phát mỗi ngày đạt khoảng 850.000 quả ra thị trường, giữ vững thị phần số 1 về sản lượng cung cấp trứng gà khu vực phía Bắc. Riêng thời điểm đầu tháng 11/2022, sản lượng trứng gà cung cấp cho thị trường đã vượt mốc hơn 1 triệu quả mỗi ngày.

Các trang trại chăn nuôi heo, bò thịt công nghệ cao của Nông nghiệp Hòa Phát tiếp tục tối ưu hóa các quy trình, hiệu quả đầu tư. Sản lượng heo Hòa Phát năm 2022 đạt 95% kế hoạch mục tiêu.

Lĩnh vực Điện máy gia dụng

Từ năm 2021 đến nay, Tập đoàn Hòa Phát đã đầu tư mạnh vào lĩnh vực hàng điện máy gia dụng. Cụ thể, Tổng Công ty Điện máy gia dụng Hòa Phát đầu tư hình thành 3 trung tâm sản xuất lớn tại Hưng Yên, Hà Nam và Bà Rịa-Vũng Tàu, hướng tới mục tiêu đạt sản lượng 1 triệu sản phẩm điện lạnh, điện gia dụng mỗi năm.

Trước đây Hòa Phát chủ yếu phân phối hàng qua các kênh đại lý truyền thống nhưng chỉ trong thời gian ngắn, hàng điện lạnh, điện máy Hòa Phát đã xuất hiện trên giá kệ các kênh siêu thị lớn như Điện máy Xanh, Cao Phong, HC, PICO...

Ngày 26/9/2022, Nhà máy Điện máy gia dụng Hòa Phát tại Hà Nam chính thức đi vào hoạt động và sản xuất các sản phẩm gia dụng với vốn đầu tư hơn 1000 tỷ đồng, diện tích dự án gần 15 ha. Nhà máy đã cho ra mắt các sản phẩm đầu tiên mang đậm dấu ấn Hòa Phát như: máy làm mát không khí, máy lọc nước... Với sự mở rộng đa kênh cùng chiến lược phát triển sản phẩm, marketing, nhân sự và bảo hành, Tập đoàn Hòa Phát đặt mục tiêu đạt mốc doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2030 và trở thành nhà sản xuất thiết bị gia dụng lớn nhất Việt Nam.

Trách nhiệm với môi trường và xã hội

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp quy mô lớn hàng đầu Việt Nam, trong đó thép là ngành cốt lõi. Thị trường tiêu thụ không chỉ là thị trường trong nước mà thép Hòa Phát đã có mặt tại gần 30 quốc gia, vũng lãnh thổ khắp 5 châu lục trên thế giới. Vì vậy, Tập đoàn luôn chú trọng đầu tư các hạng mục bảo vệ môi trường, đảm bảo tuân thủ tốt các quy định hiện hành về môi trường của Việt Nam và thế giới.

Các khu liên hợp, nhà máy sản xuất thép của Hòa Phát dành tới 30% vốn cố định cho các hạng mục bảo vệ môi trường, áp dụng các giải pháp tuần hoàn khép kín hiện đại nhất, tận dụng khí thải, nhiệt dư để phát điện, thân thiện với môi trường. Trong lĩnh vực nông nghiệp, hệ thống trang trại chăn nuôi áp dụng công nghệ an toàn sinh học, đảm bảo xử lý nước thải, chất thải phát sinh đáp ứng tốt các chỉ số về môi trường.

Trong năm bước sang tuổi 30, Hòa Phát triển khai các hoạt động xã hội theo định hướng **"Hòa hợp cùng phát triển"**, tập trung vào 3 nhóm chính: Y tế - Giáo dục - Giao thông. Kết thúc năm 2022, Tập đoàn Hòa Phát đã dành hàng chục tỷ đồng cho các hoạt động từ thiện, xã hội.

Có thể kể đến các chương trình thiết thực như Nhịp đập yêu thương (tài trợ phẫu thuật miễn phí cho trẻ em nghèo mắc bệnh tim bẩm sinh), hỗ trợ trẻ mồ côi khó khăn hàng tháng, tài trợ học bổng "Đồng hành cùng sinh viên" Đại học Kinh tế quốc dân, tổ chức khám sàng lọc cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại tỉnh Yên Bái,... Những chương trình này sẽ tiếp tục được đẩy mạnh triển khai trong những năm tới.



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Trải qua một năm đầy khó khăn và thách thức, Hội đồng Quản trị đánh giá cao những nỗ lực và kết quả mà Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn và Ban Giám đốc các công ty thành viên đã làm được trong năm vừa qua.

Các lĩnh vực kinh doanh đều có những cải thiện mạnh mẽ, làm tiền đề cho sự phát triển trong các năm tiếp theo. Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình diễn biến phức tạp của thị trường và vẫn đảm bảo thực hiện chủ trương định hướng của Hội đồng Quản trị.

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, các Quy chế, Quy định quản trị nội bộ và pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã có những hoạt động giám sát cụ thể như sau:

- Từng thành viên Hội đồng Quản trị là những người chuyên trách trong từng lĩnh vực, kiêm nhiệm Giám đốc các công ty thành viên phụ trách các dự án đầu tư lớn của Tập đoàn.
- Thường xuyên chỉ đạo sát sao Ban Giám đốc các Công ty thành viên trong hoạt động đầu tư các dự án mới, tìm kiếm thị trường bán hàng mới, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra ...
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.
- Lập kế hoạch và chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của các công ty thành viên trong Tập đoàn.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM

- Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết và thông qua nhiều nội dung quan trọng:
- Thông qua việc tăng vốn tại Tổng Công ty Bất động sản Hòa Phát;
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, sửa đổi điều lệ... để trình ĐHQĐĐ quyết định;
- Thông qua phương án chi tiết chi cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu;
- Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ mới, chiến lược phát triển Ban Kiểm toán nội bộ 2023 - 2025 và kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023.
- Và nhiều quyết định quan trọng khác.

KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG



Với một tập đoàn đa ngành như Hòa Phát, nhận diện khó khăn hay lợi thế đều phải đặt trên bối cảnh toàn cầu. Tác động của chiến sự Nga - Ukraine về năng lượng, lương thực chưa lường hết được; Trung Quốc đã mở cửa từ đầu năm 2023, cạnh tranh giữa các nền kinh tế lớn vẫn còn là ẩn số. Vì vậy, Hòa Phát xác định năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn, ít nhất là trong 6 tháng đầu năm. Điểm tích cực là lạm phát thế giới có dấu hiệu đã đạt đỉnh và tỷ giá đã được kiểm soát tốt hơn, không còn thời kỳ “ngủ đông”, bi quan như giai đoạn đầu 2022 mà niềm tin lúc này đã lớn hơn.

Hội đồng Quản trị định hướng Hòa Phát sẽ luôn ở trong tâm thế sẵn sàng thích ứng an toàn, linh hoạt với tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước để sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phát huy tốt các nguồn lực nội tại đã xây dựng được trong hơn 30 năm qua.

Với tâm thế đó, Hội đồng Quản trị Tập đoàn định hướng năm 2023 như sau:

- Đẩy mạnh một số dự án chuyển đổi số đang được thực hiện mạnh mẽ trong năm 2022 như dự án nhân sự tiền lương, vận hành hệ thống văn phòng điện tử E-office,... Tiếp tục hoàn thiện các dự án chuyển đổi số theo kế hoạch, tiến tới đưa vào áp dụng toàn Tập đoàn trong năm 2023;
- Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành thủ tục pháp lý, đầu tư, xây dựng Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2;
- Tăng cường công tác quản trị sản xuất, hàng tồn kho để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến bất thường khó dự đoán;
- Đẩy mạnh chiếm lĩnh thị trường đối với các sản phẩm điện máy gia dụng mới đưa ra thị trường như máy lọc nước, máy làm mát không khí, bếp hồng ngoại, bếp từ,...;
- Nghiên cứu, phát triển theo chiều sâu đối với các dự án, ngành hàng hiện tại nhằm tận dụng nguồn lực và kinh nghiệm sẵn có, đồng thời nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, lĩnh vực mới.



5 BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

1. DANH SÁCH NHÂN SỰ, TỶ LỆ SỞ HỮU
2. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
3. BÁO CÁO BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

DANH SÁCH NHÂN SỰ VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU



BÙI THỊ HẢI VÂN
Trưởng Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
Ngày vào Công ty: Năm 2008

Trước khi giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát, Bà Bùi Thị Hải Vân đã từng giữ chức vụ Phó Phòng Kế toán - Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương (2008-2016); Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2016-2022).

*Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 27/02/2023*

0,00%



LÊ MINH THÚY
Thành viên Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kiểm toán
Ngày vào Công ty: Năm 2017

Trước khi giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát, bà Lê Minh Thúy đã từng giữ chức vụ Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Nexia STT (2015-2017); Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2017-2022).

*Tỷ lệ sở hữu
CP tại ngày 27/02/2023*

0,00%



NGÔ LAN ANH
Thành viên Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Luật sư
Ngày vào Công ty: Năm 2015

Trước khi được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát, bà Ngô Lan Anh đã từng giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát (2016 đến nay); Chuyên viên Ban Pháp chế Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2015 - nay).

*Tỷ lệ sở hữu
CP tại ngày 27/02/2023*

0,00%



THÁI THỊ LỘC
Thành viên Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế
Ngày vào Công ty: Năm 2015

Trước khi trở thành thành viên của Ban Kiểm soát, bà Thái Thị Lộc là chuyên viên Ban Pháp chế của Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ năm 2015 đến nay).

*Tỷ lệ sở hữu
CP tại ngày 27/02/2023*

0,00%

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát (BKS) đã thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động kiểm soát, hoàn thành kế hoạch và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Điều lệ của Tập đoàn.

BKS đã tổ chức các phiên họp định kỳ để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS bao gồm: Thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG và thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính bán niên 2022 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH KPMG và thống nhất các công việc thực hiện trong năm.

Các phiên họp của Ban Kiểm soát do Trưởng ban Ban Kiểm Soát triệu tập, có sự tham dự đầy đủ của các thành viên Ban Kiểm soát. Biên bản họp của BKS được lập và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

Tình hình thực hiện kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của Công ty năm 2022 tập trung chủ yếu vào các vấn đề trọng tâm sau:

- ▶ Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- ▶ Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành của pháp luật trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ▶ Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của các Công ty thành viên trong Tập đoàn.
- ▶ Ban Kiểm soát tham gia trong tất cả các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư xây dựng và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. HĐQT và Ban điều hành đảm bảo việc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, phục vụ cho việc kiểm soát của Ban Kiểm soát.
- ▶ Xem xét báo cáo tài chính hợp nhất hàng quý, năm trước khi gửi Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM, đồng thời xem xét kết quả đợt soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty mẹ, các Công ty con và báo cáo hợp nhất Tập đoàn. Theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập của các đơn vị trong Tập đoàn và có trao đổi kịp thời với Ban giám đốc các Công ty.
- ▶ Phối hợp cùng Ban kiểm toán nội bộ kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy trình đang thực hiện. Có ý kiến đóng góp kịp thời để các Công ty điều chỉnh và tuân thủ đúng quy tắc đã đặt ra.
- ▶ Tư vấn và đánh giá hiệu quả các dự án trọng điểm của Tập đoàn: Dự án chuẩn hóa hệ thống nhân sự, tiền lương; Dự án văn phòng điện tử;...

▶ Qua kết quả giám sát và kiểm toán cho thấy: Trong năm 2022, HĐQT và Ban Điều hành đã đề ra các giải pháp ứng phó kịp thời với tình hình thực tiễn thế giới. HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị hàng tồn kho, giảm gánh nặng vốn lưu động và cải thiện dòng tiền từ hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các yêu cầu của hệ thống kiểm soát nội bộ. BKS đánh giá cao nỗ lực thực hiện các mục tiêu và kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA BKS

- ▶ Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS và phương hướng hoạt động năm 2023 của Công ty, BKS sẽ phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ, bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm sau:
- ▶ Thẩm định Báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính giữa niên độ 2023.
- ▶ Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ của Tập đoàn trong quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác; giám sát việc thực hiện kiến nghị của BKS, việc thực hiện chủ trương và định hướng do ĐHCĐ thường niên thông qua.
- ▶ Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc.

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động 2022, Ban Kiểm soát kiến nghị tới Hội đồng quản trị và Ban Điều hành một số nội dung trọng tâm, bao gồm:

- ▶ Xây dựng và hoàn thiện quy chế, quy trình hoạt động của hoạt động kiểm toán nội bộ.
- ▶ Tăng cường phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ nhằm đưa ra các đánh giá độc lập cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và các bên liên quan bên ngoài tổ chức về sự phù hợp và hiệu quả của các quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Tập đoàn theo định hướng rủi ro.
- ▶ Chuẩn hóa các chính sách, quy trình hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro tại các Công ty thành viên phù hợp với mục tiêu, chiến lược chung đã được thiết lập của Tập đoàn.
- ▶ Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ trong Điều lệ công ty.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 06/NQHP-2021 ngày 25 tháng 3 năm 2021 thông qua các nội dung liên quan đến công tác kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, bao gồm bổ nhiệm nhân sự, xây dựng quy chế kiểm toán nội bộ và phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2021.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Nghị quyết số 05/NQHP-2022 của Hội đồng Quản trị, Tập đoàn chính thức thành lập Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát trực thuộc Hội đồng Quản trị. Theo đó bổ nhiệm bà Bùi Thị Hải Vân giữ chức Trưởng ban Kiểm toán nội bộ và thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022.

Ban Kiểm toán nội bộ đóng vai trò là đơn vị đánh giá độc lập trong Tập đoàn Hòa Phát. Mục đích của Ban Kiểm toán nội bộ là cung cấp cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành các đảm bảo, kết luận, tư vấn và kiến nghị độc lập và khách quan, được đưa ra trên cơ sở thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn về các nội dung sau đây:

- ▶ Hệ thống kiểm toán nội bộ của Tập đoàn Hòa Phát đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của Tập đoàn Hòa Phát;
- ▶ Các quy trình quản trị doanh nghiệp và quy trình quản lý rủi ro của Tập đoàn Hòa Phát đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao; Ban Kiểm toán nội bộ hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác đề ra bao gồm:
- ▶ Sử dụng tối ưu, hiệu quả các nguồn lực;
- ▶ Sự tin cậy và toàn vẹn của thông tin;
- ▶ Bảo vệ tài sản;
- ▶ Tuân thủ với các quy định pháp luật có liên quan;
- ▶ Tuân thủ với các chính sách và quy trình nội bộ có liên quan.

Trưởng Ban kiểm toán nội bộ sẽ báo cáo các vấn đề về chuyên môn cho Hội đồng Quản trị về các đề xuất liên quan đến kế hoạch kiểm toán nội bộ năm, báo cáo các phát hiện kiểm toán, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị kiểm toán, báo cáo các vấn đề vi phạm, sai sót, gian lận và các thông tin quan trọng khác; báo cáo về mặt hành chính cho Ban Điều hành Tập đoàn.

Trong năm 2022, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ và hoàn thành các mục tiêu đề ra theo đúng Quy chế, Kế hoạch kiểm toán năm cũng như Quy định pháp luật, cụ thể như sau:

- ▶ Thực hiện cuộc kiểm tra tuân thủ tại các Phòng ban, bộ phận tại đơn vị thành viên đảm bảo việc chấp hành quy định Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và các nghĩa vụ bắt buộc về chính sách thuế, bảo hiểm xã hội...;
- ▶ Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình đã xây dựng tại đơn vị thành viên. Qua đó, đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn để kịp thời phòng ngừa và xử lý;
- ▶ Kiểm tra, soát xét, đánh giá báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng của Tập đoàn và các Công ty con;
- ▶ Kiến nghị xử lý những vi phạm, khắc phục những sai sót còn tồn tại trong các cuộc kiểm toán tại đơn vị. Đồng thời, đề xuất những biện pháp cải tiến giảm thiểu rủi ro, sai sót;
- ▶ Phân tích, thẩm định các báo cáo tài chính cũng như các báo cáo quản trị khác để đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động nhằm giảm thiểu những rủi ro tài chính, rủi ro hoạt động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ▶ Đóng vai trò tư vấn chiến lược và đánh giá hiệu quả trong một số dự án trọng điểm năm 2022 của Tập đoàn như: Dự án nhân sự tiền lương, Dự án mã vật tư, Dự án văn phòng điện tử...;
- ▶ Tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức, cập nhật văn bản mới cho nhân sự các bên có liên quan;
- ▶ Tư vấn cho các đơn vị trong việc lựa chọn dịch vụ Kiểm toán độc lập;
- ▶ Tư vấn cho một số đơn vị thành viên triển khai thí điểm chuyển đổi báo cáo tài chính theo chuẩn kế toán Việt Nam sang chuẩn kế toán Quốc tế IFRS.
- ▶ Định kỳ gửi các báo cáo được yêu cầu theo Quy chế Kiểm toán nội bộ cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành; Đối với hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ trong năm 2022:
- ▶ Xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ (theo Nghị quyết số 09/NQHP-2022 ngày 29/9/2022) thay thế cho Quy chế Kiểm toán nội bộ đã được Hội đồng Quản trị thông qua tại Nghị quyết số 06/NQHP-2021 ngày 25/3/2021;
- ▶ Xây dựng Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm toán nội bộ nhằm đưa ra các chính sách, hướng dẫn và quy trình thực hiện Kiểm toán nội bộ;
- ▶ Tổ chức đào tạo cho các kiểm toán viên về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật kiểm toán và các kỹ năng cần thiết khi thực hiện kiểm toán;
- ▶ Thuê đơn vị tư vấn độc lập xây dựng chiến lược phát triển của Ban kiểm toán nội bộ trong 3-5 năm tiếp theo.

Với những nỗ lực cải tiến, đổi mới và không ngừng học hỏi, Ban Kiểm toán nội bộ kỳ vọng trong năm 2023 sẽ nâng cao chất lượng kiểm toán, đưa ra được những tư vấn và kiến nghị một cách độc lập khách quan liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với Hòa Phát, giúp cho Tập đoàn đạt được mục tiêu đã đề ra.



HÒA PHÁT THỰC HIỆN NHIỀU BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Tập đoàn Hòa Phát có 5 lĩnh vực hoạt động, trong đó thép và nông nghiệp là những lĩnh vực sản xuất có khả năng gây ô nhiễm cao. Với trách nhiệm của một doanh nghiệp lớn với xã hội, Tập đoàn luôn chú trọng đầu tư các hạng mục bảo vệ môi trường, đảm bảo tuân thủ tốt các quy định hiện hành về môi trường. Các khu liên hợp, nhà máy sản xuất thép hay các trang trại chăn nuôi của Hòa Phát luôn dành sự đầu tư lớn và bài bản để xử lý vấn đề môi trường, đảm bảo đáp ứng ở mức tốt hơn các tiêu chuẩn môi trường hiện hành của Việt Nam.

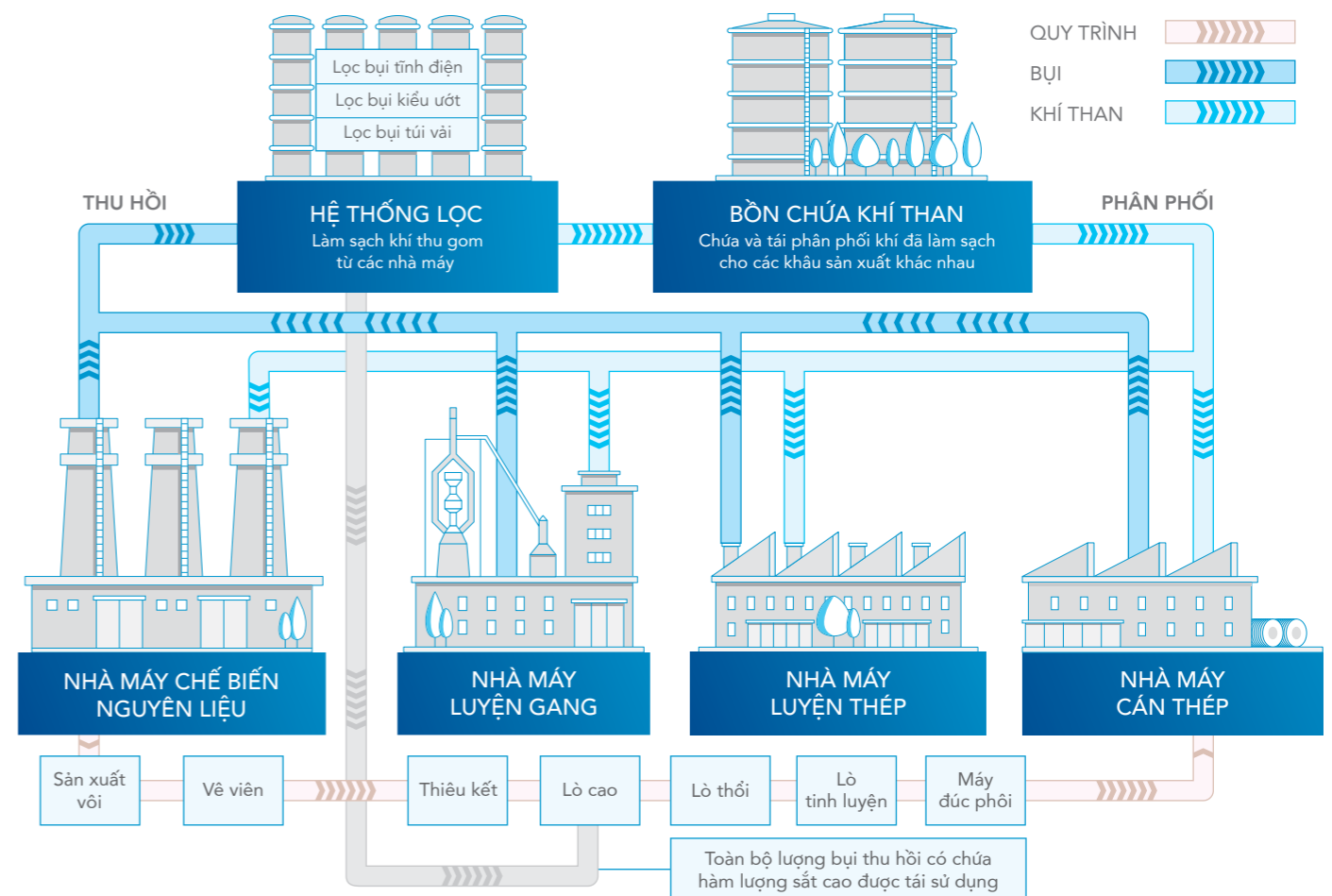
NHIỀU BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT, TỐI ƯU HÓA HOẠT ĐỘNG ĐỂ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong lĩnh vực gang thép, Hòa Phát hiện có 3 khu liên hợp sản xuất thép với tổng công suất 8,5 triệu tấn. Trong đó có 2 khu liên hợp sản xuất thép từ quặng sắt quy mô lớn tại Hải Dương (2,5 triệu tấn/năm) và Quảng Ngãi (5,6 triệu tấn/năm) và 1 tổ hợp luyện cán thép tại Hưng Yên, luyện thép từ phế liệu (400.000 tấn/năm). Trong tổng vốn đầu tư cố định các dự án, chi phí cho các hạng mục liên quan đến môi trường chiếm tỷ trọng 20-30%.

6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. HÒA PHÁT THỰC HIỆN NHIỀU BIỆN PHÁP
2. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
3. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI
4. NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
5. SÁNG KIẾN, CẢI TIẾN KỸ THUẬT
6. HÒA PHÁT VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ
7. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI - CỘNG ĐỒNG

QUY TRÌNH SẢN XUẤT THÉP KHÉP KÍN THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG



Tập đoàn áp dụng các giải pháp tuần hoàn khép kín hiện đại nhất, thân thiện với môi trường. Khí thải từ quá trình luyện gang lò cao, thiêu kết, luyện thép được giám sát tự động liên tục. Nhiệt dư, khí than trong quá trình luyện than coke, luyện gang thép được tận dụng tối đa để vận hành máy phát điện, phục vụ trở lại sản xuất. Nhà máy luyện cốc sử dụng phương pháp làm nguội cốc bằng công nghệ dập coke khô (CDQ) cho phép thu hồi nhiệt để phát điện. Toàn bộ bụi từ các hệ thống lọc bụi đều được thu hồi tuần hoàn chuyển sang công đoạn thiêu kết để làm nguyên liệu.

Năm 2022, tổng lượng điện phát của các nhà máy điện nhiệt dư thuộc Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát tại Hải Dương và Dung Quất đạt trên 2,42 tỷ kWh. Qua đó giúp Hòa Phát tự chủ khoảng 75% lượng điện năng cho sản xuất. Nếu tính theo giá điện sản xuất hiện hành, sản lượng này tương đương khoảng 3.900 tỷ đồng.

Trong đó, sản lượng điện của nhà máy tại Dung Quất - Quảng Ngãi đạt 1,92 tỷ kWh, đáp ứng 75% nhu cầu điện toàn Khu liên hợp. Bên cạnh sử dụng nhiệt dư trong luyện coke để phát điện, Nhà máy còn tận dụng khí than dư thừa trong luyện gang, thép làm nhiên liệu cho nồi hơi để phát điện. Công nghệ sản xuất điện năng này đã góp phần bảo vệ môi trường, giảm lượng phát thải CO2 so với loại hình phát điện nhiệt than có công suất tương đương.

Cùng giải pháp trên, Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Hải Dương đã phát 500 triệu kWh trong năm 2022, đáp ứng được khoảng 72% lượng điện tiêu thụ của Công ty Thép Hòa Phát Hải Dương.

Đối với xỉ lò cao phát sinh trong quá trình luyện gang, Hòa Phát đã đầu tư hệ thống dây chuyền chế biến chất thải rắn này thành vật liệu xây dựng xỉ hạt lò cao nghiền mịn (S95). Đây là vật liệu đã được Bộ Xây dựng cho phép sử dụng để thay thế một phần xi măng trong các mác bê tông, vữa xây dựng, góp phần hạ giá thành bê tông thương phẩm. Năm qua, tổng lượng xỉ hạt lò cao nghiền mịn - S95 Hòa Phát xuất bán ra thị trường đạt hơn 1,4 triệu tấn, tăng 40% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó có trên 20.000 tấn S95 của Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất xuất khẩu sang Úc.

CHỦ ĐỘNG KIỂM SOÁT AN TOÀN MÔI TRƯỜNG NỘI BỘ

Theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các nhà máy luyện thép quy mô lớn đều phải lắp đặt hệ thống quan trắc online, kết nối 24/7 về Sở Tài nguyên môi trường các tỉnh để giám sát hoạt động. Đáp ứng yêu cầu này, cả hai khu liên hợp của Hòa Phát tại Hải Dương và Quảng Ngãi đều đã lắp đặt hệ thống quan trắc online tự động, đảm bảo kiểm soát nguồn nước thải, khí thải, bụi phát sinh trong quá trình sản xuất.

Về kiểm soát nội bộ, mỗi công ty thành viên trong lĩnh vực thép đều có bộ phận an toàn môi trường. Nhiệm vụ

chính của bộ phận này là kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Nhà nước và Công ty về an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, đặc biệt là khí thải, nước thải,...

Tại Khu liên hợp (KLH) sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất, trong năm 2022, để phục vụ giám sát môi trường, có 4 đơn vị quan trắc khác nhau thực hiện lấy mẫu với tổng số 2404 mẫu. Theo kết quả phân tích của các đơn vị chức năng, hầu hết các thông số của các hạng mục khí thải, nước thải, không khí, tiếng ồn, độ rung,... đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

Để tạo cảnh quan và giữ môi trường sản xuất xanh-sạch-đẹp, Công ty cũng đầu tư trồng rất nhiều cây xanh, đa dạng chủng loại. Toàn bộ thảm cỏ trong KLH đạt gần 200.000 m2, tăng 7% so với năm 2021. Tổng số lượng cây xanh trồng mới trong năm 2022 đạt hơn 31.000 cây.

Đối với KLH sản xuất gang thép Hòa Phát Hải Dương, Công ty đã đầu tư hàng ngàn tỷ đồng cho các hệ thống lọc bụi (lọc bụi túi vải, lọc bụi tĩnh điện, lọc bụi ventury), hệ thống lọc khí, khử lưu huỳnh, SO2,... tại các nhà máy, bồn chứa khí than, hệ thống xử lý nước thải tập trung; hệ thống cây xanh, thảm cỏ (hơn 100.000 m2); hệ thống quan trắc tự động liên tục 24/7, kết nối về Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Hải Dương để giám sát theo quy định,... Thép Hòa Phát Hải Dương hiện đã được cấp chứng chỉ hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.

Khu liên hợp tại Hải Dương không xảy ra sự cố dẫn đến vi phạm pháp luật về môi trường, lượng khí thải CO2 giảm 228.800 tấn so với năm trước. Kết quả quan trắc định kỳ hàng quý do các đơn vị chức năng thực hiện cho thấy, các chỉ số môi trường (khí thải, nước thải, tiếng ồn, không khí xung quanh,...) đều đảm bảo quy định hiện hành. Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương đặt mục tiêu hướng đến thực hiện nồng độ khí thải SO2 nhỏ hơn 250mg/Nm3 đối với khí thải các phân xưởng thiêu kết.

TRANG TRẠI CHĂN NUÔI XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG BẰNG NHỮNG PHƯƠNG PHÁP HIỆN ĐẠI NHẤT

Lĩnh vực nông nghiệp của Hòa Phát bao gồm sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi heo, bò Úc và gia cầm. Trong đó, việc xử lý chất thải chăn nuôi là nhiệm vụ quan trọng mà Công ty đặt mục tiêu chú trọng hàng đầu.

Các trại heo ở Hòa Phát sử dụng mô hình công nghệ an toàn sinh học, là công nghệ tiên tiến nhất thế giới về chăn nuôi hiện nay. Chuồng heo được xây kín và chia thành các khu riêng biệt, đồng thời được làm mát theo phương pháp bay hơi, đảm bảo nhiệt độ và tiểu khí hậu chuồng trại ổn định.

Nước thải sau khi được yếm khí qua hệ thống bể Biogas nhằm giảm COD, BOD sẽ được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải hiện đại kiên cố bằng bể bê tông cốt thép gồm quá trình

hóa lý, vi sinh, lắng lọc nhiều cấp đảm bảo đạt tiêu chuẩn khi ra môi trường. Về xử lý mùi, các trang trại trồng cây nhiều lớp, tạo hàng rào tự nhiên với cộng đồng xung quanh. Đồng thời, Công ty sử dụng men vi sinh, các chế phẩm sinh học nhập khẩu (đã được Bộ Tài nguyên môi trường cấp phép lưu hành) để khử mùi, đảm bảo hạn chế tối đa vấn đề mùi phát tán ra môi trường xung quanh. Để xử lý phân, Công ty đã đầu tư hệ thống thu gom về các bể Biogas kín theo đúng quy chuẩn. Từ đây, phân được lắng lọc qua hệ thống tách, ép phân của Hàn Quốc xuất bán cho các đơn vị sản xuất phân bón, trồng trọt.

Trong lĩnh vực gia cầm, Công ty đã đầu tư hàng loạt các hạng mục bảo vệ môi trường theo quy định. Các biện pháp xử lý mùi, xử lý phân được nghiên cứu và thực hiện nghiêm ngặt. Toàn bộ phân gà phát sinh được xử lý thành phân hữu cơ, độ ẩm thấp, phục vụ cho ngành trồng trọt. Công suất 2 nhà xử lý phân theo công nghệ Hàn Quốc đạt 300 tấn/ngày, đảm bảo xử lý triệt để chất thải phát sinh, hạn chế tối đa phát tán mùi ra môi trường xung quanh. Ngoài ra, trạm xử lý nước thải tập trung có công suất 150m3/ngày đêm, đảm bảo xử lý triệt để nguồn nước thải, đáp ứng tốt các quy chuẩn hiện hành trước khi xả ra môi trường.

PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI



Là một trong những Tập đoàn sản xuất công nghiệp hàng đầu Việt Nam, Hòa Phát không ngừng nghiên cứu đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm. Việc phát triển sản phẩm mới không chỉ có ý nghĩa phục vụ thị trường tốt hơn mà còn góp phần tăng trưởng doanh thu trong dài hạn cho Hòa Phát.

HÒA PHÁT SẢN XUẤT THÀNH CÔNG MÁC THÉP LÀM TANH LỚP Ô TÔ

Trong chiến lược phát triển chuỗi sản phẩm thép chất lượng cao, năm 2022 các kỹ sư công nghệ của Thép Hòa Phát Dung Quất đã nghiên cứu xây dựng quy trình và sản xuất thành công thép cuộn làm tanh lớp xe ô tô mác thép SWRH82A, SWRH72A.

Qua khảo sát thị trường trong nước, nhu cầu thép cuộn cho sản xuất tanh lớp ô tô ngày càng lớn, tuy nhiên thép cuộn nguyên liệu hiện nay hoàn toàn phải nhập khẩu với chi phí cao. Thực tế cho thấy, một phân khúc thị trường thép

Đối với các trang trại chăn nuôi bò Úc, toàn bộ phân thải của bò được thu gom, xử lý theo công nghệ của Hàn Quốc đạt tiêu chuẩn. Phân bò đã qua xử lý đang trở thành nguồn phân bón chính cho ngành trồng trọt như: trồng cây ăn trái, cây lấy gỗ, cây công nghiệp... Hệ thống thu gom nước thải từ chăn nuôi được xây dựng kiên cố, tách biệt với hệ thống thoát nước mưa. Nước thải thu gom xử lý tập trung tại hầm Biogas, sau đó qua hệ thống hồ sinh học và lọc bằng công nghệ Biolife, đảm bảo nồng độ thông số thành phần đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường.

Nhìn chung, tất cả các trang trại chăn nuôi của Tập đoàn đều thực hiện đầy đủ các hạng mục bảo vệ môi trường, được cơ quan chức năng nghiệm thu, cấp phép. Nước thải được xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi - QCVN 62-MT:2016/BTNMT trước khi xả ra môi trường. Các trại quy mô lớn đều đã lắp đặt hệ thống quan trắc online tự động về Sở Tài nguyên môi trường các tỉnh để giám sát. Kết quả quan trắc môi trường định kỳ cho thấy các chỉ số môi trường đều nằm trong ngưỡng cho phép.

cuộn phục vụ cho ngành công nghiệp chế biến chế tạo đang bỏ ngõ, trong nước chưa có đơn vị nào sản xuất.

Trước nhu cầu của thị trường, nhóm nghiên cứu bao gồm Phòng Công nghệ và các thành viên thuộc Nhà máy Luyện thép, Nhà máy Cán thép dài được Ban giám đốc Công ty Thép Hòa Phát Dung Quất giao phó thực hiện đề tài: "Nghiên cứu, xây dựng quy trình nấu luyện và đúc thổi thép chất lượng cao mác SWRH82A, SWRH72A, quy trình cán và kiểm soát chất lượng thép cuộn làm nguyên liệu cho sản xuất Beadwire (sợi thép làm tanh lớp ô tô)". Mục tiêu của Hòa Phát là giúp các doanh nghiệp sản xuất tanh lớp ô tô trong nước giảm bớt phụ thuộc vào thị trường bên ngoài, cung cấp cho thị trường sản phẩm thép cuộn chất lượng cao, ổn định.

Việc xây dựng quy trình và sản xuất thành công thép cuộn làm tanh lớp xe ô tô mác thép SWRH82A, SWRH72A vô cùng phức tạp, vì đây là sản phẩm thép các bon cao có

tính chất đặc biệt. Nếu thử nghiệm không thành công sẽ phải chuyển phế phẩm mà không tận dụng được như thép xây dựng thông thường, gây thiệt hại cho công ty. Do đó, khi xây dựng phương án sản xuất, áp lực lớn đối nhóm thực hiện đề tài là phải đạt chất lượng ngay, các nghiên cứu, cải tiến cần được nghiên cứu kỹ lưỡng và chắc chắn.

Sợi thép làm tanh lớp ô tô có đường kính rất nhỏ 0,2-0,78mm. Vì vậy, bất kể khuyết tật nào từ thép cuộn nguyên liệu đều có thể dẫn đến phá hủy sản phẩm cuối cùng trong quá trình gia công. Do đó, độ sạch của thép là vấn đề trọng yếu. Để tạo ra được thép lỏng tinh khiết, Công ty phải lựa chọn nguyên liệu kỹ càng, chuẩn bị nấu luyện, tinh luyện thép, đúc thép làm sao để loại bỏ được gần như hoàn toàn tạp chất và chống tái oxy hóa trong toàn bộ quá trình sản xuất đều phải được kiểm soát một cách nghiêm ngặt.

Kết quả, sản phẩm thép cuộn làm tanh lớp ô tô của Hòa Phát Dung Quất sản xuất ra chất lượng tương đương với sản phẩm cùng loại được sản xuất tại một số quốc gia có nền công nghiệp thép phát triển với chi phí giá thành cạnh tranh, đáp ứng sản xuất công nghiệp, được khách hàng ghi nhận ngay từ lô thử nghiệm đầu tiên. Hiện nay, Công ty nhận được đơn hàng đều đặn trên 3.000 tấn mỗi tháng từ các đối tác.

Việc sản xuất thành công sản phẩm thép cuộn chất lượng cao làm tanh lớp xe ô tô đã khẳng định sự ưu việt của hệ thống dây chuyền công nghệ của Thép Hòa Phát. Đội ngũ kỹ thuật của Công ty đã làm chủ tốt công nghệ để cho ra đời những sản phẩm khó, có chất lượng cao. Trên thế giới chỉ có một số công ty lớn đầu ngành có thể sản xuất được mặt hàng này.

THỬ NGHIỆM VÀ SẢN XUẤT THÀNH CÔNG THÉP THANH VẪN ĐÓNG CUỘN THEO TIÊU CHUẨN ANH

Sau thành công trong sản xuất thép cuộn làm tanh lớp xe ô tô, Thép Hòa Phát Dung Quất đã tiếp tục thử nghiệm và sản xuất thành công thép thanh vằn đóng cuộn (DBIC - Debar in Coil), đáp ứng tiêu chuẩn BS4449 của Anh quốc.

Đây là loại thép xây dựng làm cốt bê tông cho các siêu công trình, được làm ở dạng cuộn để thuận tiện trong vận chuyển. Để đạt được chứng nhận tiêu chuẩn BS4449 của Anh Quốc, quy trình sản xuất các sản phẩm thép DBIC phải thực hiện rất nghiêm ngặt và đáp ứng điều kiện thử mỗi trên 5 triệu chu kỳ. Ngoài ra, công đoạn sản xuất gang lỏng phải đảm bảo chất lượng tốt nhất, các tạp chất P (phốt pho), S (lưu huỳnh) đều rất thấp. Với đặc tính độ bền cao, thép DBIC rất khó sản xuất ở dạng cuộn, đòi hỏi kiểm soát nhiệt và làm nguội ở khâu cán rất chặt chẽ.

Thép thanh vằn dạng cuộn đã được sử dụng rộng rãi ở Châu Âu và các nước phát triển. Đây là một khái niệm thép cây mới có thể mang lại nhiều lợi thế như: tối đa hóa hiệu quả sản xuất thông qua hệ thống tự động, giảm chi phí lao động, giảm tổn thất gia công và lượng thép sử dụng, quản lý

sử dụng hiệu quả không gian lưu trữ cũng như hàng tồn kho tốt hơn.

Việc sản xuất thép thanh vằn dạng cuộn cũng giúp Hòa Phát tiết giảm tiêu hao kim loại, không phát sinh thép ngắn dài phải cắt, tối ưu chi phí sản xuất.

Cho đến thời điểm hiện tại, Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất được thép DBIC. Ngay khi sản xuất thành công và được cấp chứng nhận BS4449 của Anh, sản phẩm đã được xuất sang thị trường Singapore và được nhiều đối tác nước ngoài quan tâm.

Thời gian qua, Tập đoàn Hòa Phát tập trung nghiên cứu phát triển các dòng thép chất lượng cao, đặc biệt là các dòng thép kỹ thuật khó như thép cuộn làm tanh lớp ô tô, đinh vít, thép thanh vằn đóng cuộn. Các mác thép đặc biệt nói trên đã nối dài thêm chuỗi sản phẩm đa dạng của Thép Hòa Phát, góp phần thay thế hàng nhập khẩu, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước.

PHÁT TRIỂN MẠNH CÁC SẢN PHẨM ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

Từ tháng 10/2021, Hòa Phát đẩy mạnh đầu tư vào ngành hàng điện lạnh, điện máy gia dụng nhằm đón làn sóng chuyển dịch sản xuất từ Trung Quốc. Tập đoàn đã hình thành 3 trung tâm sản xuất tại Hưng Yên, Hà Nam và Bà Rịa Vũng Tàu cùng hệ thống kho bãi khắp cả nước.

Khởi công từ 31/11/2021, sau gần một năm xây dựng và hoàn thiện, ngày 26/09/2022, Nhà máy Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam chính thức đi vào hoạt động, sản xuất các sản phẩm Máy làm mát không khí, Máy lọc nước; với hệ thống nhà máy lắp ráp, nhà máy cơ khí, nhà máy nhựa tại Khu công nghiệp Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam và quy mô sản xuất 1,5 triệu sản phẩm/năm.

Công ty Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam đã phát triển các dòng sản phẩm mới như máy làm mát không khí, máy lọc nước, bếp điện từ, bếp hồng ngoại và sắp tới là các sản phẩm cây nước nóng lạnh hút bình, máy rửa bát, nồi chiên không dầu, nồi cơm điện,...

Máy làm mát không khí hiện có hai dòng sản phẩm: điều khiển cơ học và điều khiển điện tử, đa dạng công suất từ nhỏ đến lớn. Với sản phẩm máy lọc nước, Điện máy gia dụng Hòa Phát đã ra cho ra mắt các dòng sản phẩm gồm: Máy lọc nước RO để gầm, Máy lọc nước RO tủ đứng, Máy lọc nước RO 3 chức năng và tiến tới sẽ ra sản phẩm Máy lọc nước để bàn trong năm 2023.

Toàn bộ máy lọc nước Hòa Phát đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc gia về chất lượng sản phẩm, mang đến nguồn nước sạch, trải nghiệm tiện lợi, giá trị sử dụng bền lâu. Thời gian tới, Hòa Phát sẽ ưu tiên hoạt động nghiên cứu phát triển các sản phẩm điện lạnh, hàng gia dụng chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế để hướng mạnh ra xuất khẩu.

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

Với Tập đoàn sản xuất công nghiệp quy mô lớn, việc nâng cấp tối ưu hóa dây chuyền thiết bị, nâng cao sản lượng, đồng thời mở rộng phát triển thị trường là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Năm 2022, Hòa Phát đã ghi nhận những thành tựu nhất định trong công tác này.

NÂNG CẤP VÀ TỐI ƯU HÓA DÂY CHUYỀN HRC

Thép cuộn cán nóng (HRC) được sản xuất trên dây chuyền luyện đúc cán liên tục hiện đại của châu Âu, do Tập đoàn Danieli cung cấp tại KLH gang thép Hòa Phát Dung Quất. Công suất của nhà máy đạt khoảng 3 triệu tấn/năm. Đến nay, Tập đoàn có thể cung cấp 12 mác HRC khác nhau, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường. Vừa qua, Hòa Phát đã tiến hành nâng cấp và tối ưu hóa dây chuyền HRC nhằm gia tăng sản lượng và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Năm 2022, sản lượng bán hàng HRC của Hòa Phát đạt hơn 2,6 triệu tấn. Sản phẩm HRC đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thế giới như JIS, MS, SAE, BS EN... được dùng làm nguyên liệu sản xuất các loại ống thép, tôn lợp và các sản phẩm đặc thù khác như vỏ container, sử dụng cho gia công kết cấu...

Nhằm tăng thêm các dải sản phẩm, Hòa Phát đã nâng cấp và tối ưu hóa dây chuyền HRC để gia tăng sản lượng và cho phép sản xuất các sản phẩm mỏng hơn từ 1,2mm-12,0mm (trước đây là 2,0-12,0mm), nâng cao chất lượng HRC.

Sau khi nâng cấp, đến nay các mác SPHC, SPHD, SPHT1, BJPC, BJPD tương đương SAE1006, Hòa Phát có thể sản xuất và cán tới chiều dày nhỏ nhất 1.20mm. Mác SPHT3, BJPS tương đương SS400 chiều dày nhỏ nhất 2.00mm. Mác S235JR, S275JR khi chạy thử đạt các tiêu chuẩn về cơ tính, nâng cao chất lượng sản phẩm. Mác SPA-H - sử dụng làm vỏ container sản xuất ổn định, sản phẩm đầu ra đạt chất lượng tốt.

Từ năm 2022, Hòa Phát triển khai dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 với công suất 5,6 triệu tấn HRC/năm, đưa tổng công suất HRC hàng năm đạt 8,6 triệu tấn và năng lực sản xuất thép thô của Tập đoàn dự kiến là hơn 14 triệu tấn từ năm 2025, lọt Top 30 Doanh nghiệp thép lớn nhất toàn cầu.

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU THÉP

Nhiều năm qua, Thép Hòa Phát chiếm thị phần số 1 tại thị trường trong nước. Thị trường xuất khẩu cũng ngày càng được mở rộng nhằm đa dạng hóa thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm thép Hòa Phát. Năm 2022, lĩnh vực thép xây dựng đạt 4,2 triệu tấn, trong đó sản lượng xuất khẩu gần 1,2 triệu tấn thép, tăng 15% so với năm 2021.



Tháng 7/2022, Hòa Phát đã ký kết hợp đồng xuất khẩu lô hàng 8.000 tấn thép thanh vằn sang Mexico. Lô hàng thép thanh vằn có mác thép ASTM, sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM -Mỹ, là loại thép cốt bê tông thường dùng để xây dựng các công trình. Đây là đơn hàng đầu tiên xuất sang quốc gia này, tạo đà mở rộng thị trường cho sản phẩm thép xây dựng Hòa Phát.

Cuối năm 2022, hợp đồng xuất khẩu lô hàng 10.000 tấn thép dây cuộn sang Châu Âu đã được ký kết. Đây là lô hàng thép dây cuộn sản xuất theo tiêu chuẩn ASTM Mỹ, carbon thấp. Sản phẩm được dùng để rút dây hoặc làm lưới thép (wiremesh) thông dụng.

Với dây chuyền công nghệ hiện đại, khép kín sản xuất thép từ lò cao, Hòa Phát cung cấp đa dạng mác thép chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của đối tác nước ngoài và có sức cạnh tranh trên thị trường thế giới.

Cho đến nay, thép Hòa Phát đã xuất khẩu đến 30 quốc gia và vùng lãnh thổ khắp 5 châu lục như: Mỹ, Nhật Bản, Canada, Úc, Bỉ, Singapore, Hong Kong, Hàn Quốc....

Ngoài xuất khẩu thép dài, Tập đoàn Hòa Phát còn xuất khẩu thép cuộn cán nóng, ống thép và tôn mạ các loại ra thị trường thế giới. Điển hình là lô thép cuộn cán nóng (HRC) đầu tiên tới Italia với khối lượng 35.000 tấn vào đầu năm 2022. Đơn hàng đi châu Âu mở ra thị trường tiêu thụ rộng lớn cho sản phẩm HRC của Tập đoàn. Ngoài ra, HRC Hòa Phát đã được xuất khẩu sang một số quốc gia khác như Italia, Indonesia, Thái Lan,...

Tôn Hòa Phát hiện đã xuất khẩu tới hàng chục quốc gia tại châu Á, châu Âu, châu Mỹ như Ấn Độ, Đài Loan, Malaysia, Indonesia, Italia, Bỉ, Tây Ban Nha, Anh, Bồ Đào Nha, Mỹ,.. Năm 2022, Tôn Hòa Phát khai thác thêm một số thị trường mới như Nhật Bản, và một số nước tại châu Âu.

Việc khai thác các thị trường xuất khẩu giúp Hòa Phát đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT GÓP PHẦN TIẾT KIỆM HÀNG CHỤC TỶ ĐỒNG



Hòa Phát luôn đề cao việc sử dụng tiết kiệm các loại năng lượng, tài nguyên thiên nhiên và khuyến khích áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật triển khai tại các nhà máy sản xuất toàn Tập đoàn. Do đó, phong trào sáng kiến cải tiến tại các nhà máy diễn ra hết sức sôi nổi.

THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG: LÀM LỢI 35 TỶ ĐỒNG TỪ 17 SÁNG KIẾN CẢI TIẾN

Năm 2022, Thép Hòa Phát Hải Dương đã có 17 sáng kiến được các tập thể, cá nhân của Công ty đề xuất với giá trị làm lợi gần 35 tỷ đồng.

Cải tiến về mặt công nghệ của Nhà máy luyện Coke & Nhiệt điện đem lại lợi ích lớn nhất. Cụ thể, sáng kiến của anh Ninh Việt Quang về hệ thống van đã tiết kiệm cho Công ty trên 4,2 tỷ đồng/năm.

Đặc biệt, đề tài “Ủ lò coke bằng khí than” của anh Vũ Hoàng Gia đã đảm bảo lò coke ổn định, vật liệu chịu nhiệt không có hiện tượng nứt vỡ, không mất chi phí mua vật liệu, chi phí xây, sửa. Sáng kiến này đã làm lợi cho công ty 29 tỷ đồng/năm.

Nhà máy Luyện gang đóng góp tới 11 sáng kiến. Trong đó, anh Hà Trung Thành và anh Nguyễn Văn Kiên, mỗi cá nhân đề xuất 3 sáng kiến. Các đề tài chú trọng vào sản xuất ổn định, hạn chế hỏng hóc thiết bị và gây đình trệ sản xuất, đảm bảo sản lượng các ca sản xuất với các sáng kiến như: Thay thế máy rải liệu 7 con lăn thiêu kết, Cải tạo silo 06 nạp liệu thiêu kết từ dạng liên khối sang dạng 2 phần và lắp đặt ray dè bánh xe ghi thiêu kết.

Đề tài “Thay thế thiết bị điều khiển, viết chương trình điều chỉnh tốc độ động cơ bơm xối xỉ lò cao” giúp hệ thống được vận hành ổn định, tránh sự cố ảnh hưởng tới sản xuất, giảm tiêu hao điện năng với công suất tiêu thụ giảm gần 300.000 kWh/năm.

Ngoài ra, anh Dương Đăng Việt, Phạm Văn Nguyên - Phòng Thiết bị cơ đã tận dụng vật tư thiết bị có sẵn tại nhà máy để thực hiện đề tài thiết kế, gia công, lắp đặt van chặn xỉ cho hệ thống máng xỉ tạm lò cao. Van có hiệu suất hoạt động tương đương với hệ thống nguyên bản, tiết kiệm thời gian và chi phí thiết kế, chế tạo. Giá trị làm lợi của sáng kiến này là 400 triệu đồng.

Một số sáng kiến giá trị không cao nhưng có ý nghĩa trong sản xuất, góp phần vận hành máy móc ổn định, giảm thiểu tiêu hao vật tư, như đề tài sử dụng nhiệt và hơi nước để tiến hành ủ, xử lý các cục xỉ bột sau sàng tĩnh của anh Hoàng Văn Tuấn, Nhà máy Luyện thép.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Hòa Phát luôn khuyến khích người lao động đóng góp các sáng kiến cải tiến. Bắt đầu từ 2014, định kỳ hàng năm, Thép Hòa Phát Hải Dương đều tổng hợp các đề tài sáng kiến cải tiến để phê duyệt và khen thưởng. Thống kê 8 năm gần đây đã có 305 sáng kiến cải tiến được triển khai thực hiện. Riêng giai đoạn từ 2018 đến tháng 12/2022, tổng giá trị làm lợi của các sáng kiến cải tiến ước đạt 645 tỷ đồng.

THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT VỚI 25 SÁNG KIẾN CẢI TIẾN HIỆU QUẢ

Năm 2022, Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất có 25 sáng kiến của các bộ phận, nhà máy thuộc Khu liên hợp. Trong đó, nhiều sáng kiến cải tiến hiệu quả góp phần nâng cao sản xuất, chất lượng sản phẩm.

Nhà máy Luyện gang và Nhà máy QSP đóng góp nhiều nhất, mỗi nhà máy có 6 sáng kiến cải tiến. Trong đó Nhà máy QSP có đề tài “Cải tạo đưa ra giải pháp căn chỉnh phối tự động vào hệ thống lò Tunnel Nhà máy Cán thép QSP” của nhóm tác giả Bùi Văn Tiệp, Lê Hữu Ý và Lê Văn Tố. Ngoài ra, “Cải tiến tiết kiệm điện năng và giảm chi phí sản xuất nhờ giảm số lượng bơm dầu hoạt động cho hệ thủy lực FH1”,



“Phục chế Bugi đánh lửa khu vực lò Tuynel” đã góp phần tiết kiệm, giảm tiêu hao cho Nhà máy.

Nhà máy Luyện gang có nhiều sáng kiến về thiết kế, phần mềm như: Thiết kế hệ thống tủ điện dự phòng cho khoan, súng bắn bùn TMT lò cao; Thiết kế phần mềm lưu trữ, truy xuất dữ liệu thông số vận hành lò cao Nhà máy Luyện gang; Thiết kế lắp đặt rada đo mức bồn liệu trung gian lò cao; Cải tiến hệ thống camera giám sát hòng lò cao... hỗ trợ cho quá trình vận hành, nâng cao hiệu quả sản xuất. Ngoài ra, đề tài “Cải tiến chế độ nạp liệu dùng gió” cũng đã tiết kiệm chi phí khoảng 500 triệu đồng cho mỗi lần dùng lò bảo trì...

Nhà máy Luyện cốc có 3 sáng kiến được Ban giám đốc phê duyệt khen thưởng, trong đó có sáng kiến thiết kế cải tiến tấm lót thùng cốc xoay CDG và đồ gá thay thế tấm lót đáy thùng cốc xoay.

Cải tiến của Nhà máy Luyện thép tập trung vào thiết bị thả tên chặn xỉ SRD - Phân xưởng luyện thép, và cải tiến hệ thống bộ tạo ẩm bao che điện cực ESP...

Nhà máy Cán thép dài cải tiến quy trình để sản xuất ra mác thép B500B đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe UKCares của Anh Quốc. Sản phẩm này đã đóng góp 50% trong tổng lượng thép dài xuất khẩu của Tập đoàn năm 2022.

Mặc dù là ngành công nghiệp đặc thù, nhưng ở Thép Hòa Phát Dung Quất, nhiều cán bộ nhân viên nữ cũng phát huy, đóng góp sáng kiến. Điển hình như chị Nguyễn Thị Hồng Mỹ, Phụ trách Công nghệ, Nhà máy Nhiệt điện cùng đồng nghiệp đã đề xuất ý tưởng thay thế hóa chất tiêu hao và quy trình sử dụng hệ thống giám sát chất lượng nước online của Nhà máy Nhiệt điện.

Trong năm qua, các kỹ sư công nghệ của Thép Hòa Phát Dung Quất cũng nghiên cứu phát triển các dòng thép chất lượng cao, đặc biệt là các dòng thép kỹ thuật khó như: thép cuộn làm tanh lớp xe ô tô... Những đề tài này của Công ty đã góp phần đa dạng hóa các sản phẩm thép của Hòa Phát cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước.

ỐNG THÉP HÒA PHÁT CÓ 12 ĐỀ TÀI CẢI TIẾN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Năm 2022, Ống thép Hòa Phát có tổng cộng 12 đề tài cải tiến được áp dụng thành công vào thực tế sản xuất.

Các cải tiến của nhà máy tập trung vào các thiết kế kỹ thuật như: Thiết kế, lắp đặt hệ thống cấp khí tự động cho khuôn thổi ngoài dây chuyền mạ ống 3” của anh Nguyễn Đức Cơ, Giám đốc Nhà máy; Cải tiến phương pháp ủ tôn bề mặt trắng, nâng cao chất lượng tôn ủ” của anh Đỗ Minh Can, Quản đốc Xưởng Cán mạ và anh Trương Văn Đình Nguyên, Trưởng bộ phận Chất lượng điều độ.

Một số sáng kiến góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, và giảm nguy cơ mất an toàn lao động như “Thay đổi vị trí cảm biến bàn của khi sản xuất ống ngắn, nâng cao tốc độ máy trên máy uốn 1”; “Lắp đặt bổ sung cơ cấu điều chỉnh gối khuôn ngang nhằm thao tác dễ dàng trên máy uốn 29”...

Tất cả những sáng kiến cải tiến trên đều được ghi nhận, khen thưởng kịp thời. Theo anh Đỗ Minh Can, Quản đốc Xưởng Cán mạ - Nhà máy ống thép Hòa Phát Hưng Yên, việc lãnh đạo Công ty trao thưởng đã kịp thời động viên khích lệ các cá nhân, bộ phận có thành tích, góp phần tạo động lực cho CBCNV thêm hăng say lao động, tích cực đóng góp thêm nhiều sáng kiến cải tiến trong thời gian tới.

HÒA PHÁT VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ



Năm 2022 tiếp tục là một năm quyết liệt triển khai Chuyển đổi số (CĐS) tại Tập đoàn Hòa Phát với mục tiêu hoạt động tinh gọn, tạo ra giá trị mới trong chuỗi cung ứng và nâng cao EBITDA. Ngày 12/04/2022, Ban Công nghệ và CĐS được thành lập để huy động thêm nguồn lực, tập trung triển khai các hạng mục trong lộ trình CĐS 2021 - 2025.

ĐẦU TƯ NÂNG CẤP CƠ SỞ HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TOÀN TẬP ĐOÀN

Việc phát triển cơ sở hạ tầng phần cứng được Tập đoàn chú trọng đầu tư nhằm chuẩn bị nền móng vững chắc cho hành trình CĐS. Cụ thể, hệ thống Trung tâm Dữ liệu theo tiêu chuẩn TIA 942 đã được xây dựng tại các trọng điểm Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Dương và Quảng Ngãi. Các công nghệ khác được ứng dụng có thể kể đến:

- Hệ thống Tường lửa thế hệ mới giúp ngăn chặn các mối đe dọa cấp tiến mới (APT), gia tăng độ bảo mật.
- Hệ thống sao lưu dự phòng, đảm bảo cho việc sao lưu, khôi phục và đảm bảo an toàn dữ liệu hạ tầng trong môi trường ảo hóa, đảm bảo tính liên tục của hệ thống.
- Công nghệ ảo hóa, HCI nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư.
- Hệ thống giám sát môi trường theo dõi yếu tố môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, cảnh báo rò rỉ nước... giúp thiết bị hoạt động hiệu quả và ngăn chặn sự cố gây hỏng hóc thiết bị.
- Hệ thống lưu điện UPS cung cấp điện năng đã lưu trữ cho các thiết bị trong Data Center đảm bảo cho việc hoạt động liên tục của hệ thống khi có sự cố từ nguồn cấp điện bên ngoài.

- Hệ thống điều hòa chính xác Inrow giúp tối ưu trong việc làm mát thiết bị với nguồn năng lượng tối thiểu, ngăn chặn một cách tối đa luồng khí lạnh và khí nóng trộn lẫn vào nhau, đảm bảo các máy chủ hoạt động liên tục trong điều kiện nhiệt độ và độ ẩm tốt nhất, đảm bảo về môi trường, nhiệt độ và độ ẩm trong phòng Data Center.

- Hệ thống access control (kiểm soát ra vào) quản lý và giới hạn các hoạt động ra vào Data Center.

Dự kiến 2023 Tập đoàn sẽ hoàn tất việc quy hoạch IP toàn hệ thống và triển khai các hệ thống giám sát trung tâm dữ liệu.

TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 1 - HỆ THỐNG VĂN PHÒNG ĐIỆN TỬ TOÀN TẬP ĐOÀN

Trong năm 2022, Hòa Phát đã triển khai giải pháp Văn phòng điện tử E-Office nhằm mục đích thống nhất việc số hóa công tác quản lý văn bản, hành chính, văn thư và số hóa quy trình nghiệp vụ, tiến tới xây dựng thư viện điện tử quản lý tài liệu, tri thức.

E-Office là hệ thống văn phòng điện tử sử dụng trên đa nền tảng (Web, Smartphone, Tablet) với mục tiêu số hóa quá trình xử lý văn bản và giao việc, hướng đến việc hình thành “văn phòng không giấy” toàn Tập đoàn. Việc triển khai E-Office mang đến các tiện ích rõ rệt: Xử lý, phê duyệt và phát hành văn bản chính thức nhanh chóng và hiệu quả tới toàn bộ CBNV; Chuyển đổi các quy trình nghiệp vụ thủ công tại từng đơn vị sang định dạng kỹ thuật số, tăng cường khả năng phối hợp và trao đổi thông tin giữa các phòng ban; Hỗ trợ đăng ký và quản lý phòng họp, lịch công tác nội bộ

từng đơn vị; Tổ chức và quản lý tài nguyên tri thức toàn Tập đoàn một cách trực quan, hiệu quả và khoa học.

Giai đoạn 01 của Dự án tập trung vào việc số hóa công tác quản lý văn bản, hành chính, văn thư và số hóa quy trình nghiệp vụ. Trong vòng 3 tháng triển khai tại Văn phòng Tập đoàn, Thép Hòa Phát Hải Dương và Thép Hòa Phát Dung Quất, gần 3.000 người dùng được cấp tài khoản với gần 40 quy trình, hơn 30.000 phiếu được tạo và gần 800 văn bản đến - đi được xử lý, lưu trữ trên hệ thống. Dự kiến quý II/2023, Giai đoạn 01 của Dự án sẽ hoàn thiện.

Sau khi hoàn thành giai đoạn 01, giai đoạn 02 của Dự án sẽ được triển khai - tập trung vào việc xây dựng thư viện điện tử quản lý tài liệu, tri thức, quản lý tiến độ công việc cũng như một số phân hệ nâng cao khác.

Ngoài ra, bộ công cụ Microsoft Office 365 tiếp tục được phát triển, ứng dụng rộng rãi trong Tập đoàn. Việc ứng dụng khai hiệu quả bộ công cụ không chỉ hỗ trợ việc hoàn thiện công việc, duy trì kết nối hiệu quả mọi lúc mọi nơi; cải thiện năng suất, hiệu quả làm việc mà còn củng cố hàng rào bảo mật dữ liệu, tri thức của Hòa Phát.

Một số công cụ nâng cao phục vụ cho việc phân tích dữ liệu, xây dựng báo cáo quản trị như Microsoft Power BI cũng được Tập đoàn mở rộng sử dụng trong tương lai. Trong 2023, việc đào tạo, phổ cập các công cụ nâng cao này sẽ được Ban Công nghệ & Chuyển đổi số triển khai cho cán bộ nhân viên trên cả nước.

THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT - ĐƠN VỊ ĐI ĐẦU TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TẬP ĐOÀN

Trong năm 2022, Thép Hòa Phát Dung Quất đã hoàn thành 02 hạng mục gồm: Hệ thống 360 view và Quản lý thông tin nhà thầu. Hai hệ thống này sẽ tích hợp những tính năng mới như: Tính năng quản lý tập trung hình ảnh 360 độ của Hòa Phát Dung Quất gồm hình ảnh khảo sát mặt bằng, hình ảnh tiến độ, hình ảnh tổng thể; tính năng quản lý video tiến độ Hòa Phát Dung Quất 2, Ban Dự án Cảng tổng hợp, Video PR, Video chung Hòa Phát Dung Quất; tính năng scan mặt bằng, hình maps (bản đồ) theo 2 dạng hình ảnh và Google Earth. Với những tính năng mới và thông minh, hệ thống sẽ giúp cho Ban giám đốc Công ty theo dõi được toàn bộ quá trình xây dựng, tính độ bằng hình ảnh thật, phục vụ mục đích giám sát và truy suất các dữ liệu cần thiết theo thời gian, từ đó, đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời phát triển tiến độ Dự án.

Ngoài ra, đội ngũ nhân sự Công ty cũng đã nghiên cứu và phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến E-Learning, một trong những phần mềm được Công ty đầu tư và chú trọng. Tính đến tháng 5/2022, Thép Hòa Phát Dung Quất đã đưa vào sử dụng thành công giai đoạn 2 của hệ thống cùng với các tính năng như: Mở lớp đào tạo trực tuyến, học viên tham gia học tập, theo dõi tình hình học tập và xuất dữ liệu, học viên làm bài thi online. Sau thời gian đưa vào áp dụng, đến nay, hệ thống đã triển khai thành công hơn 33.200 lượt đào tạo với hơn 507 video đa dạng nội dung và mang lại nhiều kết quả tích cực trong công tác phát triển nguồn nhân lực.

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI-CỘNG ĐỒNG

Năm 2022 đánh dấu bước phát triển mới của Hòa Phát khi Tập đoàn chính thức tròn 30 năm khẳng định vị thế trên thị trường trong và ngoài nước. Ở cột mốc 30, Hòa Phát triển khai các hoạt động xã hội theo định hướng “hòa hợp cùng phát triển”, gắn kết hài hòa hoạt động sản xuất kinh doanh và trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội. Trong năm qua, Hòa Phát tập trung hỗ trợ vào 4 nhóm chính: Y tế - Giáo dục - Giao thông và Cộng đồng, với tổng kinh phí khoảng 15 tỷ đồng.

NHỊP ĐẬP YÊU THƯƠNG - TÀI TRỢ PHẪU THUẬT CHO TRẺ EM NGHÈO MẮC BỆNH TIM BẨM SINH

Xuất phát từ mong muốn mang lại cho trẻ em Việt Nam một trái tim khỏe mạnh, chương trình “Nhịp đập yêu thương” của Hòa Phát chính thức được triển khai từ năm 2015 tới nay, cam kết tiếp tục duy trì trong tương lai. “Nhịp đập yêu thương” được xây dựng nhằm mục đích hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim miễn phí cho trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đây là chương trình được Tập đoàn Hòa Phát dành nhiều tâm huyết để thực hiện.

Đến nay, sau 7 năm hoạt động, chương trình đã hỗ trợ thành công cho 361 bệnh nhân với tổng kinh phí gần 15 tỷ đồng. Trong đó, có những trường hợp bệnh nhân phẫu thuật khi mới 15 ngày tuổi. Có những bệnh nhân được tài trợ phẫu thuật 3-4 lần cho tới khi hoàn toàn khỏe mạnh. Năm 2022, “Nhịp đập yêu thương” đã tiếp nhận tài trợ 82 trường hợp, trong đó 60 bệnh nhi đã được phẫu thuật thành công.

Đến thời điểm hiện tại, “Nhịp đập yêu thương” đã trở thành địa chỉ uy tín được bệnh nhân cũng như cán bộ phòng Công tác xã hội các bệnh viện lớn gửi gắm hy vọng.



CHẶNG ĐƯỜNG NỐI YÊU THƯƠNG: KHÁM BỆNH MIỄN PHÍ

Xuất phát từ mong muốn hỗ trợ những đối tượng yếu thế, đặc biệt là trẻ em tại các địa phương vùng sâu vùng xa, thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản được thăm khám, tư vấn tình trạng sức khỏe kịp thời, Tập đoàn Hòa Phát đã kết hợp với các bệnh viện Trung ương chính thức triển khai chương trình khám sàng lọc bệnh miễn phí nằm trong chuỗi hoạt động “Chặng đường nối yêu thương”.

Xã Châu Quế Hạ, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái là địa điểm đầu tiên chương trình kết hợp với đoàn bác sĩ Bệnh viện Bạch Mai thực hiện (tháng 7/2022). Toàn bộ chi phí tổ chức hoạt động này do Tập đoàn Hòa Phát tài trợ, bao gồm chi phí đi lại, ăn ở hỗ trợ đoàn bác sĩ Bệnh viện Bạch Mai khám sàng lọc và tư vấn điều trị bệnh cho người dân, chi phí xét nghiệm sinh hóa. Ngoài ra, Hòa Phát còn dành gần 300 suất quà tiền mặt trị giá 200.000 đồng cho toàn bộ người dân đến khám bệnh, tặng quà cho 2 hộ gia đình chính sách của xã, mỗi hộ 3.000.000 đồng. Tập đoàn cũng hỗ trợ vật tư cho Trạm Y tế xã Châu Quế Hạ gồm 2 máy đo huyết áp điện tử, chậu tắm trẻ sơ sinh. Trước đó, Hòa Phát cũng đã trao tặng 10 suất quà trị giá 1 triệu đồng/suất cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn đang điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Văn Yên. Tổng chi phí thực hiện chương trình gần 200 triệu đồng.

Cuối tháng 10/2022, Tập đoàn Hòa Phát trở lại Yên Bái cùng đoàn bác sĩ Trung tâm Tim mạch - Bệnh viện E khám sàng lọc bệnh lý tim bẩm sinh cho hơn 600 trẻ em tại huyện Văn Chấn và Mù Cang Chải. Trong chuyến thăm khám, Tập đoàn Hòa Phát cũng hỗ trợ 50.000 đồng ăn trưa cho các em bé tại các khu vực xa xôi. Kết thúc thăm khám, 10 bệnh nhi phát hiện thông liên thất được Hòa Phát nhận hồ sơ xác nhận tài trợ. Tập đoàn cũng hỗ trợ ngay 2 triệu đồng cho gia đình anh Giàng A Hành (hộ nghèo tại huyện Mù Cang Chải) làm lộ phí xuống Hà Nội chữa bệnh.



CHẶNG ĐƯỜNG NỐI YÊU THƯƠNG: “MẸ ĐỖ ĐẦU”

Nằm trong chuỗi hoạt động “Chặng đường nối yêu thương”, “Mẹ đỗ đầu” là chương trình được xây dựng nhằm hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình được Hòa Phát phối hợp thực hiện cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ tại các địa phương.

Bước đầu, Hòa Phát đã tiếp nhận 40 trẻ em mồ côi tại tỉnh Hải Dương, 85 trẻ em mồ côi tại huyện Bình Sơn (tỉnh Quảng Ngãi) từ tháng 4/2022, với mức hỗ trợ 500.000 đồng/em/tháng. Thời gian hỗ trợ cam kết lên tới 5 năm, Hòa Phát mong muốn sẽ đồng hành và góp phần trở thành điểm tựa của các em trong hành trình bước tiếp tương lai.

Dự kiến trong năm 2023, Hòa Phát sẽ mở rộng chương trình với mục tiêu tiếp nhận hỗ trợ cho 1000 trường hợp trẻ mồ côi trên cả nước.



XUÂN YÊU THƯƠNG: TRỌN VẸN ẨM ÁP TRƯỚC THỀM TẾT NGUYÊN ĐÁN

Là hoạt động thường niên được Tập đoàn Hòa Phát thực hiện trước thềm Tết nguyên đán, nhằm mang lại một cái tết ấm áp, đủ đầy hơn cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình “Xuân yêu thương” đã tặng quà tết cho những hộ gia đình khó khăn, chính sách trên địa bàn có đặt nhà máy, trại chăn nuôi của Hòa Phát trên toàn quốc. Trong năm 2022, Tập đoàn Hòa Phát dành tặng gần 6000 suất quà, trị giá 500.000 đồng/suất tại 15 tỉnh thành trên toàn quốc với tổng trị giá 3 tỷ đồng.

“Xuân yêu thương” đã trở thành thông lệ truyền thống của Tập đoàn Hòa Phát. Cứ mỗi dịp Tết đến, Xuân về, các công ty của Hòa Phát lại tổ chức những chương trình thiện nguyện, tặng quà cho người dân nghèo tại 3 miền trên cả nước. Hoạt động này thu hút CBCNV tham gia đông đảo với tinh thần “lá lành đùm lá rách”, sẻ chia với những hoàn cảnh khó khăn nhằm mang đến một cái Tết ấm áp nghĩa tình cho bà con.



HÒA PHÁT ĐỒNG HÀNH CÙNG SINH VIÊN

Theo biên bản thỏa thuận được kí giữa Tập đoàn Hòa Phát và Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Tập đoàn Hòa Phát tài trợ cho sinh viên có thành tích học tập xuất sắc và sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đang theo học tại trường từ năm 2016. Mỗi suất học bổng trị giá 1,1 triệu đồng/sinh viên/tháng học tập. Theo đó, tổng trị giá học bổng trong học kỳ của một sinh viên sẽ tương ứng với 5,5 triệu đồng. Năm 2022, tổng số sinh viên nhận được học bổng của Hòa Phát là 170 em, số tiền học bổng tương ứng 935 triệu đồng.

Để thuận tiện trong công tác cấp học bổng hàng tháng, Tập đoàn Hòa Phát đã hỗ trợ mở tài khoản ngân hàng miễn phí cho các em sinh viên và cấp học bổng thông qua số tài khoản đó. Bên cạnh việc tài trợ học bổng hàng tháng cho sinh viên Kinh tế Quốc dân, Tập đoàn Hòa Phát cũng tài trợ 100 triệu đồng cho sinh viên Viện Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu - Đại học Bách khoa Hà Nội.



**THƯƠNG HIỆU
UY TÍN**



7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
3. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
4. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
5. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
6. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (được gọi chung là “Tập đoàn”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty và Tập đoàn trong năm và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị	Ông Trần Đình Long	Chủ tịch
	Ông Trần Tuấn Dương	Phó Chủ tịch
	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	Phó Chủ tịch
	Ông Doãn Gia Cường	Phó Chủ tịch
	Ông Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên
	Ông Hoàng Quang Việt	Thành viên
	Ông Nguyễn Việt Thắng	Thành viên
Ban Giám đốc	Ông Nguyễn Việt Thắng	Tổng Giám đốc
	Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Phó Tổng Giám đốc

Công ty có tiền thân là Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam và hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh lần đầu số 0503000008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 26 tháng 10 năm 2001. Theo Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh thay đổi lần thứ 8 số 0503000008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 9 tháng 1 năm 2007, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát đã chuyển đổi thành **Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát**.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh mới nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0900189284 ngày 27 tháng 7 năm 2022. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp.

Công ty có trụ sở đăng ký tại **Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam**.

Các công ty con của Công ty được trình bày tại Thuyết minh 1.4 trong báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CỔ TỨC

Lợi nhuận thuần hợp nhất thuộc về các cổ đông của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 8.483.511 triệu VND (2021: 34.478.143 triệu VND).

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông theo tỷ lệ 35% bao gồm 30% bằng cổ phiếu (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu thường được nhận 3 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức) và 5% bằng tiền (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu thường được nhận 500 đồng). Phương án chi trả cổ tức này đã được Hội đồng Quản trị Công ty ra nghị quyết thực hiện vào ngày 26 tháng 5 năm 2022. Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Công ty đã chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng tiền mặt và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Ngày 18 tháng 7 năm 2022, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã chấp thuận cho Công ty được thay đổi niêm yết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức này. Theo đó, số lượng chứng khoán niêm yết thêm là 1.341.862.994 cổ phiếu, tương đương với 13.418.629.940.000 VND.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cần phải điều chỉnh hay thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất.

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Đơn vị kiểm toán của Công ty và Tập đoàn là Công ty TNHH KPMG.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các số sách kế toán được lập và lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các số sách kế toán tuân thủ với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Giám đốc Công ty cam kết với Hội đồng Quản trị và các Cổ đông của Công ty rằng Tập đoàn đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đính kèm. Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc

Hung Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2023



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI CÁC CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của **Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát** ("Công ty") và các công ty con, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 16 tháng 3 năm 2023, được trình bày từ trang 6 đến trang 67.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của **Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát** và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KPMG

Việt Nam
 BÁO CÁO KIỂM TOÁN SỐ: 22-02-00117-23-2



PHẠM THỊ THUYẾT LINH
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
 kiểm toán số: 3065-2019-007-1
 Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

PHAN MỸ LINH
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
 kiểm toán số: 3064-2019-007-1

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN				
(100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		80.514.710.854.456	94.154.859.648.304
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	8.324.588.920.227	22.471.375.562.130
Tiền	111		3.458.049.733.104	6.316.299.666.510
Các khoản tương đương tiền	112		4.866.539.187.123	16.155.075.895.620
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		26.268.246.676.354	18.236.152.616.078
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	26.268.246.676.354	18.236.152.616.078
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.892.869.502.309	7.662.680.796.645
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		2.958.587.125.337	4.973.095.672.343
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	5.366.254.068.739	1.722.371.823.278
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	10	124.200.000.000	23.521.740.500
Phải thu ngắn hạn khác	136	8.1	1.482.978.249.031	981.799.066.828
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(41.074.336.139)	(39.275.168.162)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		1.924.395.341	1.167.661.858
Hàng tồn kho	140	9	34.491.111.096.123	42.134.493.932.210
Hàng tồn kho	141		35.727.277.739.296	42.370.012.405.544
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.236.166.643.173)	(235.518.473.334)
Tài sản ngắn hạn khác	150		1.537.894.659.443	3.650.156.741.241
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	15.1	320.077.470.557	296.697.348.350
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.117.646.951.943	3.335.690.250.424
Thuế và các khoản khác phải thu				
Nhà nước	153	20	100.170.236.943	17.769.142.467

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		89.820.810.782.676	84.081.562.709.945
Các khoản phải thu dài hạn	210		894.484.456.379	809.234.947.969
Phải thu về cho vay dài hạn	215	10	101.693.561.714	118.401.369.280
Phải thu dài hạn khác	216	8.2	792.790.894.665	690.833.578.689
Tài sản cố định	220		70.832.915.657.865	69.280.841.784.004
Tài sản cố định hữu hình	221	11	70.199.153.681.536	68.744.125.939.109
Nguyên giá	222		98.976.369.133.844	91.026.106.008.677
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(28.777.215.452.308)	(22.281.980.069.568)
Tài sản cố định vô hình	227	12	633.761.976.329	536.715.844.895
Nguyên giá	228		744.538.077.973	618.321.659.402
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(110.776.101.644)	(81.605.814.507)
Bất động sản đầu tư	230	13	629.111.776.960	548.210.755.123
Nguyên giá	231		859.667.015.615	698.820.145.314
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(230.555.238.655)	(150.609.390.191)
Tài sản dở dang dài hạn	240		13.363.274.912.355	9.698.699.397.713
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		28.953.988.212	1.409.414.047.105
Xây dựng cơ bản dở dang	242	14	13.334.320.924.143	8.289.285.350.608
Đầu tư tài chính dài hạn	250		700.000.000	6.715.955.617
Đầu tư vào các công ty liên kết	252		-	6.015.955.617
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		700.000.000	700.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		4.100.323.979.117	3.737.859.869.519
Chi phí trả trước dài hạn	261	15.2	3.929.243.956.403	3.171.382.188.206
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	16	83.071.062.718	529.355.730.648
Lợi thế thương mại	269	17	88.008.959.996	37.121.950.665
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		170.335.521.637.132	178.236.422.358.249

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		74.222.582.021.349	87.455.796.846.810
Nợ ngắn hạn	310		62.385.392.809.685	73.459.315.876.441
Phải trả người bán ngắn hạn	311	18	11.107.162.924.326	23.729.142.569.420
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	19	860.793.139.245	788.002.603.134
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	20	648.407.591.981	796.022.241.121
Phải trả người lao động	314		306.208.839.467	816.457.005.628
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	21.1	460.508.546.638	772.615.123.352
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		16.974.936.888	16.951.911.160
Phải trả ngắn hạn khác	319	22.1	418.512.269.668	1.047.158.508.079
Vay ngắn hạn	320	23.1	46.748.670.400.471	43.747.643.082.356
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	24	5.198.833.687	4.755.735.476
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	25	1.812.955.327.314	1.740.567.096.715
Nợ dài hạn	330		11.837.189.211.664	13.996.480.970.369
Chi phí phải trả dài hạn	333	21.2	531.620.146.455	410.407.940.262
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		4.109.316.288	8.803.217.550
Phải trả dài hạn khác	337	22.2	61.033.120.562	63.027.061.241
Vay dài hạn	338	23.2	11.151.651.204.402	13.464.931.998.700
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		31.207.164.756	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342	24	57.568.259.201	49.310.752.616

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		96.112.939.615.783	90.780.625.511.439
Vốn chủ sở hữu	410	26	96.112.939.615.783	90.780.625.511.439
Vốn cổ phần	411	27	58.147.857.000.000	44.729.227.060.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		58.147.857.000.000	44.729.227.060.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		3.211.560.416.270	3.211.560.416.270
Chênh lệch tỷ giá	417		(20.652.355.005)	(1.925.960.852)
Quỹ đầu tư phát triển	418		834.782.434.216	923.549.304.122
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		33.833.829.973.987	41.763.425.970.912
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		25.350.319.419.956	7.285.282.773.452
- LNST năm nay	421b		8.483.510.554.031	34.478.143.197.460
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		105.562.146.315	154.788.720.987
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		170.335.521.637.132	178.236.422.358.249

Ngày 16 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

Mẫu B 02 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	30	142.770.810.676.858	150.865.359.967.200
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	30	1.361.536.216.226	1.185.569.987.855
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	30	141.409.274.460.632	149.679.789.979.345
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	31	124.645.848.221.080	108.571.380.446.353
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		16.763.426.239.552	41.108.409.532.992
Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	3.743.650.707.331	3.071.440.640.188
Chi phí tài chính	22	33	7.026.723.285.241	3.731.542.257.873
Trong đó: Chi phí đi vay	23		3.083.638.131.818	2.525.823.258.237
Phần (lỗ)/lãi trong công ty liên kết	24		(1.072.667.584)	4.465.302.865
Chi phí bán hàng	25	34	2.665.806.087.302	2.120.068.223.228
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	35	1.019.444.279.447	1.324.261.548.679
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		9.794.030.627.309	37.008.443.446.265
Thu nhập khác	31	36	872.024.724.926	796.666.105.925
Chi phí khác	32	37	743.114.224.951	748.331.838.000
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		128.910.499.975	48.334.267.925
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		9.922.941.127.284	37.056.777.714.190
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	39	1.001.020.240.086	2.855.306.347.167
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	39	477.491.832.682	(319.483.564.275)
Lợi nhuận sau thuế TNDN (mang sang trang sau) (60 = 50 - 51 - 52)	60		8.444.429.054.516	34.520.954.931.298

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 02 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (mang từ trang trước sang) (60 = 50 - 51 - 52)	60		8.444.429.054.516	34.520.954.931.298
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		8.483.510.554.031	34.478.143.197.460
Cổ đông không kiểm soát	62		(39.081.499.515)	42.811.733.838
				<i>Đã điều chỉnh lại</i>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	40.2	1.452	5.636

Ngày 16 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Mẫu B 03 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		9.922.941.127.284	37.056.777.714.190
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		6.759.462.100.582	6.076.516.295.417
Phân bổ lợi thế thương mại	02		12.678.796.368	5.988.000.000
Các khoản dự phòng	03		1.010.922.330.886	163.177.531.627
Lỗi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		333.983.153.559	41.938.831.417
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(1.832.298.259.730)	(1.661.082.595.981)
Chi phí đi vay	06		3.083.638.131.818	2.525.823.258.237
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		19.291.327.380.767	44.209.139.034.907
Biến động các khoản phải thu	09		4.711.117.735.355	(3.039.385.771.765)
Biến động hàng tồn kho	10		8.023.194.725.141	(16.949.192.989.135)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		(14.666.409.808.394)	9.250.111.116.260
Biến động chi phí trả trước	12		2.624.176.162	(813.988.306.614)
			17.361.854.209.031	32.656.683.083.653
Tiền lãi vay đã trả	14		(3.061.103.919.849)	(2.567.276.431.082)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.246.302.085.368)	(2.743.083.962.430)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(776.811.527.307)	(625.409.387.033)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		12.277.636.676.507	26.720.913.303.108

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP - TIẾP THEO)

Mẫu B 03 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
	Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	(17.887.504.647.036)	(11.621.470.092.371)
21			
	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21.712.492.859	49.348.550.223
22			
	Tiền chi mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	(55.505.793.882.381)	(41.061.488.333.969)
23			
	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	47.412.529.370.171	31.076.412.522.291
24			
	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	6.672.170.842	833.829.028.281
26			
	Tiền thu lãi tiền gửi và cho vay	1.697.815.926.948	1.053.915.562.539
27			
	Mua công ty con (đã trừ đi số dư tiền của công ty con được mua)	(371.644.175.956)	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(24.626.212.744.553)	(19.669.452.763.006)
30			

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP - TIẾP THEO)

Mẫu B 03 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp từ cổ đông không kiểm soát	4.075.000.000	10.630.000.000
31			
	Tiền thu từ đi vay	135.250.023.212.840	125.075.421.125.272
33			
	Tiền trả nợ gốc vay	(134.770.628.364.289)	(121.652.859.327.347)
34			
	Tiền trả cổ tức	(2.261.459.543.241)	(1.693.086.647.969)
36			
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(1.777.989.694.690)	1.740.105.149.956
40			
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	(14.126.565.762.736)	8.791.565.690.058
50			
	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	22.471.375.562.130	13.696.099.298.228
60			
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	(20.220.879.167)	(16.289.426.156)
61			
	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	8.324.588.920.227	22.471.375.562.130
70	5		

Ngày 16 tháng 3 năm 2023

Người lập:

Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:

Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. ĐƠN VỊ BÁO CÁO

1.1 Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm Công ty và các công ty con (được gọi chung là “Tập đoàn”) và các lợi ích của Tập đoàn trong các công ty liên kết.

1.2 Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Tập đoàn là:

- Cho thuê văn phòng;
- Đầu tư tài chính;
- Đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị;
- Sản xuất thùng, bể chứa và các dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Sản xuất các cấu kiện bằng kim loại;
- Thăm dò, khai thác khoáng sản;
- Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và phương tiện;
- Buôn bán ô tô, xe máy, thiết bị phụ tùng, ngành công nghiệp vận tải, khai thác mỏ và phương tiện vận tải;
- Sản xuất và kinh doanh các loại máy xây dựng và máy khai thác mỏ;
- Buôn bán đồ điện, điện tử, các thiết bị y tế và quang học;
- Sản xuất, kinh doanh, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa và bảo hành hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng và điều hòa không khí;
- Sản xuất và kinh doanh nguyên vật liệu và các sản phẩm nhựa plastic;
- Các hoạt động quảng cáo;
- Xây dựng công nghiệp và dân dụng;
- Khai thác cát, đá và sỏi;
- Sản xuất, kinh doanh và lắp ráp các sản phẩm nội thất và thiết bị xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
- Tư vấn đầu tư trong và ngoài nước (không bao gồm tư vấn pháp luật);
- Sản xuất và mua bán kim loại màu các loại, phế liệu kim loại màu;
- Buôn bán và xuất nhập khẩu thép, vật tư thiết bị luyện và cán thép;
- Sản xuất cán kéo thép và sản xuất tôn lợp;
- Khai thác quặng kim loại;
- Mua bán kim loại, quặng kim loại và sắt thép phế liệu;
- Luyện gang thép, đúc gang và sắt, thép;
- Sản xuất ống thép không mạ và có mạ, ống inox;
- Sản xuất và kinh doanh các loại tôn mạ kẽm, tôn mạ màu và tôn mạ lạnh;
- Dịch vụ thể dục, thể thao (đào tạo, tổ chức thi đấu và chuyển giao vận động viên);
- Xây dựng, cho thuê sân tập và sân thi đấu thể thao;
- Ủy thác xuất – nhập khẩu;
- Chăn nuôi lợn;
- Chăn nuôi bò;
- Chăn nuôi gia cầm;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- Chăn nuôi khác;
- Hoạt động dịch vụ chăn nuôi;
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương; và
- Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của Pháp luật.

1.3 Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Tập đoàn nằm trong phạm vi 12 tháng.

1.4 Cấu trúc Tập đoàn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tập đoàn có các công ty con sau:

STT	Công ty con cấp 1	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	31/12/2022	1/1/2022
1	Công ty CP Gang thép Hòa Phát	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh thép xây dựng và các hoạt động phụ trợ.	99,998%	99,998%	99,998%
2	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh ống thép, tôn mạ màu và các hoạt động phụ trợ.	99,994%	99,994%	99,994%
3	Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; trồng trọt; các hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi, sau thu hoạch; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%	99,999%
4	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát (i)	Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và các hoạt động phụ trợ.	99,967%	99,967%	99,900%
5	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát (i)	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy – gia dụng.	99,900%	99,900%	99,900%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

STT	Công ty con cấp 2	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	31/12/2022	1/1/2022
1	Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông	Thăm dò, khai thác, tuyển luyện, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản nói chung trong đó chủ yếu là quặng sắt.	99,958%	99,958%	99,958%
2	Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương	Sản xuất thép, gang, khai thác quặng sắt, khai thác và thu gom than non; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và sản xuất, mua bán than cốc.	99,997%	99,997%	99,997%
3	Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang, khai thác quặng sắt; bán buôn kim loại và quặng kim loại; sản xuất mua bán than cốc và các ngành nghề liên quan khác.	99,998%	99,998%	99,998%
4	Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	99,998%	99,998%	99,998%
5	Công ty CP Vận tải biển Hòa Phát (ii)	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	99,518%	99,518%	99,517%
6	Công ty CP Đầu tư Nước ngoài Hòa Phát (trước đây là Công ty CP Khoáng sản Bắc Úc) (ii)	Khai thác quặng sắt, khai thác kim loại khác không chứa sắt, sản xuất kim loại màu và kim loại quý.	99,971%	99,971%	99,969%
7	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,969%	99,969%	99,960%
8	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh các loại tôn mạ kẽm, tôn mạ màu và tôn mạ lạnh.	99,994%	99,994%	99,994%
9	Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát (iii)	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	99,734%	99,734%	99,827%
10	Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát	Sản xuất thiết bị xây dựng; kinh doanh thương mại máy móc và thiết bị xây dựng và khai thác khoáng sản loại nhỏ và vừa.	99,910%	99,910%	99,910%
11	Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh Container.	99,794%	99,794%	99,794%
12	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát	Chăn nuôi trâu, bò; hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi và sau thu hoạch.	99,916%	99,916%	99,899%
13	Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát	Chăn nuôi, cung cấp heo giống, heo thịt.	99,974%	99,974%	99,974%
14	Công ty TNHH Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên	Sản xuất, buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%	99,999%
15	Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát	Chăn nuôi gia cầm.	99,999%	99,999%	99,999%
16	Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát	Xây dựng dân dụng; xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà, văn phòng; đầu tư và xây dựng bộ hạ tầng kỹ thuật.	99,936%	99,936%	99,746%
17	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,867%	99,867%	99,800%
18	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,930%	99,930%	99,800%
19	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thành phố mới (iv)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,967%	99,967%	0%

STT	Công ty con cấp 2	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	
			31/12/2022	1/1/2022
20	Công ty CP Phát triển Đô thị Hòa Phát Yên Mỹ (v)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, kinh doanh bất động sản.	99,867%	0%
21	Công ty CP Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Đồng Phúc (v)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,867%	0%
22	Công ty CP Phát triển Đô thị Hòa Phát Bắc Giang (v)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,867%	0%
23	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy, gia dụng.	99,800%	99,800%
24	Công ty CP Điện lạnh Hòa Phát Phú Mỹ	Sản xuất tủ đông, tủ mát.	99,800%	99,764%

STT	Công ty con cấp 3	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	
			31/12/2022	1/1/2022
1	Công ty TNHH MTV Bình Vàng	Khai thác quặng sắt, khai thác kim loại khác không chứa sắt, sản xuất kim loại màu và kim loại quý, khai thác quặng kim loại quý hiếm.	99,958%	99,958%
2	Công ty CP Khoáng sản Hòa Phát Mitraco	Khai thác và sản xuất quặng sắt, bô xít và các kim loại quý hiếm; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	98,379%	98,379%
3	Công ty CP Năng lượng Hòa Phát	Sản xuất và bán buôn than cốc, khai thác và thu gom than cứng; sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và buôn bán than luyện cốc và than các loại.	99,887%	99,887%
4	Công ty CP Hợp kim sắt Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,988%	99,985%
5	Công ty CP Ống thép Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,985%	99,985%
6	Công ty CP Tôn Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,988%	99,988%
7	Hòa Phát Trading International Pte Ltd.	Kinh doanh thương mại sắt, thép, gang.	99,998%	99,998%
8	Công ty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát	Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.	99,998%	99,998%
9	Công ty TNHH Harmonia	Dịch vụ khách sạn.	99,998%	99,998%
10	Công ty TNHH MTV Hòa Phát Bình Định	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	99,998%	99,998%
11	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nhơn Trạch	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa.	99,968%	99,968%

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

STT	Công ty con cấp 3	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	
			31/12/2022	1/1/2022
12	Dragon Resource Investment Pty Ltd.	Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối hàng hóa; hoạt động vận tải, đại lý vận tải.	99,971%	99,969%
13	Công ty TNHH Thép Cán nguội Hòa Phát	Sản xuất sản phẩm thép cán nguội.	99,969%	99,960%
14	Công ty TNHH MTV Ống thép Hòa Phát Bình Dương	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,969%	99,960%
15	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát Đà Nẵng	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,946%	99,938%
16	Công ty TNHH MTV Ống thép Hòa Phát Long An	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,969%	99,960%
17	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát Long An	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,959%	99,950%
18	Công ty TNHH Thép dây Hòa Phát	Sản xuất, kinh doanh các loại máy xây dựng và khai thác mỏ; sản xuất động cơ, tua bin.	99,910%	99,910%
19	Công ty TNHH Chế tạo Cơ khí Hòa Phát	Sửa chữa và sản xuất các sản phẩm cơ khí; dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện.	99,864%	99,864%
20	Công ty TNHH MTV Thép dự ứng lực Hòa Phát	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,910%	99,910%
21	Công ty TNHH Phụ kiện Cơ khí Hòa Phát	Sản xuất phụ kiện cơ khí.	99,910%	99,910%
22	Công ty TNHH Phát triển Hạ tầng KCN Hòa Phát Hưng Yên	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước và nhà hàng.	99,936%	99,746%
23	Công ty TNHH Quản lý Khai thác Khu công nghiệp Hòa Mạc	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước.	99,936%	99,746%
24	Công ty CP Golden Gain Việt Nam	Kinh doanh bất động sản.	99,926%	99,736%
25	Công ty CP Xây dựng Long Việt	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	99,736%	99,547%
26	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Đồng Nai	Sản xuất và chế biến thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%
27	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Phú Thọ	Sản xuất thức ăn chăn nuôi.	99,999%	99,999%
28	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	72,659%	72,647%

STT	Công ty con cấp 3	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	
			31/12/2022	1/1/2022
29	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Hùng	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	99,916%	99,899%
30	Công ty TNHH Chăn nuôi Đồng Phát	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	99,916%	99,899%
31	Dragon Trading and Investment Pty Ltd.	Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối gia súc, gia cầm, sản phẩm nông nghiệp khác, quặng, than, sắt thép.	99,916%	99,899%
32	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Đồng Nai	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,916%	99,899%
33	Công ty TNHH Chăn nuôi Thái Thụy	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
34	Công ty TNHH Chăn nuôi Lạc Thủy	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
35	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hòa Yên	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
36	Công ty TNHH Chăn nuôi Sơn Động	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
37	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phước	Chăn nuôi heo giống và heo thịt.	99,972%	99,972%
38	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Phú Thọ	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,999%	99,999%

STT	Công ty con cấp 4	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	
			31/12/2022	1/1/2022
1	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Hà Nội	Hoạt động thể thao, giải trí, tennis, cầu lông, bida, bơi, thể dục thể hình, games, bất động sản.	95,197%	95,016%
2	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Thương mại Hà Nội	Vận tải hàng hóa bằng ô tô, vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô, sửa chữa máy móc, thiết bị, dịch vụ lữ hành nội địa, đại lý kinh doanh xăng dầu, dịch vụ đại lý vận tải và dịch vụ trông giữ xe ô tô, văn phòng, kho bãi và bất động sản.	99,826%	99,637%
3	Northern Territory Iron Ore Pty Ltd,	Thăm dò, khai thác khoáng sản.	99,971%	99,969%
4	Công ty CP Phát triển Đô thị Mỹ Hòa (v)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,826%	0%

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

STT	Công ty con cấp 5	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích của Tập đoàn	
			31/12/2022	1/1/2022
1	Công ty TNHH Kinh doanh Dịch vụ Bảo vệ Hà Nội	Dịch vụ bảo vệ.	95,197%	95,016%

- (i) Trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát đã góp bổ sung 4.000.000.000 VND vào Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát và 617.000.000 VND vào Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty đã góp đủ vốn vào các công ty con này.
- (ii) Đây là các công ty con cấp 3 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 được điều chuyển nội bộ thành công ty con cấp 2 trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.
- (iii) Đây là công ty con cấp 2 được điều chuyển nội bộ từ Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát sang Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát.
- (iv) Đây là công ty con cấp 2 mới mua trong năm.
- (v) Đây là các công ty con mới thành lập trong năm.

Các công ty con của Tập đoàn đều được thành lập tại Việt Nam, trừ Hoa Phat Trading International Pte Ltd. được thành lập tại Singapore, Dragon Resource Investment Pty Ltd., Dragon Trading and Investment Pty Ltd., và Northern Territory Iron Ore Pty Ltd. được thành lập tại Úc.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tập đoàn có **28.535 nhân viên (1/1/2022: 27.651 nhân viên)**.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2.1 Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2.2 Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Tập đoàn là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.4 Đơn vị tiền tệ kế toán

Đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này.

3. TÓM TẮT NHỮNG CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

3.1 Cơ sở hợp nhất

(a) Công ty con

Công ty con là các đơn vị chịu sự kiểm soát của Tập đoàn. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(b) Lợi ích cổ đông không kiểm soát

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Việc thoái vốn của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số thu hoặc chi từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu.

(c) Mất quyền kiểm soát

Khi mất quyền kiểm soát tại một công ty con, Tập đoàn dừng ghi nhận tài sản và nợ phải trả của công ty con cũng như lợi ích cổ đông không kiểm soát và các cấu phần vốn chủ sở hữu khác. Lãi hoặc lỗ phát sinh từ sự kiện này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau khi thoái vốn phần lợi ích còn lại trong công ty con trước đó (nếu có) được ghi nhận theo giá trị ghi sổ còn lại của khoản đầu tư trên báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ, sau khi được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng cho những thay đổi trong vốn chủ sở hữu kể từ ngày mua nếu Tập đoàn vẫn còn ảnh hưởng đáng kể trong đơn vị nhận đầu tư, hoặc trình bày theo giá gốc của khoản đầu tư còn lại nếu không còn ảnh hưởng đáng kể.

(d) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các số dư và giao dịch trong nội bộ Tập đoàn và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ vào khoản đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

tư trong phạm vi lợi ích của Tập đoàn tại công ty liên kết.

(e) Hợp nhất kinh doanh

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp mua tại ngày mua, là ngày mà quyền kiểm soát được chuyển giao cho Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của đơn vị đó. Khi đánh giá quyền kiểm soát, Tập đoàn phải xem xét quyền bỏ phiếu tiềm năng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại.

Giá phí hợp nhất kinh doanh (giá phí mua) gồm tổng của giá trị hợp lý, tại ngày trao đổi, của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận, các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch, ngoại trừ các chi phí liên quan đến việc phát hành công cụ nợ hoặc chứng khoán vốn của Tập đoàn liên quan đến việc hợp nhất kinh doanh, bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh, như chi phí trả cho tư vấn tài chính, tư vấn pháp lý, thẩm định viên về giá và các nhà tư vấn liên quan đến hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch này được tính vào giá phí hợp nhất kinh doanh. Các chi phí quản lý chung và các chi phí khác không liên quan trực tiếp đến giao dịch hợp nhất kinh doanh cụ thể đang được ghi nhận thì không được tính vào chi phí mua, mà được ghi nhận là chi phí phát sinh trong năm.

Các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày mua. Nếu việc kế toán ban đầu đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh chưa hoàn thành trước thời điểm cuối kỳ kế toán mà giao dịch hợp nhất kinh doanh diễn ra do giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng của bên bị mua hoặc giá phí hợp nhất kinh doanh chỉ được xác định tạm thời, Tập đoàn sẽ kế toán giao dịch hợp nhất kinh doanh theo các giá trị tạm thời đó. Trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua (giai đoạn sử dụng giá trị tạm thời), Tập đoàn sẽ điều chỉnh hồi tố các giá trị tạm thời đã ghi nhận tại ngày mua.

Bất kỳ khoản lợi thế thương mại nào phát sinh thể hiện khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua được ghi nhận vào bảng cân đối kế toán hợp nhất, sau đó được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (xem Thuyết minh 3.12). Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm hiện tại sau khi đã tiến hành soát xét lại nhằm đảm bảo việc xác định giá trị của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được, nợ tiềm tàng và việc xác định giá phí hợp nhất kinh doanh đã phản ánh phù hợp việc cân nhắc tất cả thông tin có tại ngày mua.

Mua tài sản

Tại thời điểm mua, Tập đoàn sẽ xác định liệu việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Việc mua công ty con không được coi là giao dịch hợp nhất kinh doanh nếu công ty con không có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua lại công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là một giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá phí mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả có thể xác định riêng rẽ trong nhóm tài sản đó dựa trên giá trị hợp lý tương ứng tại ngày mua, và không có lợi thế thương mại được ghi nhận.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

3.2 Ngoại tệ

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản (đối với các khoản mục tài sản) và tỷ giá bán chuyển khoản (đối với các khoản mục nợ phải trả) của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

(b) Hoạt động ở nước ngoài

Các tài sản và nợ phải trả của các hoạt động ở nước ngoài, bao gồm lợi thế thương mại và các điều chỉnh giá trị hợp lý phát sinh trong quá trình mua, được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Thu nhập và chi phí của các hoạt động ở nước ngoài được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái tại ngày giao dịch.

Các chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do việc quy đổi các hoạt động ở nước ngoài được ghi nhận vào khoản mục “Chênh lệch tỷ giá hối đoái” thuộc nguồn vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3.3 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền đang chuyển và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

3.4 Các khoản đầu tư

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc của Công ty và các công ty con dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn phản ánh tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi.

(b) Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Tập đoàn có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

3.5 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên hoặc cho các khoản mà tại ngày kết thúc kỳ kế toán Tập đoàn dự kiến không có khả năng thu hồi. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

3.6 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời...) có thể xảy ra đối với hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Số tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

Hàng tồn kho được sản xuất và để bán

Đối với thành phẩm và sản phẩm sản xuất dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung đã được phân bổ.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Bất động sản xây dựng để bán trong tương lai

Giá gốc được tính theo phương pháp đích danh và bao gồm chi phí đất, chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng, các chi phí trực tiếp khác và các chi phí sản xuất chung được phân bổ.

3.7 Tài sản cố định hữu hình

(a) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo dưỡng, ngoại trừ chi phí đại tu và sửa chữa lớn được ghi nhận vào chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 3.11(b)), được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(b) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- nhà cửa 5 – 50 năm
- máy móc và thiết bị 1 – 25 năm
- phương tiện vận chuyển 1 – 30 năm
- dụng cụ văn phòng 2 – 12 năm
- vật nuôi 3 – 5 năm
- tài sản cố định khác 2 – 12 năm

3.8 Tài sản cố định vô hình

(a) Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất được thể hiện theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp tới việc có được quyền sử dụng đất. Đối với quyền sử dụng đất với thời hạn xác định, khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 10 đến 50 năm. Quyền sử dụng đất vô thời hạn không được khấu hao.

(b) Phần mềm máy vi tính

Giá mua phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 8 năm.

3.9 Bất động sản đầu tư cho thuê

(a) Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất, chi phí xây dựng và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

(b) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư cho thuê. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa 3 – 49 năm

Quyền sử dụng đất vô thời hạn xác định không được khấu hao.

3.10 Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh (i) các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình và (ii) các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc chăn nuôi lợn giống đang lớn và chưa sẵn sàng tạo ra sản phẩm. Tập đoàn không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng, lắp đặt và trong giai đoạn lợn giống chưa sẵn sàng tạo ra sản phẩm.

3.11 Chi phí trả trước dài hạn

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(a) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Tập đoàn nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, là những tư liệu lao động không có đủ các tiêu chuẩn về giá trị và thời gian sử dụng quy định đối với tài sản cố định. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian tối đa là 3 năm.

(b) Chi phí đại tu, sửa chữa lớn

Chi phí đại tu, sửa chữa lớn tài sản bao gồm các chi phí chính phát sinh định kỳ trong thời gian sử dụng của tài sản. Các chi phí này được ghi nhận ban đầu theo nguyên giá và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(c) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Tập đoàn đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo các quy định hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất.

(d) Chi phí giải phóng mặt bằng

Chi phí giải phóng mặt bằng phản ánh chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng do Tập đoàn chi trả. Các chi phí này được ghi nhận theo giá gốc và phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê đất.

(e) Chi phí trước hoạt động

Chi phí trước hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, ngoại trừ chi phí thành lập, chi phí đào tạo, quảng cáo phát sinh từ ngày thành lập cho tới ngày bắt đầu hoạt động. Các chi phí này được ghi nhận là chi phí trả trước dài hạn, được phân bổ theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian tối đa là 3 năm.

3.12 Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại phát sinh trong việc mua lại công ty con. Lợi thế thương mại được xác định theo giá gốc trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Giá gốc của lợi thế thương mại là khoản chênh lệch giữa chi phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua. Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 10 năm. Giá trị ghi sổ của lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con được ghi giảm xuống bằng giá trị có thể thu hồi khi Ban Giám đốc xác định khoản lợi thế thương mại không thể thu hồi toàn bộ.

3.13 Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

3.14 Dự phòng

Ngoại trừ những khoản dự phòng được trình bày ở các thuyết minh khác, một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Tập đoàn có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Chi phí bảo hành

Khoản dự phòng về chi phí bảo hành liên quan chủ yếu tới hàng hóa đã bán ra và dịch vụ đã cung cấp trong năm. Khoản dự phòng được lập dựa trên ước tính xuất phát từ các dữ liệu thống kê lịch sử về chi phí bảo hành đã phát sinh liên quan tới các sản phẩm và dịch vụ tương tự.

3.15 Vốn cổ phần

(a) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Phần giá phát hành vượt trên mệnh giá được ghi vào thặng dư vốn cổ phần. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

3.16 Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ hợp nhất của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

3.17 Doanh thu và thu nhập khác

(a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá.

(b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của dịch vụ. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(c) Doanh thu cho thuê lại đất thuê

Doanh thu cho thuê lại đất thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Thời gian cho thuê lại lớn hơn 90% thời gian hữu dụng của quyền sử dụng đất;
- Bên thuê không có quyền hủy bỏ hợp đồng thuê đất và bên cho thuê không có nghĩa vụ hoàn trả số tiền nhận trước trong bất cứ trường hợp nào và dưới bất kỳ hình thức nào;
- Số tiền thuê đất nhận trước không nhỏ hơn 90% tổng khoản thanh toán tiền thuê ước tính nhận được theo hợp đồng trong thời hạn thuê đất và bên thuê phải trả toàn bộ khoản thanh toán tiền thuê trong vòng 12 tháng kể từ ngày bắt đầu thuê đất;
- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu quyền sử dụng đất được chuyển giao cho bên thuê; và
- Tập đoàn có thể ước tính được một cách đáng tin cậy các chi phí phát sinh liên quan đến hợp đồng thuê đất.

(d) Doanh thu cho thuê

Trừ trường hợp được mô tả trong mục 3.17(c) doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(e) Doanh thu bán căn hộ

Doanh thu bán căn hộ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu. Việc chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích được xác định tại thời điểm hoàn thành bàn giao căn hộ.

(f) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian, dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng. Thu nhập từ lãi tiền gửi trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản được bù trừ với chi phí đi vay đủ điều kiện vốn hóa, sau khi bù trừ phần chênh lệch còn lại được ghi giảm giá trị đầu tư.

(g) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

3.18 Thuê tài sản

Các khoản thanh toán tiền thuê

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

3.19 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

3.20 Lãi trên cổ phiếu

Tập đoàn trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

vào quỹ khen thưởng phúc lợi cho kỳ kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm. Trong năm, Công ty không có các cổ phiếu tiềm năng, do vậy yêu cầu trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

3.21 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Tập đoàn và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung.

Các bên liên quan có thể là các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Tập đoàn, các nhân viên quản lý chủ chốt của Tập đoàn, các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan của Tập đoàn.

3.22 Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm trước.

4. BÁO CÁO BỘ PHẬN

4.1 Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận chính yếu của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh. Tập đoàn có các bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Sản xuất và kinh doanh thép: luyện gang thép, đúc gang, sắt, thép, buôn bán và xuất nhập khẩu thép, vật tư thiết bị luyện, cán thép, sản xuất thép công nghiệp, bao gồm thép tấm, thép cuộn cán nóng, thép cuộn cán nguội, thép ống hàn, phế liệu và phôi thép, sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép, sản xuất máy rút thép sợi;
- Nông nghiệp: chăn nuôi lợn, bò, gia cầm; hoạt động dịch vụ chăn nuôi; chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng nông nghiệp; các ngành phụ trợ liên quan khác; và
- Bất động sản: xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà, văn phòng, đầu tư và xây đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022					
Doanh thu thuần ra bên ngoài	134.011.067.013.727	6.757.321.041.790	640.886.405.115	-	141.409.274.460.632
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	22.585.997.542.311	593.568.970	45.544.616.062	(22.632.135.727.343)	-
Tổng doanh thu của bộ phận	156.597.064.556.038	6.757.914.610.760	686.431.021.177	(22.632.135.727.343)	141.409.274.460.632
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của bộ phận	13.063.886.618.755	60.112.060.947	435.689.913.123	(3.764.585.297.932)	9.795.103.294.893
Thu nhập khác	865.767.378.550	5.435.913.098	895.777.220	(74.343.942)	872.024.724.926
Chi phí khác	(746.476.011.293)	(2.803.299.749)	(592.186.372)	6.757.272.463	(743.114.224.951)
Phần lãi/(lỗ) trong công ty liên kết	3.105.560	(1.072.667.584)	-	(3.105.560)	(1.072.667.584)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(856.187.502.888)	(35.805.597.826)	(109.027.139.372)	-	(1.001.020.240.086)
Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(59.128.768.252)	(3.415.404.852)	(28.454.750.136)	(386.492.909.442)	(477.491.832.682)
Lợi nhuận thuần sau thuế	12.267.864.820.432	22.451.004.034	298.511.614.463	(4.144.398.384.413)	8.444.429.054.516
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022					
Tài sản của bộ phận	164.480.959.635.592	5.494.788.455.690	8.245.189.656.011	(7.885.416.110.161)	170.335.521.637.132
Nợ phải trả của bộ phận	78.026.736.749.444	2.056.900.663.753	1.804.693.949.761	(7.665.749.341.609)	74.222.582.021.349
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022					
Chi tiêu vốn	17.460.454.673.944	396.376.468.893	42.829.766.060	(12.156.261.861)	17.887.504.647.036
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư	6.092.405.371.501	591.513.520.660	59.771.149.460	(30.860.349.213)	6.712.829.692.408
Khấu hao tài sản cố định vô hình	27.376.539.849	477.790.624	36.653.226	1.324.303.438	29.215.287.137
Phân bổ chi phí đất trả trước dài hạn	55.008.790.769	-	-	(1.543.960.392)	53.464.830.377

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021					
Doanh thu thuần ra bên ngoài	140.074.742.351.975	7.965.299.897.301	1.639.747.730.069	-	149.679.789.979.345
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	27.746.186.109.678	1.123.181.111	37.213.810.590	(27.784.523.101.379)	-
Tổng doanh thu của bộ phận	167.820.928.461.653	7.966.423.078.412	1.676.961.540.659	(27.784.523.101.379)	149.679.789.979.345
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của bộ phận	44.976.166.806.986	785.581.688.132	628.383.691.499	(9.386.154.043.217)	37.003.978.143.400
Thu nhập khác	791.808.510.874	4.029.020.878	857.043.173	(28.469.000)	796.666.105.925
Chi phí khác	(714.474.346.318)	(32.867.382.715)	(990.108.967)	-	(748.331.838.000)
Phần lãi trong công ty liên kết	(3.105.560)	4.465.302.865	-	3.105.560	4.465.302.865
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(2.679.933.606.708)	(50.291.071.876)	(125.081.668.583)	-	(2.855.306.347.167)
Lợi ích thuế thu nhập hoãn lại	42.861.929.677	7.497.797.454	4.872.233.344	264.251.603.800	319.483.564.275
Lợi nhuận thuần sau thuế	42.416.426.188.951	718.415.354.738	508.041.190.466	(9.121.927.802.857)	34.520.954.931.298
TẠI NGÀY 1 THÁNG 1 NĂM 2022					
Tài sản của bộ phận	182.140.501.672.091	6.739.950.813.015	5.097.934.906.510	(15.741.965.033.367)	178.236.422.358.249
Nợ phải trả của bộ phận	95.945.837.928.553	2.716.416.880.066	2.586.659.373.137	(13.793.117.334.946)	87.455.796.846.810
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021					
Chi tiêu vốn	11.027.958.527.854	564.376.985.019	35.476.427.767	(6.341.848.269)	11.621.470.092.371
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư	5.494.898.151.540	566.063.167.113	66.262.923.958	(75.094.111.183)	6.052.130.131.428
Khấu hao tài sản cố định vô hình	14.939.190.675	644.333.131	81.222.371	(512.913.690)	15.151.832.487
Phân bổ chi phí đất trả trước dài hạn	23.262.371.403	7.538.249.435	-	(15.881.111.559)	14.919.509.279

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

4.2 Bộ phận chia theo vùng địa lý

Bộ phận theo vùng địa lý được căn cứ vào khu vực phát sinh doanh thu. Theo đó, Ban giám đốc xác định bộ phận bao gồm Việt Nam và ngoài lãnh thổ Việt Nam.

	Việt Nam VND	Ngoài Việt Nam VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022			
Tổng doanh thu của bộ phận	109.862.209.337.080	31.547.065.123.552	141.409.274.460.632
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021			
Tổng doanh thu của bộ phận	100.727.732.097.406	48.952.057.881.939	149.679.789.979.345

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tiền mặt	16.256.228.796	18.025.793.073
Tiền gửi ngân hàng	3.218.311.462.148	6.298.237.554.627
Tiền đang chuyển	223.482.042.160	36.318.810
Các khoản tương đương tiền	4.866.539.187.123	16.155.075.895.620
	8.324.588.920.227	22.471.375.562.130

5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền bằng ngoại tệ

	31/12/2022		1/1/2022	
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
Đô la Mỹ ("USD")	30.460.731	715.764.020.461	90.449.660	2.047.780.302.400
Đồng Euro ("EUR")	840.482	19.955.619.269	2.136	54.235.176
Đô la Úc ("AUD")	8.163	146.871.923	1.862.137	30.270.899.072
Nhân dân tệ ("CNY")	945	3.146.850	945	3.343.523
Đô la Singapore ("SGD")	4.380	75.361.682	5.674	94.113.276
		735.945.020.185		2.078.202.893.447

6. ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

	31/12/2022 Giá gốc VND	Giá hợp lý VND	1/1/2022 Giá gốc VND	Giá hợp lý VND
Tiền gửi có kỳ hạn	26.268.246.676.354	26.268.246.676.354	18.236.152.616.078	18.236.152.616.078

Đây là các khoản tiền gửi có kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng tại các ngân hàng, hưởng lãi suất từ 2,95% đến 11,60 %/năm (1/1/2022: từ 2,30% đến 7,80%/năm).

Tiền gửi có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và có kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm 5,7 tỷ VND được dùng để làm tài sản đảm bảo tại các ngân hàng cho việc sử dụng hạn mức tín dụng của Tập đoàn (1/1/2022: 7.935 tỷ VND).

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

7. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Primetals Technologies Japan, Ltd.	835.873.879.418	-
WISDRI Engineering & Research Incorporation Limited	1.471.610.192.280	2.514.146.400
Guangxi Pingxiang Futai Import & Export Trade Co., Ltd.	-	109.182.908.120
Pingxiang City Holly Import & Export Trade Co., Ltd.	-	119.503.943.780
Các nhà cung cấp khác	3.058.769.997.041	1.491.170.824.978
	5.366.254.068.739	1.722.371.823.278

8. PHẢI THU KHÁC

8.1 Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Lãi tiền gửi	641.212.190.371	339.306.417.657
Tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (*)	335.273.941.954	-
Ký cược, ký quỹ	143.419.634.515	394.586.677.130
Thuế nhập khẩu nộp trước	174.227.326.070	168.319.816.181
Vật tư cho bên thứ ba mượn	77.173.983	6.057.510.914
Vật tư mang đi gia công	5.677.208	3.303.243.506
Phải thu khác	188.762.304.930	70.225.401.440
	1.482.978.249.031	981.799.066.828

(*) Đây là khoản tiền hỗ trợ bồi thường cho người dân liên quan tới việc thu hồi đất để thực hiện các dự án Khu đô thị và Khu công nghiệp theo các phương án đã được phê duyệt bởi Ủy ban Nhân dân các huyện có đất được thu hồi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

8.2 Phải thu dài hạn khác

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Ký cược, ký quỹ	792.790.894.665	690.130.186.939
Phải thu khác	-	703.391.750
	792.790.894.665	690.833.578.689

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

9. HÀNG TỒN KHO

	31/12/2022		1/1/2022	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	1.346.127.360.014	(12.439.054.970)	6.128.452.680.205	(416.901.609)
Nguyên vật liệu	16.409.046.019.836	(368.537.012.356)	19.939.178.885.669	(121.536.162.441)
Công cụ và dụng cụ	2.008.076.820.620	(3.995.499.637)	1.849.900.700.667	(4.818.123.110)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	3.371.506.019.747	(53.641.052.029)	3.043.096.589.398	(57.194.686.036)
Thành phẩm	10.205.803.163.816	(779.983.411.482)	10.037.870.269.495	(49.715.666.081)
Hàng hóa	1.864.233.223.065	(16.211.243.554)	1.127.956.910.057	(1.836.934.057)
Hàng gửi đi bán	522.485.132.198	(1.359.369.145)	243.556.370.053	-
	35.727.277.739.296	(1.236.166.643.173)	42.370.012.405.544	(235.518.473.334)

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có 19.244 tỷ VND hàng tồn kho (1/1/2022: 2.756 tỷ VND) được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, hàng tồn kho có giá trị ghi sổ là 15.603 tỷ VND (1/1/2022: 15.947 tỷ VND) được thế chấp tại các ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

10. PHẢI THU VỀ CHO VAY DÀI HẠN

	Loại tiền	Lãi suất năm	31/12/2022	1/1/2022
			VND	VND
<i>Phải thu về cho vay ngắn hạn</i>				
Phạm Minh Tân (*)	VND	6%	114.700.000.000	-
Nguyễn Thị Tố Hoài (**)	VND	5,5%	8.000.000.000	-
Ngô Xuân Cường (**)	VND	6%	1.500.000.000	3.000.000.000
Nguyễn Tiên Phong	VND	6%	-	5.000.000.000
Australian Cattle Enterprises (NT) Pty. Ltd.	AUD	6%	-	15.521.740.500
			124.200.000.000	23.521.740.500
<i>Phải thu về cho vay dài hạn</i>				
Nguyễn Thị Tố Hoài (**)	VND	5,5%	101.693.561.714	112.804.791.280
Australian Cattle Enterprises (NT) Pty. Ltd.	AUD	6%	-	5.034.078.000
Công ty TNHH Minh Hoa – Nguyên Hòa	VND	5,5%	-	562.500.000
			101.693.561.714	118.401.369.280

(*) Đây là khoản cho vay một đối tác cá nhân. Các khoản cho vay này sẽ đáo hạn trong năm 2023, được hưởng lãi suất 6%/năm và có tài sản đảm bảo.

(**) Các khoản cho vay này phản ánh khoản cho cá nhân vay nhằm mục đích xây dựng và đầu tư các hạng mục chuồng trại, cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất mà sau đó Tập đoàn sẽ thuê lại. Theo các điều khoản của hợp đồng cho vay và hợp đồng thuê tài sản, gốc và lãi vay của các khoản cho vay này sẽ được căn trừ với tiền thuê trang trại trong suốt thời gian thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	32.284.724.791.769	54.746.423.943.951	3.661.855.610.408
Tăng trong năm	10.987.122.534	654.324.642.688	202.176.063.068
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	1.366.743.103.885	5.515.985.877.510	28.140.372.056
Mua công ty con	288.673.818.187	-	-
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(160.585.796.644)	-	-
Thanh lý và xóa sổ	-	(61.043.238.457)	(29.286.098.585)
Phân loại lại	241.200.000	4.110.130.708	(4.096.652.713)
Biến động khác	364.704.545	50.913.358.540	1.055.471.520
Số dư cuối năm	33.791.148.944.276	60.910.714.714.940	3.859.844.765.754
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	4.694.633.383.095	16.399.432.528.037	936.551.540.284
Khấu hao trong năm	1.693.193.672.615	4.466.132.528.763	445.518.832.081
Mua công ty con	11.413.818.187	-	-
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(46.949.310.565)	-	-
Thanh lý và xóa sổ	-	(50.041.791.406)	(28.194.244.908)
Phân loại lại	23.990.323	3.437.248.049	(3.168.078.119)
Biến động khác	218.822.727	18.569.272.706	(98.479.474)
Số dư cuối năm	6.352.534.376.382	20.837.529.786.149	1.350.609.569.864
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	27.590.091.408.674	38.346.991.415.914	2.725.304.070.124
Số dư cuối năm	27.438.614.567.894	40.073.184.928.791	2.509.235.195.890

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Dụng cụ văn phòng VND	Vật nuôi VND	Tài sản cố định khác VND	Tổng cộng VND
189.248.798.911	136.136.537.141	7.716.326.497	91.026.106.008.677
65.880.829.072	3.056.000.000	138.532.726	936.563.190.088
136.088.572	99.284.242.822	-	7.010.289.684.845
-	-	-	288.673.818.187
-	-	-	(160.585.796.644)
(335.687.680)	(85.327.771.731)	-	(175.992.796.453)
(254.677.995)	-	-	-
(1.018.509.461)	-	-	51.315.025.144
253.656.841.419	153.149.008.232	7.854.859.223	98.976.369.133.844
115.698.518.296	131.679.207.437	3.984.892.419	22.281.980.069.568
43.676.803.220	30.208.794.916	1.102.522.914	6.679.833.154.509
-	-	-	11.413.818.187
-	-	-	(46.949.310.565)
(335.687.680)	(85.327.771.731)	-	(163.899.495.725)
(293.160.253)	-	-	-
(3.852.399.625)	-	-	14.837.216.334
154.894.073.958	76.560.230.622	5.087.415.333	28.777.215.452.308
73.550.280.615	4.457.329.704	3.731.434.078	68.744.125.939.109
98.762.767.461	76.588.777.610	2.767.443.890	70.199.153.681.536

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản với nguyên giá 8.834 tỷ VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng (1/1/2022: 4.862 tỷ VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 46.291 tỷ VND (1/1/2022: 47.698 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

12. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất VND	Phần mềm máy vi tính VND	Tài sản khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	182.748.460.798	85.631.659.415	349.941.539.189	618.321.659.402
Tăng trong năm	39.421.336.733	4.800.652.000	6.481.120.000	50.703.108.733
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	24.512.999.900	62.874.626.308	-	87.387.626.208
Xóa sổ	-	(45.000.000)	-	(45.000.000)
Giảm khác	-	-	(11.829.316.370)	(11.829.316.370)
Số dư cuối năm	246.682.797.431	153.261.937.723	344.593.342.819	744.538.077.973
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	24.445.778.365	53.245.431.303	3.914.604.839	81.605.814.507
Khấu hao trong năm	4.170.762.321	24.874.444.892	170.079.924	29.215.287.137
Thanh lý, xóa sổ	-	(45.000.000)	-	(45.000.000)
Số dư cuối năm	28.616.540.686	78.074.876.195	4.084.684.763	110.776.101.644
Giá trị còn lại				
Số dư đầu năm	158.302.682.433	32.386.228.112	346.026.934.350	536.715.844.895
Số dư cuối năm	218.066.256.745	75.187.061.528	340.508.658.056	633.761.976.329

Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá 39 tỷ VND đã được khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (1/1/2022: 34 tỷ VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tài sản cố định vô hình có giá trị còn lại là 47 tỷ VND (1/1/2022: 48 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

13. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Bất động sản đầu tư cho thuê

	Nhà cửa VND	Quyền sử dụng đất VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	643.117.444.349	55.702.700.965	698.820.145.314
Tăng trong năm	261.073.657	-	261.073.657
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	160.585.796.644	-	160.585.796.644
Số dư cuối năm	803.964.314.650	55.702.700.965	859.667.015.615
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	150.609.390.191	-	150.609.390.191
Khấu hao trong năm	32.996.537.899	-	32.996.537.899
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	46.949.310.565	-	46.949.310.565
Số dư cuối năm	230.555.238.655	-	230.555.238.655
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	492.508.054.158	55.702.700.965	548.210.755.123
Số dư cuối năm	573.409.075.995	55.702.700.965	629.111.776.960

Bất động sản đầu tư của Tập đoàn và các công ty con bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và nhà xưởng cho thuê tại Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam; Khu Công nghiệp Hòa Mạc, Thị trấn Hòa Mạc, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam.
- Quyền sử dụng đất và diện tích cho thuê thương mại bao gồm tầng hầm thuộc Dự án Khu phức hợp Mandarin Garden 1 tại Khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội; Dự án Khu phức hợp Mandarin Garden 2 tại 493 Trương Định, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam và khu Chung cư tại 70 Nguyễn Đức Cảnh, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam và văn phòng cho thuê tại 257 Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, bất động sản đầu tư của Tập đoàn có giá trị 7,6 tỷ VND (1/1/2022: 10,2 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của một Công ty con.

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất có thời hạn không xác định nên Tập đoàn không thực hiện trích khấu hao.

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn không xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư do không có thị trường hoạt động để xác định giá trị hợp lý cho các loại bất động sản đầu tư này một cách đáng tin cậy.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

14. XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

	2022 VND	2021 VND
Số dư đầu năm	8.289.285.350.608	5.328.742.775.048
Tăng trong năm	12.147.703.322.549	12.251.686.124.554
Lãi vay vốn hóa trong năm	167.022.195.814	46.425.435.938
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(7.010.289.684.845)	(9.118.590.721.168)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình	(87.387.626.208)	(3.715.200.000)
Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	(16.888.300.558)
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn	(133.400.191.290)	(146.789.239.046)
Chuyển sang chi phí trả trước ngắn hạn	(39.572.853.695)	(49.928.909.135)
Thanh lý công ty con	-	(27.841.423.494)
Biến động khác	960.411.210	26.184.808.469
Số dư cuối năm	13.334.320.924.143	8.289.285.350.608

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Dự án Khu liên hợp Gang thép tại Dung Quất	9.430.353.764.134	7.202.433.561.139
Dự án Khu liên hợp Gang thép tại Hải Dương	598.816.769.508	371.576.201.031
Dự án Nhà máy Container	1.563.980.305.010	-
Dự án Nông nghiệp	324.820.870.360	257.309.221.899
Dự án Điện máy Gia dụng	616.644.675.694	11.324.331.405
Dự án Nhà máy Thép rút dây	337.419.541.564	4.906.808.197
Dự án mở rộng Nhà máy Ống thép	71.381.509.664	187.646.206.964
Các dự án khác	390.903.488.209	254.089.019.973
	13.334.320.924.143	8.289.285.350.608

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

15. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC
15.1 Chi phí trả trước ngắn hạn

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công cụ và dụng cụ	59.481.774.221	57.049.396.049
Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản	91.168.730.259	40.021.578.255
Chi phí khác	169.426.966.077	199.626.374.046
	320.077.470.557	296.697.348.350

15.2 Chi phí trả trước dài hạn

	Công cụ và dụng cụ VND	Chi phí đại tu, sửa chữa lớn VND	Chi phí đất trả trước VND	Chi phí giải phóng mặt bằng VND	Chi phí hoạt động trước hoạt động VND	Chi phí trả trước khác VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	166.355.835.146	867.387.279.680	1.646.342.339.253	322.302.941.827	53.708.395.069	115.285.397.231	3.171.382.188.206
Tăng trong năm	142.862.484.097	64.219.946.761	818.527.638.942	86.571.890	2.628.345.609	71.262.173.848	1.099.587.161.147
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	8.500.705.889	94.348.923.525	3.880.350	-	41.839.026	30.504.842.500	133.400.191.290
Phân bổ trong năm	(135.762.599.421)	(154.629.128.330)	(53.464.830.377)	(13.895.402.301)	(30.823.299.563)	(64.568.958.063)	(453.144.218.055)
Thanh lý	(698.464.516)	-	-	-	-	-	(698.464.516)
Phân loại lại	4.403.323.606	(319.185.537.832)	319.631.361.958	-	(5.730.610.402)	881.462.670	-
Biến động khác	59.923.274	(18.436.840.715)	-	-	-	(2.905.984.228)	(21.282.901.669)
Số dư cuối năm	185.721.208.075	533.704.643.089	2.731.040.390.126	308.494.111.416	19.824.669.739	150.458.933.958	3.929.243.956.403

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, chi phí trả trước dài hạn có giá trị còn lại là 32 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn (1/1/2022: 33 tỷ VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

16. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOẢN LẠI

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận đối với các khoản mục sau:

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Chi phí phải trả	43.104.605.729	40.762.252.184
Lợi nhuận chưa thực hiện phát sinh từ giao dịch giữa các công ty trong Tập đoàn	36.305.373.498	488.875.055.211
Khác	3.661.083.491	(281.576.747)
	83.071.062.718	529.355.730.648

17. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nhơn Trạch VND	Công ty CP Xây dựng Long Việt VND	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thành phố mới VND	Tổng cộng VND
Giá gốc				
Số dư đầu năm	195.950.665	59.880.000.000	-	60.075.950.665
Tăng trong năm	-	-	63.565.805.699	63.565.805.699
Số dư cuối năm	195.950.665	59.880.000.000	63.565.805.699	123.641.756.364
Phân bổ lũy kế				
Số dư đầu năm	-	22.954.000.000	-	22.954.000.000
Phân bổ trong năm	-	5.988.000.000	6.690.796.368	12.678.796.368
Số dư cuối năm	-	28.942.000.000	6.690.796.368	35.632.796.368
Giá trị ghi sổ				
Số dư đầu năm	195.950.665	36.926.000.000	-	37.121.950.665
Số dư cuối năm	195.950.665	30.938.000.000	56.875.009.331	88.008.959.996

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

18. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Kru Oversea Limited	1.240.694.224.566	395.058.068.205
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thiên Trường	281.752.354.017	258.072.188.777
Danieli & C. Officine Meccaniche S.p.A	203.524.879.856	308.764.331.577
Khác	9.381.191.465.887	22.767.247.980.861
	11.107.162.924.326	23.729.142.569.420

19. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Infrabuild Steel	146.683.950.571	8.714.824.949
7000Rr Enterprise	144.695.040.000	-
Công ty TNHH Hyosung Việt Nam	103.688.723.875	-
Khác	465.725.424.799	779.287.778.185
	860.793.139.245	788.002.603.134

20. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

	1/1/2022		Số phải nộp/ bù trừ với thuế được khấu trừ trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	Biến động khác VND	Số phải thu VND	Số phải nộp VND
Thuế giá trị gia tăng	425.650.100	57.732.566.179	724.314.595.746	(592.968.462.713)	-	425.650.100	189.078.699.212
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	478.701.807	89.478.192.885	8.164.760.373.661	(8.252.565.764.079)	-	478.701.807	1.672.802.467
Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	453.045.073	112.361.427.406	(111.919.078.414)	-	-	895.394.065
Thuế xuất nhập khẩu	482.959.432	384.187.170	317.418.824.354	(317.328.340.899)	-	8.288.807	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	13.940.385.310	601.813.986.413	1.001.020.240.086	(1.246.302.085.368)	684.161.016	76.689.115.718	419.965.032.555
Thuế nhà thầu	3.000.000	20.332.960.380	163.916.186.008	(162.760.996.311)	-	-	21.485.150.077
Thuế thu nhập cá nhân	19.988.250	20.542.730.975	178.742.675.933	(218.121.202.060)	(237.970.385)	22.162.984.369	3.069.230.582
Thuế tài nguyên	1.956.526.626	3.379.814.291	143.782.298.049	(135.042.583.714)	-	-	10.163.002.000
Tiền thuế đất	452.862.462	11.353.424	45.544.591.589	(45.493.903.513)	-	396.427.662	5.606.700
Các loại thuế khác	9.068.480	1.893.404.331	160.399.921.493	(160.220.651.501)	-	9.068.480	2.072.674.323
	17.769.142.467	796.022.241.121	11.012.261.134.325	(11.242.723.068.572)	446.190.631	100.170.236.943	648.407.591.981

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

21. CHI PHÍ PHẢI TRẢ
21.1 Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Chi phí lãi vay	252.454.295.802	181.989.777.531
Tiền điện	5.869.340.691	30.478.358.863
Chi phí khuyến mại	89.620.707.873	79.409.516.211
Chi phí phải trả cho nhà thầu	54.033.193.903	45.725.293.340
Phí vận chuyển	10.376.602.030	46.854.451.971
Lương và thưởng	2.237.848.886	2.543.655.503
Chi phí phải trả khác	45.916.557.453	385.614.069.933
	460.508.546.638	772.615.123.352

21.2 Chi phí phải trả dài hạn

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn đất khu công nghiệp	423.103.164.377	306.228.033.632
Chi phí bảo dưỡng cơ sở hạ tầng	42.000.000.000	36.000.000.000
Trích trước chi phí thuê đất	66.516.982.078	68.179.906.630
	531.620.146.455	410.407.940.262

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

22. PHẢI TRẢ KHÁC

22.1 Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Chiết khấu thương mại	-	150.245.690
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế	82.442.379.267	62.206.016.627
Nhận đặt cọc thực hiện hợp đồng	186.834.010.427	861.674.580.250
Tài sản thừa chờ xử lý	2.702.476.305	1.324.190.958
Cổ tức phải trả	7.402.727.113	19.079.614.518
Các khoản phải trả khác	139.130.676.556	102.723.860.036
	418.512.269.668	1.047.158.508.079

22.2 Phải trả dài hạn khác

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Quỹ bảo trì căn hộ	35.988.226.008	34.943.752.025
Cổ tức phải trả	932.539.334	-
Các khoản phải trả khác	24.112.355.220	28.083.309.216
	61.033.120.562	63.027.061.241

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

23. VAY

23.1 Vay ngắn hạn

	1/1/2022	31/12/2022
Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ VND		
Vay ngắn hạn	37.547.008.389.956	39.103.657.252.968
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 23.2)	6.200.634.692.400	7.645.013.147.503
	43.747.643.082.356	46.748.670.400.471
Biến động trong năm		
Tăng VND	129.911.545.929.678	140.645.521.386
Giảm VND	(128.495.542.588.052) (6.275.085.776.237)	52.078.653.880
Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại VND		192.724.175.266
Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ VND		46.748.670.400.471

Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm các khoản vay bằng VND và các khoản vay bằng USD với giá trị tương ứng là 24.834 tỷ VND và 14.270 tỷ VND (1/1/2022: 17.703 tỷ VND và 19.844 tỷ VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, các khoản vay ngắn hạn bằng VND và USD với giá trị ghi sổ tương ứng là 19.282 tỷ VND và 5.470 tỷ VND (1/1/2022: 12.998 tỷ VND và 6.357 tỷ VND) được bảo đảm bằng một số khoản tiền gửi có kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng (Thuyết minh 6), phải thu khách hàng ngắn hạn với giá trị ghi sổ là 553 tỷ VND (1/1/2022: 649 tỷ VND), hàng tồn kho (Thuyết minh 9), tài sản cố định hữu hình và vô hình (Thuyết minh 11 và 12), xây dựng cơ bản dở dang của một số dự án thuộc Tập đoàn và các tài sản hình thành trong tương lai từ một số dự án thuộc Tập đoàn (Thuyết minh 14), chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 15.2), quyền phải thu và một số cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("cổ phiếu HPG") thuộc sở hữu của một số thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty.

Các khoản vay ngắn hạn còn lại không được bảo đảm.

Các khoản vay bằng VND chịu lãi suất từ 3,47% đến 8,5%/năm (1/1/2022: từ 2,40% đến 6,5%/năm). Các khoản vay bằng USD chịu lãi suất từ 1,6% đến 6,1%/năm (1/1/2022: từ 1,2% đến 2,3%/năm).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

23.2 Vay dài hạn

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Vay dài hạn	18.796.664.351.905	19.665.566.691.100
Hoàn trả trong vòng 12 tháng (Thuyết minh 24.1)	(7.645.013.147.503)	(6.200.634.692.400)
Hoàn trả sau 12 tháng	11.151.651.204.402	13.464.931.998.700

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay dài hạn còn số dư như sau:

	Loại tiền	Năm đáo hạn	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội	VND	2025	5.199.401.952.435	7.364.401.952.435
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công	VND	2025	5.164.540.368.584	6.823.526.045.304
Ngân hàng BNP Paribas (i)	USD	2023	1.460.307.693.293	2.820.923.077.452
Ngân hàng TNHH Woori Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh	VND	2024 - 2026	761.750.000.000	697.584.670.366
Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam (ii)	VND	2024 - 2027	3.482.825.007.264	1.313.484.789.216
Quỹ bảo vệ môi trường	VND	2025	10.118.000.000	14.130.000.000
Ngân hàng TNHH Woori Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh (iii)	USD	2027	949.200.000.000	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành	VND	2025	659.896.665.647	617.768.311.677
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	VND	2026	783.624.664.682	13.747.844.650
Nguyễn Thị Tố Hoài	VND	2024	325.000.000.000	-
			18.796.664.351.905	19.665.566.691.100

(i) Khoản vay này có hạn mức là 200 triệu Đô la Mỹ, do Ngân hàng BNP Paribas – Chi nhánh Singapore làm đại diện cho các bên cho vay. Khoản vay được bảo lãnh bởi hai công ty con là Công ty Cổ phần Thép Hải Dương và Công ty TNHH Ống Thép Hòa Phát. Khoản vay này chịu lãi suất LIBOR + 2,05%/năm cho toàn bộ thời hạn vay.

Ngoại trừ khoản vay với Ngân hàng BNP Paribas như trình bày ở (i), các khoản vay dài hạn còn lại được đảm bảo bằng một số tiền gửi có kỳ hạn còn lại trên 12 tháng (Thuyết minh 6), hàng tồn kho (Thuyết minh 9), tài sản cố định hữu hình và vô hình (Thuyết minh 11 và 12) và xây dựng cơ bản dở dang của một số dự án thuộc Tập đoàn (Thuyết minh 14). Bên cạnh đó, các khoản vay còn được đảm bảo bổ sung bằng một số tài sản và điều kiện cụ thể như sau:

(ii) Khoản vay dài hạn này được bảo lãnh bởi một công ty con trong Tập đoàn và được đảm bảo bởi máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất cốt 3 và máy móc thiết bị dây chuyền điện giai đoạn 5 của một công ty con khác với giá trị ghi sổ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 740 tỷ VND (1/1/2022: 831 tỷ VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(iii) Khoản vay này được đảm bảo bằng một số tài sản là các hệ thống, các máy móc và thiết bị cụ thể nhất định cấu thành nên, gắn liền với, hoặc được sử dụng liên quan đến Nhà Máy Container của một công ty con trong Tập đoàn. Khoản vay này chịu lãi suất SOFR kỳ hạn 3 tháng + 2,25% một năm (2021: Không).

Các khoản vay dài hạn bằng VND chịu lãi suất từ 2,6% đến 8,4%/năm (1/1/2022: từ 2,6% đến 8,4%/năm).

24. DỰ PHÒNG

	Chi phí bảo hành VND	Dự phòng khôi phục môi trường VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	18.929.447.691	35.137.040.401	54.066.488.092
Dự phòng lập trong năm	10.189.119.245	2.322.357.442	12.511.476.687
Dự phòng sử dụng trong năm	(1.000.000.000)	-	(1.000.000.000)
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(1.559.110.091)	(1.251.761.800)	(2.810.871.891)
Số dư cuối năm	26.559.456.845	36.207.636.043	62.767.092.888
Trong đó:			
Ngắn hạn	5.198.833.687	-	5.198.833.687
Dài hạn	21.360.623.158	36.207.636.043	57.568.259.201

25. QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo sự phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông, Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng, phúc lợi và thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các nhân viên của Công ty và các công ty con theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Tập đoàn. Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2022 VND	2021 VND
Số dư đầu năm	1.740.567.096.715	1.133.445.419.487
Trích lập trong năm	761.164.438.000	1.248.866.057.413
Sử dụng trong năm	(688.776.207.401)	(611.355.535.679)
Thanh lý công ty con	-	(30.388.844.506)
Số dư cuối năm	1.812.955.327.314	1.740.567.096.715

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

26. THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Chênh lệch tỷ giá VND	Quý đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2021	33.132.826.590.000	3.211.560.416.270	5.568.369.072	928.641.612.156	21.792.442.633.285	148.746.685.328	59.219.786.306.111
Góp vốn	-	-	-	-	-	10.630.000.000	10.630.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	34.478.143.197.460	42.811.733.838	34.520.954.931.298
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11.596.400.470.000	-	-	-	(11.596.400.470.000)	-	-
Trả cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	(1.656.641.329.500)	-	(1.656.641.329.500)
Phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(1.247.766.885.013)	(1.099.172.400)	(1.248.866.057.413)
Phân bổ vào quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	5.000.000.000	(3.636.000.000)	(1.364.000.000)	-
Công ty con trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	(43.147.732.864)	(43.147.732.864)
Ảnh hưởng của việc chuyển đổi đồng tiền báo cáo	-	-	(7.494.329.924)	-	-	-	(7.494.329.924)
Thanh lý công ty con	-	-	-	-	-	(1.681.609.544)	(1.681.609.544)
Biến động khác	-	-	-	(10.092.308.034)	(2.715.175.320)	(107.183.371)	(12.914.666.725)
Số dư tại ngày 31/12/2021	44.729.227.060.000	3.211.560.416.270	(1.925.960.852)	923.549.304.122	41.763.425.970.912	154.788.720.987	90.780.625.511.439

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Chênh lệch tỷ giá VND	Quý đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2022	44.729.227.060.000	3.211.560.416.270	(1.925.960.852)	923.549.304.122	41.763.425.970.912	154.788.720.987	90.780.625.511.439
Góp vốn	-	-	-	-	-	4.075.000.000	4.075.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	8.483.510.554.031	(39.081.499.515)	8.444.429.054.516
Trả cổ tức bằng cổ phiếu (Thuyết minh 28)	13.418.629.940.000	-	-	-	(13.418.629.940.000)	-	-
Trả cổ tức bằng tiền (Thuyết minh 28)	-	-	-	-	(2.236.461.353.000)	-	(2.236.461.353.000)
Phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty con trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	(761.164.438.000)	-	(761.164.438.000)
Sử dụng quỹ trong năm	-	-	-	-	-	(14.253.842.170)	(14.253.842.170)
Ảnh hưởng của việc chuyển đổi đồng tiền báo cáo	-	-	(18.726.394.153)	-	-	-	(18.726.394.153)
Biến động khác	-	-	-	(88.766.869.906)	3.149.180.044	33.767.013	3.182.947.057
Số dư tại ngày 31/12/2022	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	(20.652.355.005)	834.782.434.216	33.833.829.973.987	105.562.146.315	96.112.939.615.783

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

27. VỐN CỔ PHẦN

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2022		1/1/2022	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt	5.814.785.700	58.147.857.000.000	4.472.922.706	44.729.227.060.000
Vốn cổ phần đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	5.814.785.700	58.147.857.000.000	4.472.922.706	44.729.227.060.000
Số cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	5.814.785.700	58.147.857.000.000	4.472.922.706	44.729.227.060.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Biến động của vốn cổ phần trong năm như sau:

	2022		2021	
	Số cổ phiếu	Mệnh giá VND	Số cổ phiếu	Mệnh giá VND
Số dư đầu năm	4.472.922.706	44.729.227.060.000	3.313.282.659	33.132.826.590.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	1.341.862.994	13.418.629.940.000	1.159.640.047	11.596.400.470.000
Số dư cuối năm	5.814.785.700	58.147.857.000.000	4.472.922.706	44.729.227.060.000

28. CỔ TÚC

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông theo tỷ lệ 35% bao gồm 30% bằng cổ phiếu (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu thường được nhận 3 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức) và 5% bằng tiền (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu thường được nhận 500 đồng). Phương án chi trả cổ tức này đã được Hội đồng Quản trị Công ty ra nghị quyết thực hiện vào ngày 26 tháng 5 năm 2022. Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Công ty đã chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng tiền mặt và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã chấp thuận cho Công ty được thay đổi niêm yết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức này. Theo đó, số lượng chứng khoán niêm yết thêm là 1.341.862.994 cổ phiếu, tương đương với 13.418.629.940.000 VND.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, Công ty đã nhận được Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp sửa đổi lần thứ 35, trong đó vốn điều lệ của Công ty tăng từ 44.729.227.060.000 VND lên 58.147.857.000.000 VND do kết quả của việc phát hành cổ tức để trả cổ phiếu.

29. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

29.1 Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	27.785.373.507.899	55.287.258.993.990
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	47.328.997.174.855	15.889.050.872.609
	75.114.370.682.754	71.176.309.866.599

29.2 Cam kết hợp đồng thuê

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn có các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Trong vòng một năm	328.611.773.551	241.583.367.687
Trong vòng hai đến năm năm	980.324.692.266	815.528.108.477
Sau năm năm	427.808.012.911	217.973.178.396
	1.736.744.478.728	1.275.084.654.560

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

30. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ đã cung cấp không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Doanh thu thuần gồm:

	2022 VND	2021 VND
Tổng doanh thu		
• Bán hàng	141.636.397.790.261	149.550.845.147.961
• Cung cấp dịch vụ	595.250.665.982	405.022.678.003
• Doanh thu cho thuê lại đất thuê	440.143.243.792	828.849.613.625
• Cho thuê bất động sản đầu tư	92.582.398.187	68.963.681.744
• Doanh thu bán bất động sản	-	10.461.623.597
• Doanh thu khác	6.436.578.636	1.217.222.270
	142.770.810.676.858	150.865.359.967.200
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu		
• Chiết khấu thương mại	(1.260.395.096.431)	(1.128.759.484.800)
• Giảm giá hàng bán	(182.659.645)	(2.633.787.116)
• Hàng bán bị trả lại	(100.958.460.150)	(54.176.715.939)
	(1.361.536.216.226)	(1.185.569.987.855)
	141.409.274.460.632	149.679.789.979.345

31. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	2022 VND	2021 VND
Thành phẩm và hàng hóa đã bán	122.995.394.974.254	107.762.174.428.029
Dịch vụ đã cung ứng	262.042.913.991	244.734.893.391
Giá vốn cho thuê lại đất thuê	192.319.379.126	359.788.513.664
Giá vốn bất động sản đầu tư cho thuê	55.080.204.169	43.568.788.153
Giá vốn của bất động sản đã bán	-	6.011.447.368
Giá vốn khác	140.362.579.701	932.500.000
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	1.000.648.169.839	154.169.875.748
	124.645.848.221.080	108.571.380.446.353

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

32. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2022 VND	2021 VND
Lãi tiền gửi	1.822.022.852.374	1.194.370.878.477
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.886.624.826.804	1.259.713.002.137
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	11.596.235.876	46.626.960.525
Doanh thu hoạt động tài chính khác	21.677.909.468	66.508.449.795
Lãi chuyển nhượng các khoản đầu tư	1.728.882.809	504.221.349.254
	3.743.650.707.331	3.071.440.640.188

33. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2022 VND	2021 VND
Chi phí đi vay	3.083.638.131.818	2.525.823.258.237
Chiết khấu thanh toán	14.473.105	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3.411.297.421.437	992.505.816.602
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	345.579.389.435	88.565.791.942
Chi phí tài chính khác	186.193.869.446	124.647.391.092
	7.026.723.285.241	3.731.542.257.873

34. CHÍ PHÍ BÁN HÀNG

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nhân viên	139.149.951.552	121.782.917.386
Chi phí khấu hao	45.528.087.562	28.027.285.866
Chi phí bảo hành	22.829.070.482	15.616.398.467
Chi phí vận chuyển	964.081.140.495	159.054.938.974
Chi phí quảng cáo	76.800.398.827	57.786.593.049
Chi phí khuyến mại	7.950.081.683	3.184.969.884
Chi phí xuất khẩu	1.087.981.953.732	1.430.561.778.794
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bán hàng khác	321.485.402.969	304.053.340.808
	2.665.806.087.302	2.120.068.223.228

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

35. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2022 VND	2021 VND
Phân bổ lợi thế thương mại	12.678.796.368	5.988.000.000
Chi phí nhân viên	297.087.934.340	445.223.263.481
Chi phí khấu hao	82.377.602.282	82.560.915.012
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí quản lý khác	627.299.946.457	790.489.370.186
	1.019.444.279.447	1.324.261.548.679

36. THU NHẬP KHÁC

	2022 VND	2021 VND
Lãi thanh lý tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	9.721.447.305	3.231.976.849
Thu nhập từ bán điện, nước và cung cấp dịch vụ	517.588.030.296	565.649.257.613
Tiền bồi thường nhận được từ các đơn vị khác	47.182.410.010	64.804.862.273
Thu nhập khác	297.532.837.315	162.980.009.190
	872.024.724.926	796.666.105.925

37. CHI PHÍ KHÁC

	2022 VND	2021 VND
Lỗ thanh lý tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	102.255.174	45.206.911.464
Giá vốn của điện, nước và các dịch vụ cung cấp	489.162.011.250	565.703.833.458
Bồi thường cho các đơn vị khác	20.114.451.948	-
Chi phí khác	233.735.506.579	137.421.093.078
	743.114.224.951	748.331.838.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

38. CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất và mua hàng hóa để bán lại	98.655.446.509.628	92.299.082.082.245
Chi phí nhân viên	4.292.129.016.610	3.614.414.404.721
Chi phí khấu hao	6.759.462.100.582	6.076.516.295.417
Chi phí dịch vụ mua ngoài	12.103.510.397.646	11.779.494.682.520
Chi phí khác	3.659.447.771.171	4.145.874.734.810

39. THUẾ THU NHẬP

39.1 Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2022 VND	2021 VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành		
Năm hiện hành	919.511.290.552	2.853.588.302.885
Thuế TNDN trích bổ sung cho năm trước	81.508.949.534	1.718.044.282
	1.001.020.240.086	2.855.306.347.167
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	477.491.832.682	(319.483.564.275)
Chi phí thuế TNDN	1.478.512.072.768	2.535.822.782.892

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

39.2 Thuế thu nhập doanh nghiệp

	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	9.922.941.127.284	37.056.777.714.190
Các điều chỉnh tăng/(giảm) lợi nhuận kế toán		
Chi phí không được khấu trừ	192.548.472.715	366.366.941.960
Phân bổ lợi thế thương mại	12.678.796.368	5.988.000.000
Trích lập/(hoàn nhập) dự phòng	1.200.205.279.187	(10.459.361.152)
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	32.856.692.417	10.593.009.528
Hoàn nhập trích trước giá vốn của bất động sản đã bán	6.000.000.000	-
Hoàn nhập và phát sinh các chênh lệch tạm thời khác	(460.505.386.870)	247.457.571.330
Lỗ/(lãi) được chia từ các công ty liên kết	1.072.667.584	(4.465.302.865)
Thu nhập được miễn thuế	(12.116.960.089)	(1.523.166.771)
Lỗ tính thuế năm hiện hành từ các công ty con	432.976.013.791	69.409.553.460
Biến động khác	(3.045.970.341)	-
	11.325.610.732.046	37.740.144.959.680
Lỗ năm trước chuyển sang	(15.153.791.872)	(1.229.162.534)
Thu nhập chịu thuế năm hiện hành	11.310.456.940.174	37.738.915.797.146
Chi phí thuế TNDN tính theo thuế suất của Công ty	2.262.091.388.035	7.547.783.159.429
Ưu đãi thuế của các công ty con	(1.384.478.329.956)	(4.692.083.776.183)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng cho các công ty con	1.899.807.318	(3.948.948.464)
Giảm 30% thuế TNDN theo Nghị quyết 116/2020/QH14	-	(3.603.773.229)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận trên lỗ tính thuế của các công ty con và tài sản thuế hoãn lại khác chưa được ghi nhận	41.134.110.531	5.959.614.572
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	477.491.832.682	(319.483.564.275)
Thuế TNDN trích bổ sung cho năm trước	81.508.949.534	1.718.044.282
Biến động khác	(1.135.685.376)	(517.973.240)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.478.512.072.768	2.535.822.782.892

39.3 Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản trong Luật thuế thu nhập hiện hành, Công ty có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

Các công ty con của Tập đoàn có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước thuế thu nhập theo mức thuế suất và hưởng các ưu đãi thuế theo quy định trong các giấy Chứng nhận Đầu tư và các quy định thuế hiện hành

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

40. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 được dựa trên số lợi nhuận thuần hợp nhất thuộc về các cổ đông phổ thông sau điều chỉnh trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm, chi tiết như sau:

40.1 Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

	2022 (Số cổ phiếu)	2021 (Số cổ phiếu) Đã điều chỉnh lại
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	4.472.922.706	3.313.282.659
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 35%) trong năm 2021 (Thuyết minh 27)	-	1.159.640.047
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 30%) trong năm 2022 (Thuyết minh 28)	1.341.862.994	1.341.862.994
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm	5.814.785.700	5.814.785.700

40.2 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2022 VND	2021 VND Đã điều chỉnh lại
Lợi nhuận thuần thuộc về các cổ đông của Công ty (VND)	8.483.510.554.031	34.478.143.197.460
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	(42.200.000.000)	(1.704.030.495.413)
	8.441.310.554.031	32.774.112.702.047
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm (số cổ phiếu)	5.814.785.700	5.814.785.700
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	1.452	5.636

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

40.3 Điều chỉnh lại số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền và lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền và lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2022 (Thuyết minh 28) như sau:

	Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền	Lãi cơ bản trên cổ phiếu VND
Số báo cáo trước đây	4.472.922.706	7.166
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm 2022		
Ảnh hưởng của việc điều chỉnh phân bổ lợi nhuận sau thuế vào quỹ khen thưởng phúc lợi	1.341.862.994	(1.691)
	-	161
Số điều chỉnh lại	5.814.785.700	5.636

41. CÁC GIAO DỊCH CHỦ YẾU VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm Tập đoàn có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	
	2022 VND	2021 VND
Thành viên của Hội đồng Quản trị		
Thù lao	-	117.810.000.000
Ban Giám đốc		
Lương và thưởng	5.262.000.000	3.890.000.000
Thành viên của Ban Kiểm soát		
Thù lao, lương và thưởng	2.238.830.339	1.753.916.438
Cán bộ quản lý chủ chốt khác		
Lương và thưởng	2.612.084.207	2.324.804.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

42. CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2022 VND	2021 VND
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	13.418.629.940.000	11.596.400.470.000

43. THÔNG TIN SO SÁNH

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Xuân Mai
 Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Phạm Thị Kim Oanh
 Kế toán trưởng



Nguyễn Việt Thắng
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA PHÁT

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

VPTĐ: 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 024.628 48 666 | **Fax:** 024.628 33 456 | www.hoaphat.com.vn